

Dương Danh Dự

tuyển chọn

TUYỂN TẬP

TRUYỆN CỰC NGẮN HAY

TRUNG QUỐC



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Tuyển tập

TRUYỆN CỤC NGẮN
HAY
TRUNG QUỐC

Tuyển tập

TRUYỆN CỰC NGẮN

HAY

TRUNG QUỐC

DƯƠNG DANH DÝ (*Tuyển chọn*)

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Phần I

NHỮNG NỤ CƯỜI THIỀN

Cởi nút

Có hai nhà láng giềng, do kết oán từ nhiều đời trước nên đã trở thành thế cừu. Đến nay, tuy người trong hai nhà đều cảm thấy không nên như vậy nhưng do oán thù tích đã quá sâu, nên chẳng ai giúp được họ thoát khỏi nỗi đau khổ đó. Một hôm có một hòa thượng vân du tới thôn, sau khi biết sự tình hai nhà, ông có một chủ ý.

Ông thắt chiếc thùng thành một cái nút, rồi giấu một đầu dây thùng đi, chỉ để lộ một đầu dây. Sau đó đưa ra lời hẹn trước: nhà nào cởi được chiếc nút này ra thì nhà kia phải đứng ra làm lễ tạ lỗi với nhà kia trước toàn thôn. Cả hai nhà đều lần lượt thay nhau cởi nút,

nhưng nửa tháng đã trôi qua mà họ vẫn không sao cởi được. Cuối cùng họ phải tìm đến vị hòa thượng. Ông mỉm cười nói: “Then chốt của vấn đề nằm ở đầu dây bị giấu đi. Muốn cởi được cái nút này, chiếc thùng có hai đầu dây, thiếu một đầu là không nổi”. Sau khi nghe xong, hai nhà như đại ngộ. Được sự khuyên giải của hòa thượng, họ đã xóa bỏ được oán thù đời trước, sống hòa thuận với nhau.

Đừng đợi người khác làm lành với mình trước, chỉ bằng lòng thành của chính mình, người khác mới vì mình mà đáp lại lòng thành.

Sa di nhớ con hổ

Trên Ngũ đài sơn có một vị hoà thượng già nhận một cậu bé lên ba làm sa di. Ngũ đài sơn rất cao, hai thầy trò tu hành trên đỉnh núi không bao giờ xuống núi. Mười mấy năm sau, hoà thượng dẫn sa di, lúc này đã là một thanh niên xuống núi chơi. Do một thời gian dài ở nơi không có dân cư nên chàng sa di hầu như không biết cái gì. Vừa đi, hoà thượng già vừa giảng giải cho cậu những con vật gặp trên đường: “Đây là con bò, dùng để cày ruộng. Đây là con ngựa, dùng để cưỡi hay kéo xe. Đây là con gà trống để báo trời sáng. Đây là con chó để canh giữ nhà...”. Chàng sa di thấy con nào cũng kỳ lạ.

Một lúc sau có một thiếu nữ đi tới, sa di ngạc nhiên hỏi: “Đây là con gì?”. Hoà thượng già sợ cậu ta động lòng trần nên nghiêm sắc mặt nói: “Đó là con hổ, nếu đến gần, nó sẽ cắn chết ăn thịt ngay lập tức”. Sa di không hỏi gì nữa.

Buổi tối sau khi trở về núi, hoà thượng già hỏi: “Những con vật mà con gặp hôm nay, con thấy nhớ con gì nhất?”.

Sa di trả lời: “Con không nhớ các con khác, chỉ thấy nhớ con hổ ăn thịt người thôi!”.

Con lừa không sao đuổi được

Có một thanh niên tới gặp một đại sư xin học thiền. Đại sư hỏi: “Trên đường đến đây, con nhìn thấy cái gì?”. Người này nhớ là gặp một con lừa nằm trên đường. Đại sư nói: “Tốt lắm, trước tiên con hãy làm bài tập sau, nếu con làm được, ta sẽ dạy con học thiền. Con ngồi xuống, hãy đuổi con lừa đó ra khỏi đầu óc con. Bao giờ con làm được điều đó thì vào gặp ta”.

Chàng thanh niên đó cố gắng ngồi thử hai giờ, nhưng anh ta thấy rằng những ký ức về con lừa càng ngày càng rõ, không sao đuổi được nó đi. Chàng ta đành đến gặp đại sư, nói: “Xin lỗi thầy, dù đã rất cố

gắng nhưng con vẫn không thể nào đuổi được con lừa đó ra khỏi đầu con”.

Đại sư nói: “Con chỉ mới thoáng nhìn con lừa thế mà sau hai tiếng đồng hồ con vẫn không đuổi nổi nó ra khỏi đầu óc mình. Hiện nay, trong đầu con có hàng đồng sự việc tích lũy từ khi còn nhỏ đến giờ, nếu muốn vứt bỏ hết những cái đó sợ rằng khó hơn việc quên con lừa vừa gặp đi rất nhiều!”. Đại sư nói tiếp: “Nhưng nếu con hạ quyết tâm, thực sự vứt bỏ những gánh nặng đó thì trước tiên con phải nhận thức rằng không cần phải thử thoát khỏi bất cứ cái gì hết! Không cần đấu tranh với các dục vọng của con, không cần thử thoát khỏi chúng mà chỉ cần buông chúng ra, xem thường chúng là chúng sẽ từng cái, từng cái một tự rời bỏ con”.

Nghe xong những lời nói đó, chàng thanh niên đại ngộ.

Chén nước chè và vại nước

Một cụ già hỏi một vị cao tăng: “Tôi sống uống phí đã một trăm năm, tuy già mà vẫn tráng kiện nhưng cả đời chẳng làm nên trò trống gì”. Cao tăng hỏi lại: “Gia đình cụ có hoà thuận không?”.

- Rất hoà thuận.

- Các con cháu cụ có hiếu thảo không?

- Rất hiếu thảo.

Thế thì việc gì làm cụ không hài lòng? - Vị cao tăng nhắc chén nước chè để trên bàn rồi nói: "Chén nước chè này tuy nhỏ nhưng nó có thể giải được cơn khát của tôi. Cái vại nước ở ngoài cửa tuy lớn, nhưng không làm dịu nổi cơn hạn hán của thiên hạ".

Cụ già nghe xong vuốt râu mỉm cười bỏ đi.

Nguyên nhân của sự tự ti

Một võ sĩ vô cùng kiêu ngạo đến chào đại sư Thiền Tôn. Anh ta vốn là một võ sĩ xuất sắc và nổi tiếng, thế nhưng khi nhìn thấy vẻ trang nghiêm và cử chỉ nhã nhặn của thiền sư, tự nhiên anh ta cảm thấy tự ti.

Võ sĩ cất tiếng hỏi: "Thưa thiền sư, vì sao con cảm thấy tự ti? Chỉ một phút trước đây con vẫn bình thường, thế nhưng vừa bước vào chùa đã đột nhiên cảm thấy tự ti. Trước đây chưa bao giờ con có cảm giác đó. Con đã từng đối mặt với rất nhiều lần chết chóc, nhưng chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi, vì sao bây giờ lại cảm thấy run sợ như thế này?".

Dại sư liền bảo: “Con hãy kiên nhẫn chờ đợi một chút. Đợi đến sau khi mọi người đã ra về hết, ta sẽ nói cho con câu trả lời”.

Suốt ngày hôm đó người ta lũ lượt tới chào, thăm thiền sư, võ sĩ chờ đợi rất sốt ruột. Mãi tới gần nửa đêm, sân chùa mới không còn người qua lại. Võ sĩ nôn nóng thưa với thiền sư: “Bây giờ xin thầy trả lời con”.

Đó là một đêm trăng tròn vành vạnh, ánh trăng hiền từ chiếu sáng khắp lá cây ngọn cỏ. Thiền sư nói: “Hãy nhìn các cây trong vườn. Cây cổ thụ kia như vươn tới trời cao, nhưng ngay sát nó có một cây nhỏ bé, cao chưa bằng một phần ba thân nó, cả hai cây tồn tại trong vườn ta rất nhiều năm rồi. Cái cây nhỏ kia cũng chưa bao giờ nói với cây cổ thụ, vì sao trước mặt anh tôi cảm thấy tự ti? Một cây rất cao, một cây thật thấp vì sao ta chưa bao giờ nghe thấy lời kêu ca, oán thán của chúng?”

Võ sĩ thưa: “Vì chúng không biết so sánh”.

Thiền sư nói: “Thế thì con không cần phải hỏi ta nữa. Con đã biết câu trả lời rồi đây”.

Dây chuyền cuộc đời

Một pho tượng đất âm mộ nhìn đám người qua lại, ông ta cầu cứu đức Phật: “Xin cho con trở thành người”.

“Con có thể biến thành người được, nhưng con hãy cùng ta thử đi trên đường đời một lúc. Nếu như con chịu không nổi những đau khổ của đời người, ta sẽ lập tức hoàn nguyên cho con”. Nói xong đức Phật chỉ tay một cái, pho tượng đất lập tức biến thành một chàng thanh niên.

Thế rồi chàng thanh niên theo đức Phật đi tới một vách đá. Tại đó chàng ta thấy ở bờ bên kia xa tắp cũng có một vách đá nữa, vách đá bên này là “sinh”, vách đá bên kia là “tử”, nối hai vách đá là một chiếc cầu bằng dây xích do những vòng sắt to nhỏ không đều.

- Bây giờ anh hãy đi từ bờ bên này sang bờ bên kia!.

Chàng thanh niên từng bước vát và dẫm lên trên những vòng sắt to nhỏ khác nhau ấy. Do không để ý anh ta trượt chân ngã vào bên trong vòng sắt, hai chân không còn chỗ tựa, ngực bị vòng sắt kẹp chặt hầu như nghẹn thở. Chàng thanh niên hét lớn: “Xin cứu mạng!”.

- Hãy tự cứu lấy mình, trên con đường này chỉ có anh là có thể tự cứu được mình thôi.

Chàng thanh niên lấy hết sức rẩy rụa, khó khăn lắm mới thoát được ra, rồi tức tối nói: “Những cái vòng sắt chết tiệt này, làm sao kẹp ta đau thế!”.

- Ta là chiếc vòng danh lợi - Chiếc vòng sắt dưới chân trả lời.

Chàng thanh niên tiếp tục theo cầu sắt tiến lên. Bỗng một cô gái tuyệt đẹp xuất hiện, cười rất tươi với anh ta, trong lúc không định thần, anh ta lại trượt ngã vào trong lớp vòng sắt. Một lần nữa anh ta lại hét lớn: "Xin cứu mạng!".

Lúc này đức Phật lại xuất hiện trước mặt anh ta nói: "Trên con đường này, không ai có thể cứu được con, chỉ có con là tự cứu được mình thôi."

Chàng thanh niên lại hết sức giãy giụa, cuối cùng sau khi đã mệt là người anh ta lại thoát ra được. Vừa thở anh ta vừa tự hỏi: "Vừa rồi là cái vòng đau khổ gì đây?".

- Ta là chiếc vòng nữ sắc - Chiếc vòng dưới chân trả lời.

Tiếp đó chàng thanh niên lại trượt chân vào chiếc vòng ham muốn, chiếc vòng ghen ghét, chiếc vòng oán hận... và anh ta cũng phải từ những chiếc vòng đau khổ ấy, rầy rụa tìm đường ra. Cuối cùng không còn dưng khi để đi tiếp.

Lúc này đức Phật nói với anh ta: "Đời người tuy có nhiều đau khổ, nhưng cũng có sự thoải mái và niềm vui sau khi chiến thắng đau khổ, chẳng lẽ con vui lòng vứt bỏ cuộc đời?".

- Con đường đời người đau khổ quá nhiều, vui sướng và thoải mái quá ngắn và chỉ là tạm thời, con muốn trở lại làm pho tượng đất như trước.

Đức Phật lại chỉ tay một cái, chàng thanh niên lại biến thành pho tượng đất. Thế nhưng không lâu sau, bức tượng đất đó phải chịu một trận mưa lớn, nó biến thành một đồng đất bùn!

Nguyên nhân khóc than

Một vị ẩn sĩ trú trong vùng núi sâu. Do phẩm đức cao thượng, hiền từ nên được mọi người tôn trọng. Ngài không hề làm tổn hại các sinh mệnh trong thiên nhiên, ngay khi đi đường cũng rất cẩn thận vì sợ lỡ ra dẫm chết một con kiến. Sau khi đã qua tuổi 80, sức khoẻ của ngài không được như trước, ngài cũng tự ý thức được điều này. Đến một hôm, biết là giờ ly biệt đã tới, ngài gọi các đệ tử đến bên giường rồi nghẹn ngào than khóc.

Các đệ tử vô cùng kinh ngạc hỏi: “Mỗi ngày sư phụ đều kiên trì học tập, dạy dỗ học trò, xưa nay chưa bao giờ chảy nước mắt. Khi bị người vô lý xúc phạm cũng không hề khóc. Sao hôm nay sư phụ lại khóc than thương tâm như vậy?”.

- Sở dĩ ta khóc là vì trước lúc lâm chung, ta đã tự vấn lương tâm: “Có kiên trì học tập không?, phẩm hạnh có đoan chính không?, có làm việc thiện không?”.

Ta đều trả lời được là “có”, thế nhưng khi tự hỏi: “Đã qua cuộc sống của người bình thường chưa? Thì ta chỉ có thể trả lời là “chưa”. Vì thế ta khóc!

Lấy bất biến ứng vạn biến

Thiền sư Đạo Thụ xây dựng một ngôi chùa, gần một “miếu quán” của một đạo sĩ. Đạo sĩ ngứa mắt vì ngôi chùa bên cạnh nên hàng ngày đều dùng pháp thuật gọi một số yêu ma quỉ quái đến gây rối với chúng tăng. Hôm thì mưa to gió lớn, hôm thì đom đóm lập loè... để dọa các chúng tăng sợ hãi bỏ đi. Và đã có một số sa di vì quá sợ nên đã bỏ đi. Thế nhưng thiền sư Đạo Thụ vẫn ở lại chùa suốt hơn mười năm. Khi mọi pháp thuật của đạo sĩ đã dùng hết, thiền sư Đạo Thụ vẫn không đi, không còn cách gì khác, đạo sĩ đành phải rời bỏ “miếu quán” của mình.

Có người hỏi thiền sư Đạo Thụ: “Pháp thuật của đạo sĩ cao cường, vì sao ngài lại chiến thắng ông ta?”.

Thiền sư trả lời: “Tôi chẳng có cái gì để thắng ông ta, chỉ có chữ “vô” có thể thắng ông ta”.

- “Vô” sao có thể thắng được?

Thiền sư trả lời: “Họ có (hữu) pháp thuật, nhưng hữu là hữu hạn, hữu tận, hữu lượng, hữu biên; còn tôi

không (vô) có pháp thuật, vô là vô hạn, vô tận, vô lượng, vô biên. Quan hệ giữa có và không là bất biến ứng vạn biến. Tôi “vô biến” đương nhiên là thắng “hữu biến”!

Chàng câm ăn phải hoàng liên

Một chú tiểu vô cùng lễ phép hỏi thiền sư Từ Thụ: “Người theo đạo khi ngộ đạo có thể nói được ranh giới và cảm thụ khi ngộ đạo không ạ?”.

Từ Thụ: “Đã ngộ đạo thì không nói ra được”.

Chú tiểu: “Nếu không nói ra được, sẽ giống như cái gì vậy?”.

Từ Thụ: “Giống chàng câm ăn phải hoàng liên”.

Chú tiểu: “Khi một người đi tu nhưng chưa ngộ đạo, những điều nói ra có thể coi là ngộ đạo không ạ?”.

Từ Thụ: “Đã chưa ngộ đạo thì những điều nói ra làm sao coi là ngộ đạo được”.

Chú tiểu: “Bởi vì họ nói câu nào cũng là đạo, nếu không coi là ngộ đạo thì coi là gì?”.

Từ Thụ: “Gống như con vẹt học nói mà thôi!”

Chú tiểu: “Chàng câm ăn mật và con vẹt học nói có gì khác nhau?”.

Từ Thụ: “Chàng cảm ăn mật, biết chứ, giống như người uống nước, nóng lạnh đều tự biết; con vẹt học nói có biết gì đâu”.

Chú tiểu: “Nếu vậy kẻ đi tu chưa ngộ, làm thế nào thuyết pháp độ sinh được?”.

Từ Thụ: “Tự mình biết sẽ khiến người khác biết, tự mình không biết thì không làm người khác biết được”.

Chú tiểu: “Hiện nay thầy biết hay là không biết?”.

Từ Thụ: “Ta như chàng cảm ăn phải hoàng liên, đắng mà không nói ra được, cũng giống như con vẹt học nói, nói vô cùng giống. Con thử nói xem ta biết hay là ta chưa biết?”

Chú tiểu nghe xong ngộ ra.

Sợ nhất cái gì?

Chú tiểu hỏi hoà thượng: “Thưa sư phụ, người ta sợ nhất cái gì?”.

Thế con cho là cái gì? - Hoà thượng hỏi lại đồ đệ.

Có phải là sợ cô độc không ạ?

Hoà thượng lắc đầu: “Không đúng!”.

Thế thì là sợ hiểu nhầm chăng?

Cũng không đúng!

Là sợ tuyệt vọng?

Không đúng!

...

Chú tiều đưa ra liên mười mấy phương án, nhưng hoà thượng đều lắc đầu.

“Vậy thì sư phụ nói cho con xem, đó là cái gì?” – Chú tiều chưa chịu thôi.

“Là chính con?” – Chú tiều ngẩng đầu, mở to mắt dường như hiểu nhưng cũng dường như chưa hiểu, chú nhìn thẳng vào sư phụ như xin điểm hoá.

“Đúng vậy!” – Hoà thượng cười nói – “Thực ra những điều con vừa nói như sự cô độc, sự hiểu lầm, sự tuyệt vọng... đều là cái bóng của thế giới nội tâm của con, đều là cảm giác mà tự con gây ra cho con thôi. Nếu con tự nghĩ là những cái này thật đáng sợ thì đúng là con đã tự đánh bại con. Còn nếu con nghĩ là chẳng có gì đáng sợ cả, ta có thể chiến thắng thì chẳng cái gì có thể áp đảo con. Bởi vì một người mà ngay bản thân cũng không sợ thì còn sợ cái gì nữa. Cái làm cho ta sợ không phải là những suy nghĩ mà là chính bản thân ta”.

Chú tiều bỗng ngộ ra.

Pháp bảo

Vào lúc đệ tử học sắp thành tài, sư phụ cho anh ta xuống núi để vượt qua 81 thử thách cuối cùng. Trước khi lên đường, sư phụ cho anh ta một pháp bảo.

Pháp bảo đó quả hiệu nghiệm, nhờ có nó, anh ta đã vượt qua được 80 cửa ải như sông lớn, vực sâu hoặc đi qua sa mạc không người, chịu được mùa hè nóng như đổ lửa, mùa đông lạnh như cắt da... Cửa ải thứ 81 là một ngọn núi hiểm trở.

Nhờ pháp bảo, anh ta đã vượt qua được những chặng đường dốc cao vực thẳm, nhưng khi đến lưng chừng núi thì anh ta gặp một vách đá dựng đứng, cao hơn tay vịn của anh ta một chút, nhưng mặc dù đã cố gắng hết sức anh ta vẫn không sao bám được vào gờ vách trên. Ba ngày ba đêm liền anh ta cứ quanh quẩn tại đó, trong lòng đã có chút nghi ngờ tác dụng của pháp bảo. Đúng lúc đó, vị sư phụ xuất hiện. Đệ tử vội vã thưa: "Pháp bảo không linh nghiệm nữa". Sư phụ cười nói: "Xem ra con vẫn chưa nắm được những điều kỳ diệu đã học. Pháp bảo có thể lúc thế này, lúc thế khác, nhưng trong trường hợp này sao con không dùng nó làm hòn đá kê chân mà cứ khư khư ôm nó trên người như một gánh nặng?".

Đêm và ngày

Một vị thiền sư hỏi các đệ tử của mình: "Trò nào có thể cho ta biết, đêm kết thúc khi nào, ngày bắt đầu lúc nào?".

Một đệ tử buột miệng nói: “Ờ một cự ly nhất định, vào lúc có thể phân biệt được con vật ở đằng xa là con cừu hay con chó, đó là lúc ngày bắt đầu!”.

- Không đúng! - Thiền sư nói.

- Vào lúc có thể từ đằng xa phân biệt được một cây là cây không có hoa, hay là cây đào là lúc ngày bắt đầu

- Một đệ tử khác vội vàng nói tiếp.

- Cũng không đúng! - Thiền sư đã có chút bực bội.

- Vậy thì thưa thầy, ngày bắt đầu vào lúc nào? - Các đệ tử đồng thanh hỏi.

Thiền sư nghiêm túc trả lời: “Chỉ vào lúc các con nhìn rõ khuôn mặt người đối diện, nhận ra họ là người anh em của mình thì mới là lúc ngày đã đến. Nếu không, bất kỳ lúc nào trong ngày đối với các con cũng chỉ là đêm đen”.

Lớn và nhỏ

Một hôm, đệ tử hỏi thiền sư Đại Châu: “Thưa thầy! Thế nào là sắc, thế nào là không?”.

Thiền sư trả lời: “Sắc tức là không!”.

Đệ tử lại hỏi: “Thưa thầy, thế nào là có, thế nào là không?”.

Thiền sư trả lời: “Có tức là không?”.

Đệ tử hỏi tiếp: “Thưa thầy, thế nào là thiền sư, thế nào là đồ đệ?”.

Thiền sư trả lời: “Chúng sinh đều là thiền sư, chúng sinh đều là đệ tử”.

Đệ tử: “Vì sao thầy không đổi cho con làm thiền sư?”.

Thiền sư không trả lời mà hỏi lại: “Như thế nào mới gọi là nhỏ?”.

Đệ tử: “Thưa, nhìn không thấy”.

Thiền sư: “Như thế nào mới gọi là lớn?”.

Đệ tử: “Thưa, không thấy bờ bên”.

Thiền sư: “Thế nào là không thấy bờ bên?”.

Đệ tử đành trả lời: “Là nhìn không thấy!”.

Thiền sư trả lời: “Vậy thì nhỏ tức là lớn”.

Đệ tử lập tức ngộ ra.

Niệm kinh và thành Phật

Một vị vừa gia nhập tăng đồ, thỉnh giáo một thiền sư nổi tiếng: “Thưa đại sư, niệm kinh có thể thành Phật được không ạ?”

Đại sư trả lời: “Không được”.

Tăng đồ hỏi: “Thế thì làm thế nào để thành Phật?”

Thiền sư trả lời: “Niệm kinh.”

Tăng đồ cảm thấy khó hiểu: “Thưa đại sư, chẳng phải là ngài vừa nói niệm kinh không thể thành Phật à? Vì sao bây giờ lại bảo con niệm kinh?”

Đại sư nói: “Nếu như chỉ biết niệm kinh, con chẳng bao giờ thành Phật cả. Thế nhưng niệm kinh lại là con đường phải đi để thành Phật. Chỉ có không ngừng niệm kinh, không ngừng nghiên cứu kinh sách, không ngừng ngộ kinh đạo, hiểu thấu được chân tướng của kinh Phật, phát hiện được những điều kỳ diệu và đẹp đẽ của kinh Phật, con mới có thể thành Phật”.

Chỉ có một lớp vải mỏng

Có một chú tiểu xuất gia đã mấy năm, nhưng vẫn chưa nắm được yếu lĩnh của thiền. Điều đáng tiếc là chú chưa thoát khỏi cuộc sống trần tục.

Một hôm, vào lúc cảm thấy cùng đường, chú ta tìm đến phương trượng cầu giáo. Sau khi nghe chú ta trình bày nỗi niềm, phương trượng mỉm cười hỏi: “Con đã có thể tìm đến ta giải bày, điều đó cho thấy con có tuệ nhân, tính ngộ của con chỉ còn cách một lớp vải mỏng nữa thôi. Thế này nhé, con hãy về đắp một tấm chăn mỏng mà ngủ, rồi sẽ lãnh ngộ”.

Nghe xong lời phương trượng, chú tiểu trở về phòng mình đắp chăn ngủ. Thế nhưng khi chú ta vừa ngủ, thì phương trượng dẫn mấy hoà thượng vạm vỡ cường tráng đi tới phòng, không nói một lời, dùng chiếc chăn chú tiểu đang đắp trùm kín từ đầu đến chân chú ta. Chú tiểu giật mình tỉnh giấc không hiểu chuyện gì xảy ra, chỉ thấy ngọt thở. Theo bản năng, chú ta dùng hết sức cựa mạnh, chiếc chăn rách toang, do dùng sức quá mạnh, chú tiểu cũng lăn khỏi giường.

Chú đứng dậy, bước đến trước mặt phương trượng, vô cùng kinh ngạc: “Chẳng phải là thầy bảo con về ngủ ư? Sao lại cho người trói con?”.

Phương trượng cười ha hả nói: “Con khá lợi hại đấy. Chỉ một lát là thoát ra được”.

- Nếu không thoát ra thì con chết ngay rồi!” - Chú tiểu tủi thân nói.

- Đúng vậy, cho dù bị trói buộc chặt đến mức nào, chỉ cần con liều chết giãy giụa là trong nháy mắt có thể thoát ra! - Phương trượng nói với ý nghĩa sâu xa.

Ngay lập tức chú tiểu ngộ ra.

Trí tuệ của vị phương trượng

- Sự khác biệt căn bản giữa người và Phật là: tính người thay đổi, tính Phật cố định.

Phương trượng xuống núi giảng Phật pháp, khi tới một cửa hàng bày bán một bức tượng Thích Ca Mâu Ni được đúc bằng đồng đen, rất giống, rất đẹp. Phương trượng nghĩ nếu ta đưa về chùa để thờ cúng suốt đời thì vô cùng hạnh phúc. Thế nhưng, khi thấy phương trượng tỏ ra vô cùng yêu thích pho tượng, người chủ cửa hàng đòi phải trả 5.000 đồng.

Về chùa, phương trượng bàn với các vị chúng tăng, và nói nhất định phải mua được bức tượng Thích Ca Mâu Ni đó. Chúng tăng hỏi: thầy định dùng bao nhiêu tiền để mua được pho tượng. Phương trượng nói: “500 đồng là đủ rồi”. Chúng tăng không tin, làm sao có thể mua được pho tượng rẻ như vậy. Phương trượng nói: “Lẽ trời còn đó, sẽ có biện pháp, bụi trần muôn dặm, đông đảo chúng sinh, dục vọng khó đầy, được không bằng mất, phật từ bi, phổ độ chúng sinh, sẽ khiến ông ta chỉ kiếm được 500 đồng thôi”.

- Làm thế nào phổ được cho ông ta? – chúng tăng không hiểu hỏi.

- Để cho ông ta hối hận! - Phương trượng cười trả lời. Chúng tăng lại càng không hiểu.

Phương trượng nói: “Chỉ cần các con làm theo điều ta dặn là được”. Phương trượng bảo các đệ tử hoá trang thành nhiều loại người khác nhau.

Đệ tử thứ nhất xuống núi đến cửa hàng mua tượng, khi mặc cả giá nói người chủ chỉ trả đến 4.500 đồng là thôi.

Hôm sau, đệ tử thứ hai xuống núi để mua pho tượng trên, khi mặc cả giá với người chủ, chỉ trả đến giá 4.000 đồng là bỏ đi.

Cứ như vậy, đến ngày thứ chín, khi người đệ tử cuối cùng xuống núi thì giá trả mua pho tượng chỉ còn là 200 đồng mà không thèm mua.

Mất thấy những người mua ngày ngày bỏ đi mà giá trả cứ mỗi ngày một thấp, người chủ cửa hàng trở nên sốt ruột, ngày nào ông ta cũng hối hận: giá như bán cái giá mà người hôm trước trả có phải là tốt không. Ông ta tự trách móc mình quá tham tiền để nhỡ việc.

Đến ngày thứ mười, ông ta trầm nghĩ, nếu ngày hôm nay có ai đến mua pho tượng này thì bất kể trả bao nhiêu tiền ông cũng bán.

Ngày thứ mười, phương trượng đích thân xuống núi, nói muốn mua pho tượng với giá 500 đồng. Người chủ cửa hàng vô cùng phấn khởi: Không ngờ lại được đến 500 đồng! Ông ta đồng ý bán ngay. Đang lúc phấn khởi, ông ta còn tặng phương trượng một khám thờ. Phương trượng mua được pho tượng, nhưng từ chối cái khám thờ, nghiêng tay trước ngực cười nói: “Dục vọng vô bờ, việc gì cũng nên có mức độ, mọi cái đủ rồi thì thôi! Thiện tai, thiện tai...”.

Phần II

HÀI HƯỚC

Hài hước!

- Quà giáo đang giảng giải cho một kẻ cấp chuyên nghiệp mới vào trại: "Khi lấy cấp đồ đạc của người ta, anh có nghĩ tới mẹ anh không?" - Kẻ cấp trả lời: "Tôi có nghĩ, nhưng chẳng có cái gì thích hợp với bà ấy cả."

- Một người nói: "Người xưa không có TV, không có tủ lạnh, không có máy giặt, không có điện thoại, làm sao các cụ có thể sống được nhỉ?" - Một người khác trả lời: "Vì thế họ đều chết cả rồi".

- Một cô gái đang định xuống tắm tại một hồ chứa nước, khi cô vừa cởi xong quần áo ngoài định xuống

nước thì người quản lý ngăn lại: "Thưa cô, không được tắm ở đây!" - Cô gái tức giận hỏi: "Vì sao không bảo cho tôi biết trước khi cởi quần áo?" - Người quản lý nói: "Nơi này không cấm người ta cởi quần áo!".

- Một tư lệnh quân đội có con trai không có tài, nhưng cháu nội lại học rất giỏi. Một hôm tư lệnh mắng con trai: "Làm sao ta lại có đứa con chẳng làm nên trò chống gậy như mày nhỉ?" - Người con trai cãi lại: "Bố con là tư lệnh, thế còn bố của bố? Đó chỉ là một nông dân đáng thương. Con của con là một học sinh ưu tú, thế còn con của bố? Chẳng ra cái gì cả! Như thế là bố của bố kém 3 bằng bố của con, con của bố không bằng con của con. Bố hãy xem lại mình đi!".

Vài mẫu chuyện vui

Câu chuyện thứ nhất:

Trước đây nước Pháp có một Tổng thống tên là Goda, ông nổi tiếng là người nhanh trí. Một hôm, một phụ nữ Anh hỏi ông: "Có đúng là phụ nữ Pháp có vẻ đẹp mê hoặc hơn so với phụ nữ các nước khác?".

Goda không hề do dự trả lời ngay: "Đó là điều tất nhiên! Bởi vì phụ nữ Paris khi hai mươi tuổi thì đẹp như một bông hồng, khi ba mươi tuổi giống như một

bản tình ca mê người, còn khi bốn mươi tuổi thì lại càng hoàn mỹ”.

Người phụ nữ Anh đó hỏi tiếp: “Vậy sau bốn mươi tuổi thì sao?”.

Tổng thống Goda mỉm cười nói: “Thưa bà, bà không biết à, một phụ nữ Paris bất kể là bao nhiêu tuổi, khi nhìn đều không quá bốn mươi!”.

Câu chuyện thứ 2:

Có một thanh niên Mỹ đang nghỉ tại một khách sạn. Hôm đó không biết vì sao anh chàng đi nhầm đường, chưa gõ cửa đã đẩy cửa vào một phòng. Khi thấy trong đó là một bà cụ, chàng ta vội nói: “Xin lỗi, tôi vào nhầm phòng!”

“Chưa hẳn là như thế!” - Bà cụ mỉm cười nói: “Chẳng qua là cậu đến chậm mất bốn mươi năm thôi!”.

Một nhà triết học phương Tây nói: “Tính cách thoải mái là linh hồn của thành công”. Đúng thế, khôi hài là tự cười mình, cùng hưởng niềm vui với người khác. Hơn nữa, hài hoà, trả lời dí dỏm, tự trào, nhanh trí, đều cũng là sự thể hiện của khôi hài, có thể làm cho người ta bị áp lực của cuộc sống nhưng vẫn tràn đầy niềm vui.

Shakespear cũng đã nói: “Đã ngọt lại thêm ngọt thì không thấy ngọt nữa; đã vui lại thêm vui thì mới là đại vui!”.

Sức mạnh của truyền thống

Một ngày năm 1903, khi đi dạo, Sa hoàng Nga phát hiện ra một hiện tượng kỳ lạ: giữa một khoảng đất trống của điện Cremlí có một người lính đứng gác. Không rõ vì sao lại phải đặt trạm gác ở đó, ông cho gọi đội trưởng đội canh vệ đến hỏi. Người này trả lời là do đội trưởng đội canh vệ khoá trước bàn giao lại. Sa hoàng hạ lệnh người này phải nhanh chóng tìm ra lời giải thích.

Sau một số ngày tìm hiểu, cuối cùng đội trưởng đội canh vệ cũng tìm được nguyên nhân. Thì ra vào năm 1776, một hôm, khi đi dạo, nữ hoàng Ecatherina đã vô cùng ngạc nhiên và mừng rỡ khi thấy một bụi hoa nhỏ nở rộ vào đúng chỗ người lính hiện nay đang đứng gác. Nữ hoàng ra lệnh đặt một trạm gác tại chỗ đó để không cho ai xâm phạm bụi hoa.

Thế là từ hôm đó, một trạm khác được thiết lập tại đây. Dù một thời gian sau bụi hoa này không còn nữa, nhưng theo truyền thống, trạm gác vẫn còn và cho tới hôm Sa hoàng hỏi, nó đã tồn tại được 127 năm.

Bệnh viện người điên

Có một người thấy một chàng thanh niên đang ngồi trên chiếc ghế dài trong một bệnh viện dành cho người điên. Chàng thanh niên này trông trắng trẻo, mặt mũi sáng sủa nhưng thần sắc trông rất lạ.

Người đó ngồi xuống bên cạnh và hỏi:

- Vì sao anh lại vào đây?

Chàng thanh niên ngạc nhiên nhìn người đó và nói:

- Đây là một vấn đề không lịch sự lắm, nhưng tôi vẫn trả lời ông. Cha tôi muốn tôi trở thành một người giống ông ấy như hệt, chú ruột tôi cũng muốn tôi trở thành một người đàn ông giống như ông ấy. Mẹ tôi lại muốn tôi giống như ông ngoại nổi tiếng của tôi. Chị tôi muốn tôi giống như người chồng dũng cảm đang là thuyền trưởng đi biển. Anh trai tôi muốn tôi trở thành một vận động viên giỏi như anh. Các thầy học của tôi cũng đều như vậy, các vị ấy muốn tôi trở thành tiến sĩ triết học, giáo sư âm nhạc, nhà lôgích học... Tóm lại mỗi người đều muốn tôi trở thành cái bóng trong gương phản ánh như hệt những nhân vật mà họ tôn thờ.

Vì thế nên tôi mới đến đây. Tôi cảm thấy tỉnh táo hơn khi ở trong bệnh viện dành cho người điên này. Bởi chỉ ít, khi ở đây tôi có thể trở thành chính mình.

Rồi chàng thanh niên đột ngột quay lại nhìn người đó, nêu câu hỏi:

- Chẳng lẽ ông cũng bị sự giáo dục và những ý nguyện chân thành xua đuổi tới cái bệnh viện dành cho người điên này à?

- Không! Tôi là người đến phỏng vấn.

Chàng thanh niên vội nói: Thì ra ông là người ở bên cạnh bức tường của bệnh viện dành cho người điên này.

Đều bảo đôi phương là quý

Mọi người đều nói tại ngôi nhà cổ họ có một con quý dữ. Một đồn mười, mười đồn trăm, rồi không ai dám vào đây ở nữa. Một hôm, có một người nói với mọi người rằng mình rất bạo gan, sẽ đến ngôi nhà đó ngủ một đêm. Sau đó cũng có một người nói mình còn gan dạ hơn người kia, cũng muốn vào ngôi nhà đó ngủ. Người này đẩy cửa định vào, không ngờ người đến trước tường là quý đến nên liều mạng đẩy ra,

người ở bên ngoài tưởng là quý đã ở trong nhà nên càng cố sức đẩy cửa vào đầu. Cứ như vậy, kẻ đẩy vào, người đẩy ra, giằng co nhau suốt đêm, ai cũng nghĩ đôi phương là quý, và tin rằng mình là người gan dạ.

Thần bút

Thân gửi đồng chí X.X.

Đã nhận được bài viết, vì đồng chí viết quá ít nên không sửa trên bản thảo, nay viết ra đây để đồng chí chép lại rồi gửi cho chúng tôi.

“Nông dân toàn huyện giảm đóng góp 300.000 NDT, bình quân 300.000 nông dân, mỗi người giảm được 1 NDT. Xin sửa là: “Nông dân toàn huyện giảm đóng góp 300.000 NDT, 100% nông dân đều được giảm đóng góp”.

- “Tổng giá trị sản lượng công nghiệp toàn huyện từ 1 triệu NDT năm ngoái, tăng lên 2 triệu NDT”. Xin sửa là: “Tổng giá trị sản lượng công nghiệp toàn huyện tăng gấp đôi so với năm ngoái”.

- Toàn huyện đã trồng 10.000 mẫu ngô”. Xin sửa là “Toàn huyện trồng được 50.000 cây ngô”.

- Thu nhập bình quân đầu người năm ngoái của nông dân từ 100 NDT năm ngoái đã tăng lên 200 NDT tệ". Xin sửa là: "Thu nhập bình quân đầu người của nông dân tăng gấp đôi so với năm ngoái".

- "Toàn huyện năm 2005 sẽ thoát nghèo toàn bộ". Xin sửa là: "So với kế hoạch năm 2004, toàn huyện đã thoát đói nghèo được 1 năm".

- "Nông dân toàn huyện giảm thu nhập 10 triệu NDT". Xin sửa là: "Nông dân toàn huyện gia tăng thu nhập âm 10 triệu NDT".

- "Khi sự cố xảy ra, có 30 công nhân đang làm việc dưới hầm mỏ, trừ một người được cứu ra, tất cả đã tử vong". Xin sửa là: "Qua việc này, lãnh đạo huyện hết lòng tổ chức cứu chữa, trong số công nhân đang làm việc dưới hầm mỏ, trừ 29 người không cứu được, toàn bộ đều sống sót".

Lên lớp

Huyện uỷ tổ chức cho các cán bộ từ cấp khá trở lên đến học tập ở trường Đảng. Để làm rõ tầm quan trọng của đợt học tập này, mấy vị bí thư, phó bí thư huyện uỷ đều đến lớp giảng bài.

Bí thư mà giảng bài, tất nhiên là báo cáo phải do thư ký viết. Thư ký Lưu là thư ký của bí thư huyện uỷ, biết thủ trưởng của mình thích những bài nói có tính lý luận mạnh mẽ, nên đã chép một bài từ trên mạng nộp cho bí thư. Đọc xong, bí thư huyện uỷ khen thư ký Lưu viết tốt, có trình độ lý luận cao.

Bí thư và phó bí thư huyện uỷ phụ trách tổ chức được sắp xếp cùng giảng bài một ngày, theo kế hoạch thì bí thư giảng trước, phó bí thư giảng sau, nhưng hôm đó do bí thư có việc gấp nên để phó bí thư giảng trước. Khi bí thư huyện uỷ và thư ký đến lớp học, thì bài giảng của phó bí thư đã xong, các học viên đang nghỉ giải lao.

Bí thư huyện uỷ cầm giáo án, nghiêm túc chậm rãi từng câu. Ngồi ở phía dưới thư ký Lưu phát hiện, các học viên đều giương mắt nhìn bí thư huyện uỷ, có mấy người còn chụm đầu, ghé tai thì thào cái gì. Thấy vậy, thư ký Lưu liền hỏi một học viên ngồi bên cạnh xem có chuyện gì. Học viên này không biết thư ký Lưu, nên nói rõ: “Bài giảng của bí thư, y hết bài giảng mà phó bí thư vừa nói”.

Thư ký Lưu chưa tin lắm, liền mượn bài ghi của học viên này xem, quả nhiên không sai. Làm sao mà hai thư ký riêng, không trao đổi với nhau, lại có sự trùng hợp khéo như vậy?

Hậu quả

Thầy giáo: Các em, bây giờ chúng ta luyện tập từ trái nghĩa. Cách luyện tập như thế này, tôi nói một câu, các em nói từ trái nghĩa của nó, bắt đầu nhé.

Thầy giáo: Hôm nay thời tiết rất tốt.

Học sinh: Hôm nay thời tiết rất xấu

Thầy giáo: Mặt trời chiếu sáng khắp nơi

Học sinh: Mây đen che phủ mặt trời

Thầy giáo: Trên đường người đông như kiến

Học sinh: Trên đường không một bóng người

Thầy giáo: Tuổi già

Học sinh: Tuổi trẻ

Thầy giáo: Đứng

Học sinh: Nằm

Thầy giáo: Có một thanh niên đứng trên đường

Học sinh: Có một cụ già nằm dưới đường

Thầy giáo: Tôi nhặt được một đồng

Học sinh: Tôi đánh rơi một đồng

Thầy giáo: Sai rồi, không nói thế được!

Học sinh: Đúng rồi, phải nói như thế!

Thầy giáo: Sai lầm

Học sinh: Chính xác

Thầy giáo: Không thể được, đó là hành vi phạm pháp

Học sinh: Có thể được, đó là hành vi hợp pháp

Thầy giáo: Tôi nói là sai lầm

Học sinh: Chúng em nói là chính xác

Thầy giáo: Phải nghe lời thầy, thầy nói mới chính xác.

Học sinh: Phải nghe chúng em, thầy nói đều sai lầm.

Thầy giáo: Các em là đồ ngốc,

Học sinh: Chúng em là thông minh.

Thầy giáo: Dừng lại

Học sinh: Tiếp tục

Thầy giáo: Bây giờ các em dừng lại, không nói nữa

Học sinh: Bây giờ chúng em tiếp tục, còn nói nữa.

Thầy giáo: Các em là đồ ngốc, tôi bảo dừng lại.

Học sinh: Chúng em là thiên tài, chúng em bảo tiếp tục.

Thầy giáo: Các em hãy nghe lời thầy!

Học sinh: Thầy hãy nghe lời chúng em!

Thầy giáo: Học sinh phải nghe lời thầy giáo.

Học sinh: Thầy giáo phải nghe lời học sinh.

Thầy giáo: Bây giờ các em dừng luyện tập.

Học sinh: Bây giờ chúng em tiếp tục luyện tập.

Thầy giáo: Này, các em phải dừng lại, đồ ngốc!

Học sinh: Này, chúng em phải tiếp tục, Thiên tài!

Giá úng là bao nhiêu

Ngày xưa có hai vị quan to, một người tên là Trương Tam, một người tên là Lý Tứ, cả hai đều là quan nhị phẩm. Quan hệ giữa họ với nhau rất tốt, có thể coi là như “chiến hữu”.

Hôm ấy, không phải lên triều, Trương Tam đến nhà Lý Tứ uống rượu, Lý Tứ rất mừng, sai gia nhân làm tiệc. Hai người vừa uống được một chén rượu bỗng Lý Tứ nhìn thấy Trương Tam đi một đôi ủng mới giống hệt như của mình, liền hỏi giá mua là bao nhiêu. Trương Tam từ từ đặt chén xuống rồi chìa chiếc chân đi ủng ra trước mặt Lý Tứ, cười hề hà nói: “Tám quan”. Lý Tứ vốn định cười theo, nhưng vừa nghe xong câu nói đó đã dùng dưng nổi giận. Ông ném chén rượu làm bằng vàng đến “bình” một cái xuống sàn nhà, rồi gọi

thủ hạ đến hung dữ ra lệnh: "Con m. nó, quan của Trương Tam không lớn như ta, mà mua cũng chỉ mất 8 quan, còn như ta lại phải trả 16 quan. Thật không ra thể thống gì, bọn người mau lôi cổ thẳng bán ủng đến đây".

Bọn thủ hạ dạ to một tiếng rồi mang đủ mọi dụng cụ đi bắt người. Lúc bấy giờ Lý Tử mới nhặt cái cốc lên, đợi kẻ hầu rót đầy rượu, nâng chén lên nói: "Nào chúng ta tiếp tục uống!".

Còn Trương Tam, vẫn chỉ cười hì hì. Ông ta hạ chân xuống, rồi từ từ nâng chiếc chân kia cũng đi ủng lên, rồi nói: "Cái này cũng phải trả 8 quan!".

Mấy mẩu chuyện lịch sử

Vào một buổi sáng, một sinh viên khoa Lịch sử một trường Đại học của Trung Quốc được người chị ruột nhờ trông hộ đứa con trai đang học lớp ba để đi có việc. Bà chị nhờ cậu em trai không để cháu ra ngoài chạy nhảy, nhưng cũng không được chúm đầu vào trò chơi điện tử. Cậu em vui lòng đáp vì tin vào sự hiểu biết và tài kể chuyện lịch sử của mình. Cậu ta bắt đầu dẫn đứa cháu vào các câu chuyện sau:

Đục tường ăn trộm ánh sáng

Chàng sinh viên (SV): Thời Hán có một thiếu niên tên là Khuông Hằng, rất chăm học nhưng tối đến không có nến thắp nên cậu ta đành phải đục trộm một lỗ trên bức tường sát nhà hàng xóm để nhờ ánh sáng của họ mà đọc sách...

Cậu bé (CB): Dừng một chút đã cậu ơi. Vì sao anh ta không bật đèn?

SV: Bởi vì không có điện.

CB: Đó là vì bị cắt điện.

SV: Thời Hán cách đây hai ngàn năm, lúc đó làm gì đã có điện.

CB: À ra thế! Vậy anh ta đục lỗ vào lúc nào?

SV: Hừ? Vào... vào, buổi tối.

CB: Buổi tối? Buổi tối không nhìn thấy gì? Đục làm sao được?

SV: (Ngập ngừng) À, à... vào ban ngày.

CB: Sao mất công đục ban ngày? Sao không dùng thời gian đó để đọc sách?

SV: (Lại ngập ngừng) - Cái đó thì cậu không nhớ rõ, thôi ta chuyển sang câu chuyện khác.

Tào Xung cân voi

SV: Thời Tam Quốc có một chú bé tên là Tào Xung. Người nước ngoài tặng bố cậu ta một con voi, ông bố muốn biết con voi nặng bao nhiêu cân nên đã gọi Tào Xung đến..

CB: Cậu ơi, ngừng lại đã, cháu biết rồi. Giết con voi đó, cắt thành từng miếng nhỏ, cân từng miếng một, cộng lại là xong (tò vè đặc ý).

SV: (Trùng mắt) Đây là tặng phẩm, không được giết.

CB: (Lần này đến lượt cậu ta áp ứng, chuyển đầu đề câu chuyện) - Thế con voi này được đưa tới bằng cách nào?

SV: (Có chút cáu kỉnh) - Có thể là dùng ô tô.

CB: Thế thì khẳng định là quá tải rồi. Chỉ cần xem biên lai phạt tiền của lái xe là biết trọng lượng ngay!

SV: (Tiếng nói run run) - Thôi, chuyển câu chuyện khác.

Dùng thuyền chở cỏ mượn tên

SV: Thời Tam Quốc, Khổng Minh nhận được lệnh của Chu Du, trong ba ngày phải có mười vạn mũi tên...

CB: Cậu ơi ngừng một tý đã, tên là cái gì?

SV: (Cuối cùng thì cũng đứng tù rồi, rất phấn khởi)
Đó là một vũ khí tiên tiến, được vót nhọn, người xưa
dùng cung bắn đi...

CB: À! (Có phần suy nghĩ) So với súng AK có lợi
hại hơn không?

SV: Không. Thời đó làm gì có súng, chỉ là mũi tên
thôi!

CB: Hiểu rồi, cậu kể tiếp đi.

SV: Một sáng sớm, nhân lúc có mù lớn, Không
Minh dẫn hơn một chục chiếc thuyền trên để những
hình nhân bằng gỗ xuất phát...

CB: Trời làm sao có mù?

SV: Không Minh dự đoán.

CB: Ông ấy là nhân viên khí tượng à?

SV: Không phải, đó là ông ấy đoán.

CB: Ông ấy mù à? Là thầy bói à?

SV: (Người choáng váng) Cậu cháu ta lại chuyển...
lại chuyển... sang chuyện khác nhé, cậu tin là cậu chưa
kể hết mọi câu chuyện.

Chuột, ong và tú tài

Chuột và ong muốn kết nghĩa anh, em với một tú tài. Không có cách gì thoái thác, vị tú tài đành phải nhận lời và chịu xếp thứ ba.

Có người hỏi: Ông là người vì sao phải chịu nhục đứng sau chuột và ong?

Tú tài trả lời: Hai con đó một con biết đào, biết khoét, một con biết châm, biết chích, tôi chẳng có tài cán gì, nên đành phải nhường thôi!

Kẻ tội phạm tử hình sung sướng

Quốc vương Maroc là một vị hoàng đế hiền lành tốt bụng, dưới sự cai trị của ông, dân chúng đều có cuộc sống hạnh phúc.

Một hôm, tại đất nước này bỗng xảy ra một sự kiện lớn, làm kinh động dân chúng: một người đàn ông đã vô cớ giết chết vợ mình. Trong lúc giận dữ, quốc vương tuyên bố tử hình kẻ phạm tội đó. Trước phán quyết này, nhân dân cả nước đều đồng tình. Thế nhưng một vấn đề mới đã nảy sinh, xưa nay ở Maroc

không có án tử hình, bây giờ lấy đầu ra máy chém và đao phủ? Bộ trưởng ngoại giao cử người sang mượn nước Pháp. Nước Pháp đồng ý nhưng đòi 16.000 Fr thù tục phí. Vì một tử tù mà phải tiêu 16.000 Fr! Bộ ngoại giao lại cho người đi mượn nước Ý, nước Ý giảm bớt giá nhưng vẫn đòi 12.000 Fr. 12.000 Fr vẫn là một con số quá lớn đối với đất nước nhỏ bé này. Quốc vương lo lắng. Chẳng lẽ phải tăng thuế! Cuối cùng ông cho mở lại phiên toà, xử lý vụ án phiến phức này. Toà giám tội phạm nhân xuống tù chung thân. Mặc dù Maroc chưa có nhà giam, nhưng xây một gian ngục dễ hơn làm một đoạn đầu đài.

Quốc vương tưởng mình có thể ăn ngon ngủ yên vì những quyết định trên, chẳng ngờ những phiến phức mới đã nảy sinh. Phạm nhân suốt ngày nhàn rỗi ăn uống thoải mái, lại còn lương bổng cho những người canh gác... Một năm sau, Chánh án và Bộ trưởng Bộ tài chính báo cáo lên quốc vương, chi phí ăn uống cho phạm nhân và lương bổng của lính canh đã trở thành gánh nặng cho ngân sách nhà nước!

‘Chỉ có kẻ tử tù vẫn nhàn tản, vô vi!’

Phần III

SỨC MẠNH CỦA TÌNH YÊU THƯƠNG

Tình yêu là một chỗ dựa

Trong thời gian xảy ra chiến tranh thế giới lần thứ hai, trong đám người tị nạn, có một bà mẹ cùng đứa con ba tuổi theo đoàn người đi tới một nơi rất xa.

Bà mẹ nghiền vụn mảnh lương khô cuối cùng, bón cho con ăn. Nhìn gương mặt gầy guộc của đứa bé, bà không ngăn nổi dòng lệ. Đã hai ngày, bà chưa được ăn miếng nào, nửa tháng trời bị đói khát dần vật, đến nay sức khỏe của bà đã vô cùng suy yếu. Bà sợ nếu mình không chống đỡ nổi thì đứa bé cũng không thể nào sống được. Nghĩ đi, nghĩ lại, bà quyết định bế con đến trước mặt một người. Người này là hàng xóm trước đây của bà, là một thầy thuốc, là người rất tốt bụng, bà nghĩ nếu bây giờ giao phó con cho ông ta, nhất định ông sẽ nuôi dạy nó khôn lớn.

- Suốt đời tôi xin cảm ơn ông - Bà mẹ quỳ xuống trước người hàng xóm - Xin ông mang cháu đi tị nạn cùng.

- Không, tôi không thể đáp ứng yêu cầu này của bà. Người hàng xóm sau khi kiểm tra tình trạng sức khoẻ của bà mẹ và đứa con, đã từ chối: "Công việc của tôi cũng đủ bận bịu rồi, tôi không giúp nổi bà đâu".

Bà mẹ đành phải bế đứa con, tiếp tục lên đường. Trên đường đi, bà ta luôn nhìn thấy có người ngã gục bên đường, không dậy nổi. Thế nhưng, bà mẹ này đã bế được con vượt qua biên giới vào được trại tị nạn giống như một kỳ tích. Sở dĩ bà mẹ kiên trì được như vậy là vì bà biết rằng, nếu mình không thể bảo vệ được con mình, thì chẳng ai có thể nuôi dạy con bà lớn lên thành người.

Trong trại tị nạn, bà mẹ lại gặp người láng giềng. "Bà và cháu bé đều cần có chỗ dựa", người láng giềng nói: "Chỉ có hai người cùng dựa vào nhau, thì mới có thể giúp hai mẹ con được bình yên".

Đến lúc này bà mẹ mới hiểu rõ tấm lòng tốt của người láng giềng. Tình yêu là một chỗ dựa. Tình yêu đã là chỗ dựa cho sự sống của bà mẹ và đứa con.

Nếu như tình yêu có thể là chỗ dựa cho một hy vọng, vậy thì có cái gì tình yêu không thể dựa vào được?

Em muốn làm một con chó

Một hôm, tôi đến thăm người bạn đang dạy học tại vùng núi xa xôi. Cuộc sống ở vùng núi rất gian khổ, nhưng các em bé ở đây rất hiểu biết và chăm chỉ học tập. Người bạn tôi vì thế được an ủi rất nhiều.

Tôi đến, bạn tôi ngồi chấm bài. Không có việc gì làm, thuận tay tôi lấy một số bài kiểm tra để trên bàn ra xem. Đó là những bài kiểm tra tập làm văn. Đầu đề là “Nguyện vọng của em”. Nguyện vọng của các em cũng giống như thời chúng tôi: Muốn làm thầy, cô giáo, muốn làm giải phóng quân, làm nhà Khoa học... Bỗng có một dòng chữ đập vào mắt tôi: “Nguyện vọng của em là làm một con chó”. Ngạc nhiên và hiếu kỳ, tôi đọc tiếp: “Bố đi xa rồi, ở nhà chỉ còn mẹ và em. Ở đây đêm rất tối, nghe người ta nói vào lúc đêm tối, thường có ma. Em lại nghe nói, nhà nào có chó thì ma không dám vào, thế nhưng nhà em lại không có chó. Nếu như em là một con chó thì tốt biết bao nhiêu, em có thể ngày đêm trông giữ nhà, mẹ em sẽ không phải sợ hãi nữa”.

Di chúc

Bố tôi mắc bệnh hiểm nghèo, chắc chẳng sống được thêm bao lâu nữa. Việc mà ông cụ canh cánh

trong lòng nhất là người mẹ già của tôi. Nhân lúc còn chút sức tàn, ông cụ tìm cách điều mẹ tôi đi nơi khác, rồi gọi vợ chồng tôi đến trước giường nằm nói: “Các con, bố giao mẹ con cho các con, mẹ con ở với bố cha được hưởng chút sung sướng nào. Sau khi bố chết, các con hãy chăm sóc mẹ cho tốt!”. Chúng tôi đã chảy nước mắt khi nghe lời dặn đó, và hứa: “Bố yên tâm, chúng con nhất định sẽ trông nom mẹ chu đáo”. Bố tôi vui lòng gật đầu, lại dặn thêm: “Các con yêu quý, bố đã viết di chúc, sau này hãy làm theo những điều viết trong di chúc!”. Chúng tôi lại hứa xin làm theo. Không lâu sau đó, bố tôi qua đời.

Tang lễ bố tôi rất long trọng, những vị cao tuổi trong thôn đều cho rằng bố tôi là người rất may mắn, hai vợ chồng sống với nhau suốt đời, con trai con dâu đều hiếu thuận, sống được như vậy, đáng lắm!

Lo liệu xong việc tang, tôi tìm được di chúc của bố, lòng rất bồn chồn: mọi việc trong nhà đều rất mỹ mãn, không rõ bố còn dặn dò điều gì? Thế nhưng, bố đã viết di chúc, tôi quyết định sẽ làm theo. Hôm sau, nhân lúc mẹ đang ngủ, tôi và vợ mở di chúc ra xem. Di chúc viết như thế này:

“Các con yêu quý, bố có một việc nhờ cậy các con. Việc này liên quan đến mẹ các con. Các con đều không biết, mẹ các con rất thích cho đám vào thức ăn, nhưng mấy chục năm nay khi làm món ăn không bao giờ mẹ con cho đám vì biết bố không thích ăn như vậy. Vì bố

mà mẹ các con mấy chục năm nay không hề ăn các món có trộn dấm, vì vậy bố xin các con, từ nay trở đi khi làm món ăn đều cho dấm vào. Được như vậy, coi như là các con thay cho bố có chút đền bù cho mẹ!”.

Đọc xong di chúc, hai vợ chồng tôi không nói ra lời. Mỗi tình sâu nặng giữa bố, mẹ chúng tôi, lòng thương yêu nhau ấy, mặc dù chất phác, đơn sơ, nhưng cảm động biết bao!

Ngay chiều hôm đó, khi làm cơm tôi, vợ tôi đã cho dấm vào các món ăn. Trước khi mọi người ngồi vào bàn, mẹ tôi bỗng đột nhiên bảo tôi: “Này, xếp ghế ngồi cho bố các con đi chứ!”.

Tôi vội bê ghế đến, lấy thêm bát, đĩa, và còn đặt một chiếc cốc lên bàn rồi rót đầy rượu. Sau đó chúng tôi lặng lẽ nhìn mẹ gấp thức ăn. Ai ngờ vừa gấp ăn một miếng nhỏ, mẹ lại thử tiếp mấy miếng nữa, rồi nhúm mày lại. Thấy vậy, tôi rất lo, đang định nói ngọn nguồn, thì mẹ tôi đã đặt đĩa xuống, nước mắt trào ra, nói: “Các con không biết bố con không thích ăn chua hay sao? Vì sao bố con vừa đi, các con đã làm thức ăn chua thế này, bố con làm sao ăn được!”.

Nghe những lời nói đó của mẹ, tôi và vợ tôi cùng khóc theo...

Khách của thiên đường

Đây là một câu chuyện có thực đã xảy ra cách đây rất lâu rồi... Hôm đó, một tên lừa gạt đi tới một gia đình. Thấy trong nhà chỉ có một bà cụ già, hắn xin được vào ngồi trong nhà một lát.

Bà cụ hỏi:

- Ông từ đâu đến?"

Tên lừa gạt trả lời:

- Tôi từ thiên đường tới, bây giờ đang chuẩn bị về.

Bà cụ tin là thật, liền hỏi:

- Ông từ thiên đường xuống, chắc là ông thấy ông chồng đáng thương của tôi. Ông ấy mất đã 10 năm mà tôi không hề nhận được tin tức gì, không biết hiện nay ông ấy thế nào?

Tên lừa gạt nói:

- Ô, tôi đã được nghe câu chuyện của chồng cụ rồi, đáng tiếc là hiện nay ông cụ vẫn chưa thể nào vào cửa thiên đường được vì không có 100 đồng nộp tiền vào cửa nên cho đến giờ ông cụ vẫn còn đang phải chờ ở ngoài.

Nghe tên lừa gạt nói như vậy, bà cụ bỗng cất tiếng khóc:

- Ông chồng đáng thương của tôi ơi! Rồi nói tiếp:

- Này ông, xin mời ông ngồi nán một lúc, đợi con trai tôi về, tôi sẽ bàn với nói để nhờ ông mang giúp cho chồng tôi 100 đồng.

Tên lừa gạt không dám gặp người con trai, nên vội nói, công việc trên thiên đường rất nhiều phải về ngay:

- Nếu như chồng cụ không nộp ngay 100 đồng sẽ mất cơ hội tốt nhất để vào thiên đường, mà vẫn phải chờ đợi mãi mãi ở ngoài cửa.

Nghe vậy bà cụ hoảng hốt lo sợ, vội vào phòng trong lấy ra 100 đồng giao cho tên lừa gạt và nói:

- Nếu ông vội về thì không cần đợi con trai tôi nữa. Hãy cầm lấy số tiền này đưa giúp cho chồng tôi.

Tên lừa gạt nhận xong tiền, vội vàng ra đi.

Hắn đi được chưa lâu thì con trai bà cụ về. Sau khi nghe mẹ kể đầu đuôi câu chuyện, anh ta biết mẹ mình đã bị lừa, bèn nói:

- Mẹ ơi! Mẹ hồ đồ quá, làm sao có thể đưa tiền cho người không quen biết? Hắn đi về phía nào? Để con đuổi theo.

Bà cụ vội chỉ hướng. Người con trai vội nhảy lên mình ngựa, ra roi, ngựa chạy như bay.

Thấy có người đuổi phía sau, tên lừa gạt vội ngồi xuống bên đường giả vờ nghỉ. Thấy có người, con trai bà cụ vội dừng ngựa lại hỏi:

- Vừa có người chạy về phía này, ông có thấy hắn chạy tiếp về đâu không?

Tên lửa gạt vội chỉ vào một rừng rậm phía trước mặt, nói:

- Vừa có một người, vội vội vàng vàng chạy vào cánh rừng kia. Cánh rừng rậm rạp gai góc, thấy ngựa không đi được, nên người con trai bà cụ để nghị tên lửa gạt trông hộ con ngựa một lúc. Hắn vui vẻ nhận lời ngay.

Thế là người con trai bà cụ, nhảy xuống ngựa, chạy bộ về phía rừng cây. Tên lửa gạt nhân cơ hội đó nhảy lên ngựa cao chạy xa bay. Con trai bà cụ từ cánh rừng trở ra với hai tay không, thấy tên lửa gạt đã đi xa, biết là mình cũng lại mắc mưu, anh đành lùi thối ra về. Thấy con trai về nhà, bà cụ vội hỏi:

- Con có đuổi kịp người lạ mặt đó không? Người con trai phản khởi nói:

- Đuổi kịp chứ! Ông ta đi bộ chậm quá, con đã đưa ngựa cho ông ta để ông ta nhanh chóng về thiên đường. Như thế là bố con sẽ được vào thiên đường sớm hơn một chút!

Đôi vai đáng tin cậy

Cô yêu anh nhưng chưa xác định là có lấy anh hay không. Đường như, cô còn chưa muốn về với anh, bởi

vì anh chỉ là một giáo viên quèn, trừ khi trúng số độc đắc lớn, anh không thể cung cấp cho cô một cuộc sống giàu có đầy đủ. Anh biết suy nghĩ của cô, nhưng vẫn không yêu cầu cô cái gì mà chỉ yêu cô, chăm sóc cô như cũ.

Vừa hay là hai người cùng đi làm và về nhà trên cùng một chuyến ô tô công cộng, nếu không có tình hình đặc biệt, bao giờ anh cũng đợi cô để cùng đi ô tô về nhà. Nói chung, cô thường cố tình chậm chạp đến phút cuối cùng mới rời khỏi văn phòng, cô không muốn người khác nhìn thấy bạn trai của mình không phải người lái ô tô đến đón cô, mà chỉ là người đưa cô lên ô tô buýt. Lòng anh biết rõ điều đó nhưng không hề suy tính.

Hôm ấy, vì mấy ngày liên phải bận rộn làm việc, cô rất mệt. Sau khi lên ô tô buýt được một lúc, cô bắt đầu buồn ngủ. Anh cố gắng đứng chắc chân, một tay nắm chặt giá đỡ, một tay ôm lấy lưng cô để đầu cô dựa vào vai mình ngủ ngon lành. Qua mấy bến đỗ, có thêm hai chỗ trống, anh dìu cô ngồi xuống và cô lại dựa vào vai anh tiếp tục ngủ.

Giấc ngủ này sao mà say thê, đợi đến lúc cô tỉnh giấc thì ô tô đã đi qua chỗ họ cần xuống mất một trạm. Cô gái vừa ảm ức vừa giận dữ nói: “Anh cũng ngủ à? Vì sao quá trạm mà không biết? Ngồi xe mà để xe đi quá trạm, liệu còn trông chờ gì ở anh?”. Anh chỉ cười một cách hiền lành. Cô càng tức giận nói to: “Em rất

ghét cái cười ngu ngốc đó của anh. Ngay cãi lại cũng không biết cãi”.

Đúng vào lúc cô gây sự một cách vô lý như vậy, một bà cụ ngồi ghế sau nói với lên: “Cô gái, cô đừng trách oan người bạn trai của mình. Cậu ta có ngủ đâu. Người soát vé hỏi cậu ta có xuống xe không, cậu ta nói, mấy hôm nay cô làm việc rất mệt, khó khăn lắm mới có được một giấc ngủ ngon như vậy, nên đành để cho cô ngủ thêm một lúc. Ngay cả động dậy người cậu ta cũng không dám. Cô không biết trân trọng người bạn trai chăm sóc mình chu đáo như vậy sao?”.

Cô gái đỏ mặt lên, xe vào bến, họ xuống xe, rồi lại quay lại ngồi với nhau trên chiếc xe đi theo chiều ngược lại. Bàn tay cô bị anh nắm chặt, lần đầu tiên cô cảm thấy có một đôi vai đáng tin cậy để dựa vào mới là điều quan trọng nhất, còn ngồi ô tô buýt hay ô tô sang trọng không còn là điều đáng quan tâm nữa.

*Câu trả lời đạt 100 điểm**

Chiều xuống, mặt trời từ từ lặn, trên con đường dài, hẹp, một thanh niên đạp xe, ngồi sau lưng anh là một thiếu nữ...

* Người Trung Quốc cho điểm tối đa là 100.

- Anh sẽ yêu em bao lâu?.

Cô gái ôm chặt chàng trai, ghé đầu vào bên tai anh, dịu dàng hỏi. Cô biết vấn đề này không có câu trả lời đạt 100 điểm. Cô khẽ mỉm cười ngây thơ nói tiếp: "Cho anh một cơ hội để nói những lời ngọt ngào nhất".

Nhân lúc đèn đỏ chàng trai giơ một ngón tay lên, muốn cô gái đoán xem câu trả lời của mình là gì.

Cô gái nghĩ một lát, rồi vui vẻ nói: "Là một đời".

Chàng trai cười không phải vì câu trả lời này mà là lây niềm vui của cô gái.

Đèn xanh bật, chàng trai không cười nữa, nhẹ nhàng bảo cô gái: "Anh không trả lời em đáp án đó, đáp án đó đẹp đến mức không chân thực, như là nói dối vậy... em đoán tiếp đi...".

Cô gái rất vừa lòng vì câu trả lời của chàng trai, và cô tiếp tục nghĩ...

- Một ngày!

- Ha, ha! Chúng ta yêu nhau đã hai tháng rồi! Một ngày, một tuần lễ, một tháng đều không đúng!

Lại đèn đỏ, chàng trai nắm chặt tay cô gái, mỉm cười nhìn cô, cô gái bỗng bật cười lớn: "Không thể là một chớp mắt?".

Câu hỏi đó suýt nữa làm chàng trai ngã xuống đường.

- Tất nhiên là không phải rồi!

Anh rất yêu vẻ khôi hài của cô gái, rất yêu nét cười thoải mái của cô. Câu trả lời của cô gái càng làm anh nắm chặt tay cô hơn.

- Một năm chứ? Đã từng phải chờ đợi lời hứa suốt một năm, nên cô gái đặc biệt nhạy cảm với câu trả lời một năm.

- Chàng trai lắc đầu, giữa họ với nhau đã không còn sự chờ đợi nữa, mà chỉ còn thời gian thử thách.

- Một trăm năm vậy! - Cô gái nói, đáng vẻ vô cùng hạnh phúc.

Chàng trai trả lời: "Một trăm năm quá ngắn, không đủ để anh yêu em".

Cô gái cười, tiếng cười nhẹ nhàng vui vẻ như chất đầy lòng chàng trai. "Muốn nghe câu trả lời không?". Chàng trai định nói nhưng cô gái đã hỏi: "Em sẽ yêu anh được bao lâu?". Chàng trai lại giơ một ngón tay lên: "Cho đến... cho đến một ngày nào đó em không còn yêu anh nữa...".

Rất dài, rất ngắn, có thể vĩnh viễn mà cũng có thể chỉ trong nháy mắt...

Phần IV

VÀI MẪU CHUYỂN VỚI THƯỢNG ĐẾ VÀ CÁC VỊ QUÂN VƯƠNG

Đợi một phút nhé!

Một người nằm mơ thấy mình đang nói chuyện với thượng đế.

- Thưa thượng đế vĩ đại, đối với người, một ngàn năm là như thế nào?

- Chỉ bằng một phút mà thôi!

- Ôi! Thưa thượng đế chí cao vô thượng, thế thì đối với ngài, một vạn đồng tiền vàng có nghĩa như thế nào?

- Như một đồng xu mà thôi!

- Thưa thượng đế đại từ đại bi, hãy rủ lòng thương cho con một xu.

- Được thôi! Đợi một phút nhé!

Hãy xem nhẹ mình!

Chúng ta không bay được vì chúng ta coi nặng mình quá

Thượng đế và thiên sứ cùng xuống trần gian, loài người thấy thiên sứ biết bay tỏ ra rất bất mãn, lên tiếng hỏi thiên sứ: "Vì sao ngài biết bay mà chúng tôi không biết?".

Thiên sứ cười mà không trả lời.

Thượng đế hiền từ hỏi: "Hỡi con người, công hiến của con cho cõi trần được bao nhiêu? Giá trị của con là bao nhiêu?".

Con người: "Cõi trần này do con người trang điểm, thế giới này vì con người mà có, con người là vật linh thiêng nhất thế gian".

Thượng đế hỏi thiên sứ: "Thế còn con?".

Thiên sứ: "Con chẳng là cái gì cả, con chẳng có công hiến gì hết, con cũng không rõ giá trị của mình".

Thượng đế: "Hỡi loài người, đó là câu trả lời đấy, các người đã hiểu chưa?".

Con người: “Vẫn chưa hiểu ạ!”.

Thượng đế: “Sở dĩ thiên sứ bay được vì thiên sứ coi mình rất nhẹ, còn con không biết bay vì con coi mình đứng trên vạn vật, những thứ phải mang vác quá nhiều nên chức năng cất cánh đã biến mất”.

Hai chiếc hộp của thượng đế

Trên tay tôi cầm hai chiếc hộp được thượng đế ban cho. Người nói: Hãy đem mọi đau thương của con cất vào chiếc hộp đen, và cất mọi vui sướng vào chiếc hộp vàng... Tôi làm theo lời thượng đế, cất niềm vui và đau thương của tôi vào hai chiếc hộp theo đúng lời dặn. Thế nhưng trọng lượng chiếc hộp vàng cứ mỗi ngày một nặng thêm, còn chiếc hộp đen vẫn nhẹ như trước. Với lòng hiếu kỳ, tôi mở chiếc hộp đen để tìm hiểu nguyên do. Và tôi thấy đáy hộp có một lỗ thủng nhỏ, thì ra mọi đau thương của tôi đã theo lỗ đó chảy ra ngoài. Cầm chiếc hộp đen đưa lại cho thượng đế tôi ngập ngừng hỏi: Con muốn biết những đau thương của con đã chảy đi đâu. Thượng đế cười hiền lành trả lời: Con ơi, chúng đang ở trong ta.

Tôi vội hỏi tiếp: Vì sao người lại cho con hai cái hộp?

Thượng đế trả lời: Chiếc hộp vàng là để con cất giữ hạnh phúc. Chiếc hộp đen là để con giải thoát đau thương.

Vấn đề tặng phẩm và thiên sứ

Có ba người sau khi chết đã được lên thiên đường, họ là thương nhân, nhà chính trị và quân nhân. Đúng vào lúc họ định bước qua cửa thiên đường thì một vị thiên sứ ra ngăn họ ở cửa:

- Thưa các vị, xin các vị trả lời ba vấn đề của thượng đế, sau khi trả lời xong, có thể nhận được và mang đi một cái hộp, trong đó có những cái quan trọng nhất muốn nói với các vị. Thương nhân đã mất kiên nhẫn từ lâu, ông ta là người đầu tiên bước ra.

Thiên sứ bắt đầu hỏi ông ta: "Đôi với ngài, cái gì là quan trọng nhất?".

Thương nhân không cần suy nghĩ, nói luôn: "Tiền!" .

- "Tốt lắm, vấn đề thứ hai, hãy nói lý do?".

- "Đã có tiền, muốn gì được nấy!"

- "Vấn đề thứ ba, nếu phải vứt bỏ nó ngài có vui lòng không?"

Thương nhân cười nói: “Trừ việc mua vé vào cửa thiên đường ra, tôi quyết không vứt bỏ điều đó!”.

Thiên sứ lấy ra một cái hộp và nói: “Đây là cái ngài muốn, ngài có thể vào”.

Thương nhân mở hộp ra xem, thấy toàn là tiền, ông ta vui mừng đi qua cửa.

Thiên sứ than thở sau lưng: “Của cải do đồng tiền tạo ra chỉ có hạn thôi!”.

Thiên sứ hỏi nhà chính trị: “Bây giờ đến lượt ngài. Ngài hãy nói, cái gì quan trọng nhất đối với ngài?”

“Tất nhiên là quyền lực” - Nhà chính trị trả lời.

“Hãy nói lý do!” .

“Quyền lực có thể mang lại tất cả, bản thân quyền lực là hạnh phúc”.

“Ngài có vui lòng vứt bỏ nó không?”.

“Vì sao phải vứt bỏ nó? Tôi sẽ không vứt bỏ nó”.

Thiên sứ lấy ra một chiếc hộp nói: “Ngài có thể vào!”.

Nhà chính trị mở chiếc hộp thấy trong đó để một chiếc quyền trượng, không ngần ngại vui mừng lộ ra trên nét mặt. Thiên sứ lại than thở: “Không phải lúc nào quyền lực cũng có hiệu lực”.

Thiên sứ hỏi quân nhân: “Anh hãy nói cái gì quan trọng nhất?”.

- Trung thành và vinh dự!
- Tại sao?
- Chẳng sao cả, không cần có lý do.
- Anh có vui lòng vứt bỏ nó không?
- Không, tôi không thể vứt bỏ chúng.

Thiên sứ thờ dài hỏi: “Anh đã xa rời trần gian lên thiên đường, còn phải trung thành với ai nữa chứ?”.

Quân nhân không trả lời, nhưng ánh mắt anh ta lộ ra vẻ không hay biết gì cả. “Tâm linh anh trống rỗng, hãy vào đi, đây là cái hộp của anh” – thiên sứ nói.

Quân nhân mở cái hộp ra, trong đó là các loại huân chương, anh ta đeo một số lên ngực rồi lặng lẽ đi vào. “Một con người đáng thương!” - Đó là kết luận của thiên sứ.

Đúng lúc đó, một cô gái xinh đẹp chạy tới và muốn qua cửa. Thiên sứ với ngăn cô ta lại: “Thưa cô, tôi nghĩ, chỉ ít cô cần trả lời vấn đề tôi nêu, để lấy được chiếc hộp đựng cái mà cô muốn nhất, rồi hãy vào”.

Cô gái nhìn thiên sứ bằng một con mắt khinh thường nói: “Tôi không cần, bởi vì bản thân tôi đã là cái quan trọng nhất”.

Hàm nghĩa của sự im lặng

“Im lặng nghĩa là gì?”. Trong phiên thẩm vấn cuối cùng, một số người bị thương đề hỏi câu hỏi buộc phải trả lời đó.

Đó là sự “Nghe theo” - Người nông dân trả lời.

Đó là sự “Thương hại” - Một cụ già nói.

Đó là sự “Đồng ý” - Một cấp dưới trả lời.

Đó là sự “Bàng quan” - Một người đàn ông nói.

Đó là sự “Xem thường” - Một học giả trả lời.

Đó là sự “Che giấu” - Một nhà thơ nói.

Đó là sự “Đại trí” - Một nhà triết học trả lời.

Đó là sự “Gánh vác” - Một người phụ nữ nói.

Vì sao nhà ngươi không trả lời?” - Thương đề hỏi người cuối cùng chưa nói gì - “Xem ra chỉ có sự im lặng của ngươi mới là sự im lặng thực sự. Mà chỉ có những người thực sự im lặng mới có thể tiếp cận ta!”.

Những người trả lời trước đó bắt đầu im lặng trở lại. Bọn họ đều biết, người không hề mở miệng đó là một người câm. Thương đề không hiểu được rằng lần này họ đã dùng sự im lặng để đánh giá lại ngài.

Phần V

CHUYỆN VỀ NHỮNG VỊ QUÂN VƯƠNG

Giang sơn và thế diện

Đường Thái Tôn Lý Thế Dân là một vị vua sáng suốt, ông là người chịu nghe và nghe được những ý kiến khác nhau của các quan cận thần. Đại thần Ngụy Chung giám can gián thẳng, nhiều lần trước mặt văn võ bá quan, phê bình chỉ trích các sai lầm của Đường Thái Tôn. Phần lớn các quan đều cho là Ngụy Chung đã làm quá mức, có người nhin không nổi đã hỏi Đường Thái Tôn:

- Tâu hoàng thượng, vì sao người không diệt cái cao ngạo của Ngụy Chung?.

- Thuộc đáng già tật! - Đường Thái Tôn trả lời.

- Thế nhưng xưa nay Ngụy Chung không hề nề mặt nhà vua một chút nào. Ông ta can gián thẳng thừng nhà vua như vậy trước mặt mọi người, uy nghiêm của hoàng đế còn gì nữa? - Có người phẫn nộ, bất bình nói.

Đường Thái Tôn hỏi lại người đó: “Uy nghiêm của trẫm, theo khanh nên duy trì thế nào?”.

- Nói một là một, vua muốn bề tôi chết, bề tôi không thể sống. Làm sao có thể cho phép con người như Ngụy Chung đốp chát trước mặt? - Một vị đại thần lắc đầu lia lịa nói.

- Thế trẫm hỏi khanh, thế diện của trẫm quan trọng, hay là giang sơn xã tắc của trẫm quan trọng?

- Cái này..., đương nhiên là giang sơn xã tắc quan trọng.

“Đúng vậy, trẫm dù có mất thế diện, nhưng lại được giang sơn xã tắc ổn định. Khanh muốn trẫm giữ thế diện, chẳng lẽ lại muốn ta mất giang sơn à?” - Đường Thái Tôn hỏi.

Vị đại thần biết sai, lui ra.

Nhà vua là chàng ngốc thứ tư

Ngày xưa có một quốc vương sau một cơn ngẫu hứng, đã ra lệnh cho tể tướng phải tìm cho mình 4

chàng ngốc. Tể tướng đành phải lên đường chấp hành mệnh lệnh. Trên đường đi, tể tướng gặp một người cưỡi một con ngựa nhỏ, nhưng lại đội một cái túi rất nặng lên đầu. Tể tướng đoán ngay đây là một chàng ngốc vì anh ta không để túi trên lưng ngựa, nên bảo người này đi cùng mình.

Hai người tiếp tục đi, tể tướng thấy trên phố có một người đang chia kẹo cho những khách qua đường. Tể tướng lại gần và hỏi người đó tại sao lại làm như vậy, người này trả lời: "Sau khi ly hôn, vợ tôi đã lấy người khác, bà ấy vừa sinh một cháu trai, tôi rất phấn khởi nên vội phân phối kẹo mừng cho khách qua đường". Thế là tể tướng tìm được chàng ngốc thứ hai. Ông quyết định không đi tìm nữa và dẫn hai người về cung. Quốc vương ngạc nhiên hỏi: Nhà ngươi đã tìm đủ 4 chàng ngốc đâu mà đã trở về? Tể tướng vội kể lại chuyện hai người và thưa: Ngoài hai người này ra, thần là chàng ngốc thứ ba, vì thần đã không làm nhiệm vụ chính mà lãng phí thời gian vào việc ngu ngốc là đi tìm những chàng ngốc. Nhà vua không hề chú ý đến những trình bày của tể tướng mà sảng giọng hỏi tiếp: Thế thì chàng ngốc thứ tư đâu?

Sau khi ngập ngừng một lúc, tể tướng lấy hết can đảm nói: Thưa bệ hạ, chính nhà vua là chàng ngốc thứ tư, bởi vì người đã bắt thần đi tìm 4 chàng ngốc chứ không phải là đi tìm 4 người thông minh.

Đến lúc này quốc vương mới thấy tế tướng của mình là một người rất thông minh, ông xấu hổ vì sự ngu ngốc của mình, từ đó càng trọng dụng tế tướng hơn.

Câu chuyện nhà vua mua muối

Một hôm, một vị vua vào rừng săn bắn, mấy người hầu nấu cho nhà vua một món ăn rừng, nhưng không tìm thấy muối. Đang lúc mấy người này định cử người vào thôn gần đấy lấy muối, nhà vua biết chuyện liền can ngăn:

- Các người vào nhà dân lấy muối, không được quên trả tiền, nếu không làm đúng qui định đó, cái thôn này sẽ phá sản.

Mấy người hầu ngạc nhiên thưa:

- Lấy một ít muối có gì mà phải ghê gớm vậy?

- Ban đầu mọi tội ác đều nhỏ không đáng kể, nhưng rồi do thói quen thành lệ, cuối cùng không thể sửa được nữa.

Nếu nhà vua lấy trong vườn của trăm họ một quả táo, các quan có thể chặt cây táo đó. Nếu nhà vua lấy 5 quả trứng của dân chúng, các quan của ông có thể bắt

một nghìn con gà của dân chúng. Mặc dù tuổi thọ của bạo quân là có hạn. Nhưng tiếng ác của ông ta sẽ lưu truyền mãi mãi.

Nga hoàng và chiếc áo

Một hôm, Nga hoàng bị ốm nặng, ông truyền lệnh: “Ai chữa khỏi bệnh cho ta, sẽ được trọng thưởng”. Mọi thầy thuốc giỏi trong nước lũ lượt kéo đến, nhưng chẳng ai chữa khỏi được cho ông ta. Cuối cùng, một bậc hiền triết nói, chỉ có thể chữa khỏi bệnh, một khi tìm được cái áo của một người hạnh phúc mang về cho Nga hoàng mặc.

Nga hoàng sai người đi tìm hạnh phúc, nhưng những sứ giả mà Nga hoàng cử đi đều không tìm được người nào, bởi vì không ai vừa ý với yêu cầu đặt ra: có người rất giàu nhưng bệnh tật triền miên; có người khoẻ mạnh nhưng không một xu dính túi; có người vừa giàu vừa có sức khoẻ nhưng vợ hồng, con hư... Tóm lại, mọi người đều đang phải khổ sở vì một điều gì đó.

Một hôm, đêm đã khuya, thái tử đi qua một túp lều nhỏ, chợt nghe thấy trong lều có tiếng người nói: “Cám ơn trời đất, làm việc cũng đủ rồi, ăn cũng no rồi,

bây giờ lên giường ngủ một giấc cho say. Ta có cần gì nữa đâu!”.

Thái tử mừng quá, ra lệnh cho người hầu vào bảo người đó cởi chiếc áo đang mặc trên người ra, đòi bao nhiêu tiền cũng trả để mang về cho Nga hoàng.

Người hầu vào trong lầu định cởi chiếc áo của con người hạnh phúc đó, nhưng ông ta nghèo đến mức không có áo mặc trên người.

Treo đầu dê, bán thịt chó

Tề Linh Công thích nhìn cung nữ mặc giả trai. Thế là cả nước Tề nhanh chóng dậy lên phong trào: “Tất cả phụ nữ, bất kể là già hay trẻ đều đua nhau mặc trang phục nam giới. Thấy vậy, Linh Công sai người đi ngăn cấm, lệnh: “Nếu còn thấy phụ nữ mặc nam phục sẽ xé nát quần áo của họ!”. Không lâu sau, đi đâu cũng thấy cảnh phụ nữ bị xé quần áo nhưng phong trào nữ mặc nam phục hầu như không giảm.

Nhà vua liền hỏi Án Tử: “Vì sao lệnh cấm của ta không có hiệu quả?”.

Án Tử trả lời: “Nhà vua ra sức đề xướng ở trong cung, nhưng lại nghiêm lệnh ở bên ngoài giống như

một cửa hàng, bên ngoài thì treo thịt dê, bên trong lại bán thịt chó. Nếu muốn cấm phụ nữ vận nam phục thì phải cấm từ trong cung. Ở trong cung phụ nữ không mặc nữa thì phụ nữ ở bên ngoài ai dám mặc!”.

Linh Công nghe theo và chưa đến một tháng sau, cả nước không còn một phụ nữ nào mặc nam phục nữa.

Công Nghi Hưu thích ăn cá

Công Nghi Hưu rất thích ăn cá. Sau khi làm tướng quốc nước Lỗ, rất nhiều người trong nước đã gửi biếu ông các loại cá ngon, song ông đều khéo léo từ chối không nhận. Có một học sinh của ông hỏi: “Thưa thầy! Thầy rất thích ăn cá nhưng sao thầy lại không nhận cá biếu của người ta?”.

Công Nghi Hưu trả lời: “Chính vì ta thích ăn cá nên không thể tùy tiện nhận cá do người khác đưa tới. Nếu ta thường xuyên nhận cá, sớm muộn sẽ không thoát khỏi tội nhận hối lộ, chưa biết chừng đến ngày nào đó sẽ mất chức tướng quốc. Đến lúc đó dù có thích ăn cá cũng không có cá mà ăn. Còn bây giờ ta giữ mình liêm khiết, vì việc công mà làm, không nhận hối lộ của ai, nhà vua không thể tùy tiện cách chức tướng quốc của ta. Chỉ cần ta không bị cách chức thì vẫn thường xuyên được ăn cá”.

Quốc vương bị hói đầu

Gần đây, nhà vua luôn tỏ ra bức bối vì tóc trên đầu ông cứ đua nhau rụng hàng loạt. Ngực y bó tay, các thang thuốc bí truyền đều vô dụng, đầu nhà vua hói rồi. “Ta là người đứng đầu cả nước thế mà bây giờ không giữ nổi mái tóc trên đầu, thật đáng xấu hổ”. Nhà vua than thở với hoàng hậu: “Ta đã nhìn thấy mấy vị thượng thư già, nhiều tuổi hơn ta mà đầu tóc vẫn rậm rạp thẫm thì cười nói, bàn tán với nhau như chế giễu ta. Ta chỉ muốn lôi họ ra chém”.

Những lời nói ấy được truyền đi, từ đó văn võ bá quan trong triều không ai dám cười đùa, thì thầm nữa. Nhưng cũng có mấy vị quan tỏ ra không sợ gì, họ cứ nhìn vua mà cười bởi vì họ còn hói hơn cả nhà vua.

Hoàng hậu bỗng nảy ra sáng kiến, thưa với quốc vương: “Sao bệ hạ không phong cho mấy người hói hết đầu ấy lên chức quan lớn hơn nữa?”.

Quốc vương thấy phải, làm theo. Sau khi mấy người hói đầu được phong chức quan to hơn, nhà vua trở nên vui vẻ. “Hói đầu được làm quan to, hói đầu gặp may, hói đầu có gì là không tốt?”. Nhà vua thầm nghĩ: “Những người nhiều tóc có muốn hói cũng không được!”.

Phần VI

CHUYỆN THƯỜNG GẶP TRONG CUỘC SỐNG

Vị chánh án “công bằng”

Do tranh chấp tài sản, hai người kiện nhau ra toà. Chánh án nghe lời tố cáo của từng người một. Người thứ nhất biểu chánh án một chai mật ong. Người kia biểu chánh án một con lừa. Ra về cả hai đều hy vọng mình sẽ thắng kiện vì đã có quà biếu cho chánh án.

Đến ngày xử án, chánh án nói với người đã tặng ông ta con lừa: “Vụ án này toà tuyên ông thắng”.

Người biếu chai mật ong vội hỏi: “Thưa quan lớn, người đã nhận chai mật ong của tôi, vì sao ngài lại phán tôi thua kiện?”.

- Bởi vì - Chánh án trả lời: “Con lừa đã đá đổ chai mật ong của ông ra đất, ta chẳng được thưởng thức tí nào!”.

Lừa gạt!

“Khi lừa gạt đã quá nhiều thì người ta không còn tin vào sự thành thật nữa”

Một lữ khách đang đi trên đường, phía trước có một người lạ mặt đi tới. Người này có dáng điệu như một tên lừa gạt chuyên nghiệp, anh ta lấy từ trong bọc ra một vật có hình dạng kỳ lạ, màu sắc cũ kỹ cho lữ khách xem và nói: “Đây là một cổ vật, ít nhất cũng giá hai ngàn đồng, nhưng vì tôi vừa bị lừa nên muốn đổi nó lấy hai trăm đồng làm lộ phí trở về”.

Tâm trạng của lữ khách lúc này khá thoải mái, muốn làm một thí nghiệm mà cũng có thể là làm một việc ngu xuẩn, ông ta nói: “Tôi không hiểu đồ cổ, nhưng tôi cho anh vay hai trăm đồng, sau này anh trả lại tôi”. Những người biết chuyện đều cho rằng lữ khách đã bị lừa. Không ngờ hơn một tháng sau người lạ mặt đã mang tiền đến trả đúng nơi đã hẹn.

Lần này người lạ mặt nói với lữ khách: “Tôi sắp đi làm ăn xa, có thể về mà cũng không trở về nữa, muốn

để lại một số tranh cổ này cho một người có thể tin tưởng được". Lữ khách hỏi giá bao nhiêu, người lạ mặt nói, chỉ ít cũng phải ba mươi vạn đồng. Lữ khách cười nói: "Tất cả tiền dành dụm của tôi hiện nay chỉ được ba vạn đồng thôi". Người lạ mặt nói, "Ba vạn cũng được".

Sau khi trả tiền, lữ khách trầm nghĩ, chắc là lần này thì mình bị lừa thật. Nhưng không ngờ, khi mời chuyên gia đến giám định thì số tranh cổ đó có giá trị vượt xa ba mươi vạn đồng.

Lữ khách là một giảng viên môn xã hội học. Một hôm, sau khi kể lại cho các sinh viên của mình toàn bộ câu chuyện trên, ông nhận định: "Trong 10 người trông giống như kẻ lừa gạt như người lạ mặt nói trên chỉ có một người là kẻ lừa gạt thực sự, 9 người còn lại đều là người tốt. Nhưng trong 10 người bình thường thường, có đến 9 người coi những người như người lạ mặt là kẻ lừa gạt, và chỉ có một người thực sự tin anh ta là người tốt thôi".

Nghệ thuật cho mượn tiền

Mua ô tô còn thiếu 50 triệu, bà vợ bảo tôi: "Sao ông không sang hỏi nhà ông Vương đôi diện? Là người buôn bán lớn, vay 50 triệu khó gì?".

Tôi đành lấy hết nghị lực sang nhà ông Vương, ấp a ấp úng nói ra lý do. Ông ta lật đi lật lại tờ báo, chẳng thèm ngẩng đầu lên, trả lời rành mạch: “Tiếc quá, tôi vừa mua vào một số lớn hàng, trong tay hiện nay chẳng còn đồng nào, sợ rằng trong một thời gian nữa vẫn chưa thu hồi được”. Tôi đành ủ rũ ra về.

Sáng sớm hôm sau, khi hai vợ chồng tôi còn đang ngon giấc đã thấy ông Vương gõ cửa. Ông ta nhét một đồng tiền vào tay tôi, thành khẩn nói: “Bạn bè, hàng xóm có khó khăn, tôi không thể ngồi nhìn. Đây là 50 triệu đồng tôi tìm cách lấy về từ chỗ khác, bác cầm lấy mà dùng”. Tôi và bà vợ cảm động đến mức nói chẳng ra lời.

Hôm sau tôi lấy ô tô về. Buổi tối, sang nhà ông Vương cảm ơn. Ông ta đang nói chuyện trên điện thoại. Ngồi đợi trên ghế, tôi tiện tay cầm lấy tờ báo đang để trên bàn. Chỉ thấy trên một trang đang mở có một cột có mấy dòng bị gạch bằng bút chì đỏ: “Cho người khác vay tiền phải có kỹ xảo, có thể từ chối trước khiến người vay ở vào thế tuyệt vọng, dằn vặt, sau đó bất ngờ xuất hiện thoả mãn yêu cầu của người vay sẽ thu được hiệu quả không ngờ, người vay chỉ còn nước rơi nước mắt mà cảm ơn mình...”.

Mua láng giềng

Phó Cục trưởng Lưu vừa về đến nhà đã vội vàng báo vợ: “Bà gom ngay số tiền có trong nhà, tôi đã mua một căn hộ tại khu chung cư gia đình thành uỷ, hợp đồng đã ký rồi!”.

- Sao gấp thế, hôm kia ông còn nói khu chung cư gia đình thành uỷ không có căn hộ thích hợp mà? Sao bây giờ lại mua? Thế ở tầng mấy? Bà vợ hỏi.

- Vẫn là căn hộ số 301 ở tầng 18 mà tôi đã dẫn bà đi xem rồi đấy.

- Bao nhiêu tiền?

- 400.000 NDT (khoảng 880 triệu VNĐ), bà chuẩn bị tiền nhanh lên.

- Bốn trăm ngàn đồng? Ông điên đấy à! Hôm kia ông còn nói người ta đòi 350.000 đồng ông còn chê là đắt, mới có hai ngày sao đã vọt lên thành 400.000 đồng? Bà vợ như bị bất ngờ, hỏi lại.

- Hôm kia 350.000 đồng là đắt vì căn hộ 302 bên cạnh chưa có ai ở. Bây giờ căn hộ đó có người ở rồi!

- Chúng ta mua căn hộ 301 thì liên quan gì đến người ở căn hộ 302?

- Bà thì hiểu cái gì? Người vừa tới ở căn hộ 302 là Phó Bí thư thành ủy mới, vừa được cấp trên điều về! - Phó Cục trưởng Lưu nói với vợ.

Nhìn chéch

Lãnh đạo đến thăm đơn vị. Mọi người xếp hàng hoan nghênh. Lãnh đạo lần lượt bắt tay từng người một. Đứng trong hàng tôi phát hiện, lãnh đạo bắt tay có hiệu suất rất cao: Khi đang bắt tay người này, mắt đã nhìn chéch vào người đứng bên cạnh và cứ như vậy cho đến hết lượt.

Tôi cứ tưởng hành vi đó là của riêng lãnh đạo đơn vị chúng tôi, nhưng sau này qua vô tuyến và ảnh chụp trên báo, tôi gần như thấy lãnh đạo nào cũng thế: bắt tay người này nhưng mắt lại nhìn chéch vào người đứng bên cạnh, hình như là một “qui luật”

Thời xưa gọi những người chức cao quyền trọng là bộ hạ, điện hạ, các hạ, túc hạ. Bốn cách gọi này đều có một ý tưởng chung, đó là tôi không dám nhìn thẳng vào mặt ông, chỉ dám cúi đầu nhìn phía dưới mặt thôi, bởi vì ông có địa vị quá cao, bộ mặt quá lớn.

Sang thời đại bình quyền, nhìn thẳng vào mắt nhau là nghi lễ cơ bản nhất của người hiện đại. Ở đây,

tôi không dám đoán mò tâm lý lãnh đạo khi bắt tay chúng tôi, nhưng mỗi khi gặp hoặc nhìn thấy tình hình tương tự, tôi thầm nghĩ: Liệu có nên gọi một số vị lãnh đạo có hành vi như vậy là “Người nhìn chếch” không?

Thăng quan: được và mất

Một người vừa được thăng quan, họ hàng thân thích kéo đến chúc mừng.

Nhìn thấy bao nhiêu người đến nịnh nọt bợ đỡ, người này lập tức tỏ ra kiêu ngạo, không coi ai ra gì. Sau đó anh ta gặp một người bạn cũ và làm như không quen biết cất tiếng hỏi: Anh là ai?

- Trời đất ơi! Vốn là người cơ trí, người bạn cũ thờ dài một cái rồi mới lên tiếng: Tôi vô cùng lo lắng cho anh. Tôi đã được nghe người ta nói, có một người vừa được hiển danh đã lập tức mất ngay thị giác, mất ngay thính giác, mất ngay ký ức, ngay bạn bè cũ cũng không nhận ra. Không ngờ người đó lại là anh!

Trút giận lên đầu kẻ yếu

Một hôm, một con báo nhỏ trốn mẹ ra cánh đồng cỏ chơi đùa. Một đàn voi đang ăn cỏ tại đó. Báo con

chưa biết nguy hiểm khi chạy nhảy quanh đàn voi khổng lồ, đàn voi thì vô tâm, kết quả là chỉ được một lúc, chú báo bị dẫm chết.

Một con sói phát hiện ra, nó vội chạy về báo tin không may đó cho báo mẹ.

Báo mẹ vô cùng thương tâm hỏi: Ai giết con ta? Hãy nói cho ta biết ngay! Ta sẽ báo thù!

- Voi giết đấy! - Chó sói trả lời.

Vừa nghe, báo mẹ đã định găm lên, nhưng nó kịp thời nín lại được và đổi giọng: "Không thể là voi được, các bác voi đâu lại làm thế! Đó là đàn sơn dương, con ta bị bọn này giết, ta phải trả thù!". Báo mẹ lồng lên chạy đi tìm đàn sơn dương và chỉ trong một lúc, nó đã cắn chết cả đàn sơn dương như để thoả nỗi căm thù.

Trong thời đại chúng ta cũng có một số người như vậy, sau khi bị kẻ mạnh hơn ăn hiếp, họ thường trút cơn tức giận lên đầu kẻ yếu hơn.

Giới hạn của sự tôn nghiêm

Robert lên ô tô buýt đi qua một cụ già rồi đứng giữa hai hàng ghế. Cụ già trông có vẻ ốm yếu, bàn tay đen đúa nắm chắc vòng tay vịn, lắc đi lắc lại như cây cỏ. Trên xe đều như không nhìn thấy ông cụ.

Robert giậm chân, cúi đầu xuống nhìn con chó nhỏ đang bế trên tay cất tiếng hỏi: “Tôi muốn mua một chỗ ngồi cho con chó nhỏ này với giá 10 đồng, vị khách nào vui lòng bán?”

Câu nói vừa dứt thì những cặp mắt vừa rồi đã lảng tránh ông cụ đều quay lại nhìn Robert và nhìn thấy ông cụ đứng đằng sau Robert, rồi lại vội vàng đưa đi nơi khác. Trên xe dường như im lặng hẳn, rõ ràng là không có ai vì 10 đồng bạc mà vứt bỏ sự tôn nghiêm đem chỗ ngồi của mình bán cho một con chó.

Robert liền tăng giá nói: “Hai mươi đồng, có ai bán không?”.

Vẫn không có ai lên tiếng.

- Ba mươi đồng..., Một trăm đồng.

Lúc này có hai vị khách trên xe tỏ ra không im lặng được nữa, đồng thanh lên tiếng: “Tôi bán”.

Robert tỏ ra khó xử, nhìn hai vị hành khách nói: “Hai người đều muốn bán, tôi biết mua của ai bây giờ?”.

Người đàn ông da xạm đen nhanh mồm nói: “Mua của tôi đi, lấy chín mươi đồng thôi”. Còn người đàn ông da trắng bột cũng không chịu kém, vội vàng nói: “Sao ông đùa như vậy, muốn lấy giá rẻ hơn à? Tôi bán tám mươi đồng đấy”.

Người đàn ông da xạm đen cũng vội nói: “Tôi, bảy mươi đồng”.

- Tôi, sáu mươi đồng!... Mười đồng tôi cũng bán.

Lúc này người đàn ông da trắng bọt đã đỏ bừng mặt mũi, anh ta kéo Robert đến gần, ấp a ấp úng nói: “Người anh em, chỗ ngồi của tôi không cần tiền, nhường không cho con chó của anh ngồi đấy”.

Robert nhìn hai người đàn ông đang đỏ mặt tía tai với nhau: “Xin hai vị đừng tranh cãi nhau. Tôi không mua chỗ ngồi của ai nữa, vì tôi đã đến bên đó”.

Lễ cắt băng khánh thành kỳ lạ

Trương Hải là một họa sĩ trẻ thuộc trào lưu mới, anh định làm một cuộc trưng bày tranh riêng của mình. Rất nhiều danh nhân, nhà lãnh đạo được mời tới dự, trong đó có giáo sư họa sĩ Triệu, đã ngoài tám mươi tuổi vốn là thầy dạy cũ.

Đúng ngày hẹn, cụ Triệu đến nhà trưng bày, đã thấy người đến dự rất đông. Sau vài lời giới thiệu của người chủ trì, cụ Triệu cùng mấy vị quan khách nữa được mời lên cắt băng khánh thành. Mấy cô phục vụ mỗi người bung một cái khay đựng vật cắt băng trên

phủ vải đỏ đến đưa cho từng người tham gia cắt băng. Khi cô phục vụ vừa kéo miếng vải đỏ ra, cụ Triệu bỗng giật mình kinh ngạc, thì ra vật dùng để cắt băng khánh thành không phải là một cái kéo mà là một con dao phay sáng choang. Cụ già lẩm bẩm suy nghĩ, đây là lễ cắt băng khánh thành hay là hội giết gà? Thấy cụ Triệu chưa biết xử lý ra sao, cô gái phục vụ khẽ nói: “Đây là đơn vị tổ chức đặc biệt thiết kế ra đây ạ, xin cụ cứ cầm dao cửa cho đứt băng”. Đến lúc đó cụ Triệu mới hiểu ra và cầm lấy con dao. “Xoẹt” một tiếng, tấm lụa hồng ngăn cửa bị cửa ra làm mấy đoạn, âm nhạc nổi lên, người đến dự ủa vào phòng.

Trương Hải nhiệt tình chạy đến chào mừng thầy dạy cũ, nhân cơ hội đó cụ Triệu kéo anh ta ra một bên, nắm nhẹ vào vai anh ta mấy cái rồi nói: “Hồi chàng trai, tư tưởng anh đúng là đi trước thời đại, dùng dao phay để cắt băng khánh thành! Chỉ có anh mới nghĩ ra cái trò này”.

Trương Hải cười đau khổ thưa với thầy: “Con đâu dám! Thấy không thấy tấm biển đề trước cổng à? Triển lãm lần này của con được một nhà máy chuyên sản xuất các loại dao tài trợ ạ”.

Cụ Triệu ở ra không biết nói gì nữa.

Nghèo nàn là một loại bệnh

Mỗi lần anh ta đến, trên mặt đều hiện lên vẻ khiêm tốn, lễ phép, lấy lòng. Anh ta gật đầu lia lịa chào mọi người và không ngừng nói "cám ơn". Đúng thế, anh ta cảm ơn chúng tôi, nói chính xác hơn, cái anh ta cảm ơn là cơ cấu quốc gia và cơ chế an ninh xã hội mà chúng tôi đại biểu, cơ chế an ninh xã hội này khiến mỗi tháng, anh ta có thể lĩnh từ tay chúng tôi 100 NDT. Người anh ta thấp nhỏ, khô quắt, mặt thường xuyên đỏ vì mang một loại bệnh gì đó. Mỗi lần thấy anh ta, tôi đều cảm thấy một mùi thất bại, một mùi bị cuộc sống định nghĩa.

Anh ta đã rời khỏi biên chế, vợ không có việc làm, con gái đang học trung học cơ sở, là đại biểu điển hình của tầng lớp nghèo nàn trong thành phố. Việc gì anh ta cũng làm, bán rau, bán xì líp, bán tất ni lông... Một lần, ở bên đường, gió thổi tất ni lông của anh ta bay xuống cống thoát nước, anh ta lội xuống lấy, bị mảnh thủy tinh cắt đứt nửa ngón chân, nhưng anh ta tỏ ra không đau đớn vì vết thương ở chân mà sung sướng vì đã nhặt được đủ số tất. Chẳng có ai lời ra tiếng vào vì việc mỗi tháng anh ta được lĩnh 100 đồng đó, đúng thế, rõ ràng anh ta là một đối tượng cần được giúp đỡ.

Thế nhưng đã có một người tìm đến, đưa ra những lời dị nghị, hơn nữa còn rất gay gắt. Hôm đó chúng tôi đang họp tại phòng họp, một bà cụ đã xông vào nói lớn: tôi đến đây để hỏi thăm một việc, có phải các ông mỗi tháng phát cho thằng X 100 đồng không? Tôi là mẹ nó đấy! Phản ứng đầu tiên của chúng tôi là có lẽ việc làm của chúng tôi có sơ xuất phát tiền không đúng cho anh ta, đến nỗi bà mẹ anh ta phải đến chỗ chúng tôi có ý kiến. Nhưng sau khi suy nghĩ, chúng tôi không thấy có chuyện đó, nên đã nói với bà cụ: “Chúng tôi không phát sai tiền cho anh ta, cụ hãy về nhà xem xét đối chiếu với anh ta”. Dựa vào cái gì mà các ông cho chúng nó tiền, vợ chồng chúng nó còn trẻ, sao không kiếm tiền ăn? Các ông không được phát tiền cho nó nữa”. Bà cụ run người hét lên với chúng tôi. Mái tóc bạc phơ rồi bù, bộ mặt đầy nếp nhăn trông càng thô lương khi bà cụ ra về theo hành lang tôi tới.

Chúng tôi giật mình, vì sao bà mẹ lại muốn làm mất bát cơm của con mình, chẳng lẽ bà cụ giận dữ vì không muốn cho con mình sống khá hơn một tý?

Buổi chiều chúng tôi gọi điện thoại mời anh ta tới, hỏi kỹ đầu đuôi câu chuyện. Anh ta vừa ngồi xuống, chưa nói được câu nào mà nước mắt đã chảy đầy mặt, tôi cảm nhận được là anh ta vô cùng đau khổ. Chúng tôi do dự hỏi: bà cụ có phải là mẹ đẻ của anh không? Anh ta nói: “Sao lại không phải? Bố tôi chết đã lâu, chúng tôi vẫn dựa vào nhau mà sống”. Chúng tôi lại

hỏi: “Có phải anh bất hiếu, không phụng dưỡng bà cụ phải không? Anh ta kêu lên một tiếng trời ơi, bà cụ cũng có tiền bảo hiểm sinh hoạt tối thiểu, trước đây mỗi tháng đưa thêm cho bà cụ 50 đồng, nhưng hiện nay con gái tôi đã vào trung học cơ sở, chi tiêu nhiều lắm, nên thực sự không dư tiền đưa cho bà cụ! “Sao bà cụ mãi không chết thế! Cứ làm khổ tôi mãi thế này? Sao bà cụ chưa chết đi cho rồi?”. Anh ta dùng những lời nói oán trách độc địa như vậy để kết thúc những lời trình bày của mình.

Khi anh ta về rồi, tất cả câu chuyện trên đã làm tôi vô cùng đau lòng. Tôi luôn luôn cho rằng tình mẹ con là tình cảm thiêng liêng nhất, chân thật nhất, vô tư nhất, vĩ đại nhất trên thế gian. Tôi cũng biết trong cuộc sống đã xảy ra một số việc như con trai làm trái ý mẹ hay người mẹ can thiệp vào đời sống của con... tạo nên mảng ngăn cản, làm yếu đi tình cảm đó, nhưng làm yếu đi không có nghĩa là mất hẳn đi những quan tâm và cầu mong sâu sa bắt nguồn từ con tim, từ thiên tính. Trên trái đất này có bà mẹ nào không muốn con cái mình sống tốt hơn, có người con nào không muốn mẹ mình sống tốt hơn?

Thế nhưng, tôi đã tận mắt thấy sự sụp đổ của tình cảm đó, một sự sụp đổ trầm trọng và quyết liệt đến đáng sợ. Vì sao có nguyên nhân này? Tôi nghĩ là do nghèo nàn, vì vậy tôi muốn nói nghèo nàn là một loại bệnh. Nó khơi gợi cái ác trong tính người, nó huỷ diệt

cái cơ sở mà chúng ta dựa vào đó để sống. Điều mà chúng ta cần làm là chiến thắng nó, tiêu diệt căn bệnh này.

Nâng cao chỉ tiêu

Một hôm vua hổ muốn ăn thịt 1 con rùa. Sau khi biết tin, tổng quản sói lập tức gọi thị vệ cáo đến ra lệnh phải bắt ngay 10 con rùa, vì tuy đại vương nói chỉ muốn ăn 1 con thôi nhưng còn hoàng hậu, các vị hoàng tử, công chúa..., sợ rằng 10 con còn chưa đủ.

Thị vệ cáo vội gọi lực sĩ nhím đến hạ lệnh phải bắt ngay 100 con rùa vì nghĩ, tổng quản sói tuy nói chỉ cần 10 con rùa, nhưng trong cung còn có hoàng thân quốc thích và các đại thần, sợ rằng 100 con cũng không đủ phân phối.

Lực sĩ nhím vội tập hợp các chú lính thỏ, mệnh lệnh cho bọn chúng, phải tìm mọi cách bắt đủ 1.000 con rùa ngay lập tức. Lực sĩ nhím nghĩ, ngoài quan lại trong cung còn có các cấp quan, phủ, sợ rằng 1.000 con rùa còn chưa đủ chia.

Chỉ khổ cho các chú lính thỏ, mặc dù dốc toàn lực, lên núi, xuống sông, đào hang, kéo lưới mà chỉ bắt được 777 con rùa, so với chỉ tiêu vẫn còn thiếu 223 con,

không hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ. Trong khi các chú lính tỏ lo sợ mất đầu vì không làm tròn nhiệm vụ thì không ngờ lại được lực sĩ nhím khen thưởng.

Nhận được 777 con rùa, lực sĩ nhím nộp lên trên 300 con, còn mình tự xử lý 477 con, và thế là vừa được cấp trên khen thưởng, vừa có thu hoạch riêng. Thị vệ cáo nhận được 300 con rùa, nộp lên trên 100 con, còn thừa 200 con tự xử lý, lại cũng được cấp trên khen thưởng. Tổng quản sói một dạ trung thành, đem đủ cả 100 con rùa nộp lên vua hổ, vua hổ khen tổng quản sói làm việc giỏi.

Vua hổ vốn chỉ muốn ăn 1 con rùa, không ngờ ngay một lúc nhận được nhiều rùa như vậy, đành phải ngày ngày ra sức ăn, cuối cùng ăn đến phát chán, liền nói, thực ra thịt rùa có ngon lành gì đâu, từ nay trở đi đừng dâng loại thịt này nữa.

Nghe được tin đó, từ tổng quản sói đến thị vệ cáo, lực sĩ nhím, người nào người ấy đều thờ phào nhẹ nhõm, nhất là lực sĩ nhím càng mừng thầm trong bụng: nếu nhà vua còn muốn ăn thịt rùa nữa thì sợ rằng có lên trời xuống biển cũng không thể tìm được bóng dáng con rùa.

Chỉ có các chú lính tỏ là chẳng nghe được tin gì cả!

Con chó biết nghe lời

Một con chó sữa suốt đêm, vì nó sợ có kẻ trộm. Ông chủ mất ngủ đã đánh cho nó một trận rất đau. Đêm thứ hai con chó ngủ kỹ, kẻ trộm vào nhà thật. Con chó suốt đêm không sữa một tiếng ấy lại bị người chủ đánh rất đau!

Phép chia

Khi đoàn kết, người ta dùng phép cộng, khi cạnh tranh - người ta dùng phép trừ, khi lỏng quây - người ta dùng phép nhân, khi tự tư - người ta dùng phép chia.

Trong một căn phòng có 1 người và 12 con muỗi; 12 con muỗi cắn một người, $12:1 = 12$; người đó cảm thấy không chịu nổi liền mời thêm một người nữa vào phòng.

12 con muỗi cắn 2 người: Chúng chia thành hai nhóm, $12:2 = 6$.

Người đó cảm thấy dễ chịu hơn trước, nhưng để dễ chịu hơn nữa, họ mời thêm 1 người vào phòng; $12:3 = 4$.

Dễ chịu hẳn lên! Họ mời thêm người thứ tư: $12:4 =$

3.

Bỗng có người thứ năm định bước vào: $12:5 = ?$

Mọi người bảo người thứ năm đừng vào nữa vì như vậy khó chia đều muối.

Nhưng người thứ năm cứ bước vào. Rồi “đèn, đẹt” hai tiếng. Người thứ năm đánh chết 2 con muối: $10:5 = 2$. OK, bây giờ thì dễ chia rồi. Mọi người đang phấn khởi thì người thứ năm lại đánh chết hai con muối nữa: $8:5 = ?$

Những người khác cảm thấy có người thứ năm thêm phiền nên đã đồng lòng đuổi người đó ra ngoài phòng.

Phần VII

KHÔN LỎI

Một kiểu quảng cáo sáng tạo

Ông Lý được nhận vào làm việc ở phòng quảng cáo có ý kiến sáng tạo. Vừa về đến nhà, bà vợ đã cướp lời hỏi trước: "Công việc ra sao?".

Ông Lý trả lời: "Này, mai bắt đầu đi làm, lương một năm là 150.000 USD, còn có hoa hồng. Bà vợ nghe xong vừa mừng vừa lo, không dừng được hỏi tiếp: "Đãi ngộ cao thế, chắc là số người được tuyển không ít".

- Có khoảng ba, bốn mươi người, đều là những anh tài trong giới quảng cáo! - Ông Lý trả lời.

- Lấy mấy người?"

- Chỉ lấy một người, đó là tôi! - Ông Lý tự hào trả lời, rồi nói tiếp:

- Tổng giám đốc đưa cho chúng tôi mỗi người một tờ giấy trắng, bảo chúng tôi có thể tùy ý viết, vẽ trên đó. Sau đó mang bài thi vừa viết vứt qua cửa sổ xuống phố, hễ bài thi của ai được người qua đường nhặt lên trước, họ sẽ chọn người đó. Thế là có người viết lên giấy những dòng chữ rất đẹp, có người vẽ mĩ nhân khoả thân, có người vẽ tranh biếm hoạ, có người gấp giấy thành đồ chơi rất xinh...

- Thế ông làm gì? - Bà vợ cuống quýt hỏi

- Tôi chẳng viết, chẳng vẽ, chẳng gấp gì hết..., mà chỉ dán vào tờ giấy đó 3 tờ 100 đồng! - Ông Lý đắc ý trả lời.

Khôn lỏi

Ở một đất nước xa xôi có hai bác thợ mộc vô cùng kiệt xuất, tài nghệ của họ rất cao siêu, không ai hơn ai.

Một hôm, trong lúc vui vẻ, nhà Vua chợt nghĩ: "Không biết ai trong số hai người này là tài giỏi nhất? Chẳng bằng ta tổ chức một cuộc thi, sau đó sẽ phong cho người thắng cuộc là "Người thợ mộc giỏi nhất nước".

Thế là nhà vua cho gọi hai người thợ mộc tới, ra lệnh cho họ trong ba ngày phải chạm trở được một con chuột càng giống thật càng tốt. Ai thắng sẽ được khen thưởng và phong tước.

Trong ba ngày hẹn ấy, hai người thợ mộc hầu như quên ăn, quên ngủ mài miệt cưa, đục, chạm trở và họ đã đúng hạn dâng lên nhà vua sản phẩm của mình. Nhà vua chọn một số đại thần, thành lập hội đồng xét duyệt. Người thợ mộc thứ nhất làm một con chuột rất sinh động, có mắt, có mũi, có lông, thậm chí mấy cái râu chuột còn có thể cử động được. Con chuột của người thợ mộc thứ hai thì chẳng giống chút nào, nhìn từ xa mới thấy có vẻ như một con chuột. Thế là thắng bại đã rõ ngay. Nhà vua và hội đồng xét duyệt nhất trí cho người thợ mộc thứ nhất là người giỏi hơn.

Nhưng người thợ mộc thứ hai không phục, ông ta nói: “Sự phán xét của nhà vua không công bằng”.

- Tại sao? - nhà vua hỏi.

Người này thưa: “Để quyết định xem con chuột này có giống con chuột thật không nên để cho mèo quyết định. Mắt mèo nhìn chuột chắc chắn là tinh hơn người”. Quốc vương nghe vậy thấy cũng có lý, liền sai người vào hậu cung mang ra mấy con mèo, để qua mèo biết con nào giống thật hơn.

Ai ngờ, vừa thả mèo ra, mấy con đều không hện mà cùng nhảy tới vỗ vào “con chuột” không giống con

chuột lắm rồi gặm ghè, tranh cướp mồi. Còn “con chuột” giống như thật, chúng không thèm để ý. Trước sự thật đó, nhà vua phải phong cho người thợ mộc thứ hai danh hiệu “Người thợ mộc giỏi nhất nước”.

Sau việc này, nhà vua hỏi người thợ mộc thứ hai: “Nhà ngươi dùng phương pháp gì khiến mấy con mèo tưởng con chuột nhà ngươi chạm trổ là chuột thật?” Người này thưa: “Sự thật rất đơn giản, chẳng qua là thần dùng xương cá để chạm trổ chuột thôi! Về căn bản, mèo không để ý đến việc có giống thật hay không, mà quan trọng là chúng chỉ thích mùi tanh thôi!”.

Phần VIII

ỨNG XỬ THÔNG MINH

Là nhà vua muốn gặp tôi mà!

Puskin là nhà thơ nổi tiếng của nước Nga. Khi danh tiếng của ông vang đến triều đình, Sa hoàng hạ lệnh ông phải tới triều kiến. Sáng hôm đó, khi sa hoàng đến giá lâm, cửa điện mở hết tâm, mọi người đều khom lưng cúi chào nhà vua, chỉ có một mình Puskin là đứng thẳng, đưa mắt lạnh lùng nhìn Sa hoàng:

- Nhà ngươi là ai? – Sa hoàng dần giọng hỏi.

- Gorie Groevich Puskin. Nhà thơ trả lời một cách đúng mực.

- Thế tại sao nhà ngươi không khom lưng chào ta? Ta là Hoàng đế nước Nga, toàn dân thiên hạ, ai dám không cúi đầu trước ta?

Puskin nhìn Sa hoàng từ đầu đến chân rồi nói: “Không phải là tôi muốn gặp hoàng đế, mà là hoàng đế muốn gặp tôi. Nếu như tôi cũng làm như mọi người, cúi gập lưng xuống, thì làm sao ngài có thể nhìn thấy tôi?”.

Học thức và bổng lộc

Học giả Pháp Dowall là người quản lý việc của Hoàng đế Francois đời thứ nhất. Một hôm, có một người hỏi ông một vấn đề, ông không biết đã thành khẩn trả lời: “Tôi không hiểu!”.

Người kia nói: “Ngài không hiểu? Thế mà chính là vì học thức của ngài uyên thâm nên nhà vua mới ban cho ngài nhiều bổng lộc đến thế!”.

“Hoàng đế căn cứ vào sự hiểu biết nhiều ít của tôi để ban bổng lộc. Còn như nếu nhà vua căn cứ vào những cái không biết của tôi để ban bổng lộc, thì toàn bộ tài sản của nhà vua cũng không đủ trả cho tôi!”.

Thế mới là người cao cò thực sự

Tà Tông Đường, một danh tướng đời Thanh còn là một người cao cò nổi tiếng. Trong một lần ông mặc

thường phục đi kinh lý qua một ngôi nhà tranh thấy trước cửa có một tấm bảng trên đề mấy chữ “Người cao cò nhất thiên hạ”. Không phục, Tả Tông Đường bước vào nhà xin thử tài cao thấp. Kết quả là chủ nhà bị thua liền ba ván. Trước khi tiếp tục đi, Tả Tông Đường bảo người chủ nhà: “Hãy cất ngay tấm bảng đi!”.

Sau đó trên đường thẳng trận về kinh, Tả Tông Đường lại đi qua ngôi nhà tranh này và vẫn thấy tấm bảng “Người cao cò nhất thiên hạ” để nguyên chỗ cũ. Có chút ngạc nhiên, Tả Tông Đường bước vào hỏi nguyên nhân. Người chủ trả lời: Lần trước tướng quân nhận lệnh hoàng thượng ra đi phải thắng, nên tôi không nỡ làm nhục nhuệ khí của ngài; còn hôm nay tôi quyết không nhường. Quả nhiên lần chơi lại này, Tả Tông Đường đã thua liền ba ván.

Người cao cò chân chính, không vội để lộ tài năng thật sự của mình, họ thường để dư địa cho đối phương. Xem xét thời thế, hiểu ý người, tự vào tận ra như không đó mới là “ý” chủ quan của những cao thủ chân chính.

Ngôi sao và chiếc bóng

Ngôi sao trên trời lạnh lùng nheo mắt nói với chiếc bóng trên mặt đất:

Chí ít thì ta cũng mang lại cho những chỗ đen tối trên trời một chút ánh sáng, còn các người thì sao?”.

Chúng tôi thì ngược lại, sự tồn tại của chúng tôi khiến người ta ý thức được rằng, bất kỳ sự quang minh nào cũng đều có mặt đen tối của nó” - Chiếc bóng trả lời. Còn ngòi sao không biết nói gì.

Nhanh nhay

Ngụy Văn Hầu thời Chiến quốc cùng quần thần ngồi nói chuyện văn. Nhà vua hỏi các quần thần: “Các khanh thấy ta là một vị vua như thế nào?”. Hầu như tất cả đều trả lời: “Nhà vua là một quốc quân nhân hậu”. Chỉ có Cù Hoàng trả lời: “Nhà vua không phải là một quốc quân nhân hậu”. Nghe vậy, Ngụy Văn Hầu biến sắc mặt, nhưng vẫn làm ra vẻ bình tĩnh hỏi thêm: “Cần cứ vào đâu?”.

Cù Hoàng trả lời: “Sau khi đánh chiếm được nước Trung Sơn, nhà vua không phân phong cho anh em mà chỉ phân phong cho thái tử của mình, điều đó chứng tỏ lòng tự tư tự lợi, vì vậy, thần cho là nhà vua không nhân hậu”.

Những lời nói đó đã làm cho Ngụy Văn Hầu vừa xấu hổ, vừa tức giận liền ra lệnh đuổi Cù Hoàng ra

khỏi cung. Cù Hoàng coi như không có chuyện gì thần nhiên bỏ đi.

Ngụy Văn Hầu vẫn chưa cam tâm, hỏi tiếp Nhiệm Tọa: “Rốt cuộc, ta là một ông vua như thế nào?”.

Nhiệm Tọa trả lời: “Nhà vua đúng là một vị quốc quân nhân hậu”.

Ngụy Văn Hầu nghi hoặc hỏi: “Vì sao lại nói như vậy?”.

“Thần nghe nói, phàm là một quốc quân nhân hậu thì bề tôi nhất định cương trực, dám nói suy nghĩ thực. Những lời Cù Hoàng vừa nói là những lời rất chân thực, không phải là những lời nịnh hót. Vì thế, thần biết vị vua của ông ta chắc chắn là một người khoan dung, nhân hậu”.

Ngụy Văn Hầu thấy lời nói chí lý, luôn miệng bảo: “Nói hay lắm! Nói hay lắm”. Rồi lập tức sai người mời Cù Hoàng ở lại, hơn nữa còn coi ông là thượng khanh.

Kẻ thù và bạn bè

Thái độ đối xử với một số kẻ thù chính trị của Tổng thống Mỹ Lincoln khiến cho một số nhân viên dưới quyền ông bất bình. Những người này khuyên

Lincoln không nên kết giao bạn bè với những kẻ đó mà phải tiêu diệt họ.

Khi họ biến thành bạn của tôi – Lincoln từ tốn nói – Chẳng phải là tôi đã tiêu diệt được kẻ thù của mình rồi à!”.

Cùng đường trở nên sáng suốt

Ngày xưa ngày xưa, có một người chuyên cho vay nặng lãi vừa già lại vừa xấu, hẳn dễ mất đến con gái một người mắc nợ nghèo không có khả năng trả nợ, nên đã yêu cầu người này dùng con gái gán nợ. Khi biết người con gái người mắc nợ nghèo không đồng ý, lão cho vay nặng lãi liền đưa ra một điều kiện vô cùng “nhân nghĩa”: Lão ta sẽ nhặt trong những viên đá bên đường ra hai hòn đá, một trắng một đen rồi cho vào một cái túi đựng tiền không có tiền, sau đó người con gái thò tay vào lấy ra một hòn đá, nếu cô ta lấy được hòn đá đen, cô sẽ trở thành vợ lão. Khoản nợ của bố cô sẽ không phải trả nữa. Còn nếu cô lấy được hòn đá trắng, không những cô được về với cha mẹ mà món nợ cũ cũng được xóa. Nếu cô từ chối sự lựa chọn trên, lão ta sẽ đưa bố cô vào trại giam.

Trước điều kiện có vẻ công bằng đó cô gái con người mắc nợ nghèo đành phải liều một phen. Thế là lão cho vay nặng lãi cúi mình xuống nhặt lấy hai hòn đá cho vào chiếc túi không đựng tiền. Không ngờ, cô gái tinh mắt ấy đã phát hiện được lão già này đã cố tình chọn hai hòn đá màu đen cho vào túi. Cô làm như không thấy gì, chỉ từ từ thò tay vào túi lấy ra một hòn đá rồi ném ngay nó xuống con sông gần đấy. Ném xong cô ôm mặt ngồi khóc làm ra vẻ không biết vì sao lại làm thế. Khi mọi người đến làm chứng còn chưa biết xử lý ra sao thì cũng chính là cô gái đưa ra cách giải quyết vấn đề: “Thế này nhé, bây giờ chúng ta lấy hòn đá trong túi ra, nếu nó màu trắng thì hòn đá tôi lấy ra sẽ là màu đen, còn nếu nó là màu đen thì hòn đá tôi lấy ra phải là màu trắng”.

Hòn đá trong chiếc túi đựng tiền không thể là màu trắng được, lão già cho vay nặng lãi không thể thừa nhận trước mặt mọi người hành vi xảo trá của mình. Hắn đành nhận thua cuộc.

Cô gái vui vẻ trở về với bố mẹ và đã trả xong món nợ cho cha.

Dùng khôi hài hóa giải những ngượng ngùng trong giao tiếp

Franklin, nhà ngoại giao, nhà hoạt động xã hội Mỹ, trong một lần tới thăm Pháp đã dự một cuộc nói chuyện bằng tiếng Pháp tại một Học viện. Khi bài nói chuyện kết thúc, các thính giả vỗ tay rào rào hoan nghênh, ông cũng vỗ tay theo. Vì không biết tiếng Pháp nên Franklin không hiểu diễn giả vừa nói những gì, ông quay sang hỏi người ngồi bên cạnh, người này cười cười rồi nói cho biết, đó là những lời ca ngợi ông. Franklin cảm thấy vô cùng ngượng ngùng vì mình đã tự vỗ tay khen ngợi mình, tuy vậy ông đã đứng dậy nói với những người nghe trong hội trường: "Tôi xin kể cho mọi người một câu chuyện cười". Tiếp đó ông kể lại câu chuyện vừa trải qua của mình. Cả hội trường bùng lên một trận cười lớn, ông cũng cười. Trong tiếng cười hửu nghị, Franklin đã thoát khỏi sự ngượng ngập.

*

* *

Để chiêu đãi một lãnh tụ dân tộc Ấn Độ, vương thất Anh đã cử hành một bữa tiệc tối long trọng, do Thái tử Windsor chủ trì. Khi bữa tiệc kết thúc, những người phục vụ bàn đã mang tới trước mặt mỗi vị khách

một chậu nước nhỏ để rửa tay, nhưng vị khách Ấn Độ thấy chiếc chậu nhỏ bằng bạc đựng nước được chế tác rất tinh xảo ấy lại hiểu nhầm là nước uống, nên đã nhấc lên, một hơi uống cạn. Những người dự tiệc, phần lớn là các nhà quý tộc Anh đều há mồm tròn mắt vì ngạc nhiên. Chỉ có thái tử Windsor vẫn thân sắc như thường, vừa tự nhiên nói chuyện, vừa nâng chậu nước của mình lên uống cạn như vị khách vừa làm. Thấy vậy những người khác cũng bắt trước làm theo. Một sự việc vốn có thể tạo thành những ngượng ngùng lớn, trong giây phút đã được giải thoát. Bữa tiệc vẫn thu được thành công như dự tính

*

* *

Sinh viên đại học X tranh thủ làm thêm giờ tại một quán ăn để đỡ gánh nặng cho cha mẹ. Đang lúc chạy toát mồ hôi vì ngày nghỉ khách hàng rất đông thì một đôi vợ chồng tuổi trung niên ngồi vào khu bàn do X. phục vụ. Một lát sau, bỗng người chồng cao giọng gọi: “Phục vụ viên!” X. vội chạy tới, vị khách nghiêm sắc mặt dùng đũa chỉ vào một con ruồi đang trôi nổi trên bát canh, nói: “Xin hỏi, cái con vật này đang làm gì trong bát canh của tôi vậy?”. X. chăm chú nhìn bát canh, trong bụng thầm nghĩ: chắc chắn là mình sẽ mất việc thôi, nhưng bỗng anh bật ra một kẻ: “Thưa ngài hình như nó đang bơi”. “Chẳng lẽ nó không biết đây là nơi cấm bơi à?”. Người chồng rất khô hài vặn lại. “Vô

cùng xin lỗi, đó là do tôi quản lý không nghiêm, khiến nó phạm phải sai lầm tự do chủ nghĩa. Tôi xin đổi bát canh khác, có được không ạ?”. Đôi vợ chồng trung niên này cũng bị thái độ khôhài của X. làm cho bật cười và thông cảm bỏ qua.

*

* *

Địa phương nọ mở một cuộc triển lãm hàng hóa có tính toàn quốc. Rất nhiều doanh nghiệp đã cho dựng những tấm quảng cáo hàng hóa của mình trong khu triển lãm. Tấm quảng cáo của doanh nghiệp Y. bỗng bị một cơn gió thổi đổ, nữ nhân viên bán hàng A của doanh nghiệp này hoảng hốt kêu lớn: “Tấm quảng cáo đổ mất rồi!”. Giám đốc doanh nghiệp nghe vậy sa sầm nét mặt cho là điểm gò. Nữ nhân viên phục vụ B thấy vậy cũng kêu lớn: “Tấm quảng cáo quá đẹp!”. Nói xong vội chạy ra dựng tấm quảng cáo lên. Trên nét mặt đang cau có của giám đốc bỗng hiện lên vẻ cười mãn nguyện. Ông ta mắng cô A: “Từ nay trở đi mà còn nói những lời không có lợi như thế nữa thì sẽ bị đuổi việc!” và quay sang thưởng cho cô B một khoản tiền. Qua đây có thể thấy sức mạnh của khôhài là như thế nào.

Giữ chắc lấy cái quần đùi

Vương Dương Minh - một nhân vật quan trọng trong lịch sử tư tưởng Trung Quốc, do phản đối hoạn quan bị chuyển về Quý Châu làm một chức quan nhỏ. Trong khi làm nhiệm vụ, ông phải xét xử một tên cướp phạm nhiều tội ác giết người cướp của, đốt nhà, hãm hiếp phụ nữ... Khi thẩm vấn, hắn thần nhiên nói: Tôi đáng tội chết, ngài muốn làm gì cũng được, chỉ xin đừng nói chuyện lương tâm đạo đức với tôi.

Vương Dương Minh đồng ý và nói: Hôm nay trời nóng quá, trước khi xét hỏi, ta nghĩ chúng ta nên cởi bớt áo ngoài ra. Tên cướp đồng ý ngay vì cởi áo ngoài có nghĩa là hắn được cởi trói. Sau khi cởi bỏ áo ngoài, Vương Dương Minh nói: Vẫn còn nóng lắm, cởi nốt áo lót ra nhé! Tên cướp đầu ngại chuyện cởi trần, hắn cởi luôn áo lót. Vương Dương Minh nói tiếp: Trời vẫn còn nóng quá, chúng ta cởi bớt quần ngoài nữa nhé... Tên cướp đồng ý ngay. Thế là cả hai người đều chỉ còn chiếc quần đùi trên người. Lúc này, Vương Dương Minh dẫn thêm một bước nói: Sao chúng ta không cởi nốt quần đùi, khắp người trần truồng càng thoải mái! Thế nhưng vừa nghe thấy nói cởi nốt quần đùi, tên cướp đã cuống quýt: "Không được! Điều này không thể được!".

Thấy vậy, Vương Dương Minh liền thuận lời thuyết phục: Vì sao lại không được? Chẳng phải là trong lòng ngươi còn chút cảm giác gọi là xấu hổ ư? Cái cảm giác xấu hổ đó chính là sự thể hiện ở mức độ nào đó của cái gọi là lương tâm đạo đức mà ngươi vừa nói là bất chấp, là không cần đấy. Một đứa trẻ sơ sinh, không coi việc trần như nhộng là cái gì cả, nhưng qua việc này ta thấy vẫn còn có thể nói chuyện lương tâm đạo đức với ngươi.

Sau những khơi dậy về lương tâm đạo đức đó, tên cướp đã tự giác khai hết tội lỗi của mình và bẻ đảng.

Con dê nhỏ khôn ngoan

Một hôm, chú dê nhỏ mãi ăn đã bỏ đàn ra gặm cỏ tại một nơi cách xa người chăn dắt. Và điều không may đã đến: một con sói già nhe nanh găm giữ định ăn thịt. Chú dê nhỏ thiết tha cầu khẩn: Xin ngài sói tạm tha cho tôi một thời gian, đợi đến mùa thu hãy ăn thịt, hiện nay tôi quá gầy.

- Thế thì tên ngươi là gì? Sói hỏi.

- Tên tôi là Khôn ngoan.

Đến mùa thu, con sói tìm đến, nó gào lớn: Khôn ngoan đâu! Con dê khôn ngoan đâu? Ra đây ta bảo.

Lúc này chú dê nhỏ đang ở trong chuồng mới cười và đáp lời:

- Con sói ngờ nghệch ơi! Nếu ta không khôn ngoan thì làm sao còn sống đến hôm nay, ở trong chuồng mà trả lời mi!

Một họa sĩ thông minh

Nghe nói từ thời xa xưa, có một ông vua tướng người rất xấu. Ông ta bị chột một mắt và bị cụt một chân.

Một hôm nhà vua triệu tập tất cả các họa sĩ trong nước lại để vẽ chân dung của mình. Ông ta ra lệnh: vẽ đẹp thì thưởng, vẽ xấu thì chặt đầu.

Trong số họa sĩ được gọi đến, có một người nghĩ là: "Nhà vua oai nghiêm như vậy, ai dám mạo phạm! Cho dù nhà vua trông rất xấu xí, nhưng mình sẽ vẽ ông ta thành rất đẹp!" Thế rồi họa sĩ dâng lên một bức vẽ. Chỉ thấy nhà vua trong tranh không chột, không thọt, không xấu xí, mà thần thái oai vệ, nghiêm trang. Ai ngờ, vừa nhìn qua một cái, nhà vua đã nổi giận hét lớn:

- Đây là đứa giới ăn gian nói dối, nịnh bợ người khác, là kẻ tiểu nhân có dã tâm để lại dấu có dùng được, mang nó ra mà chém!

Người hoạ sĩ đó bị chặt đầu.

Lúc này, người hoạ sĩ thứ hai nghĩ: “Bức vẽ giả dối, khoa trương đã làm nhà vua nổi giận, vậy thì ta cứ vẽ như thật!”. Ông ta cầm cúi vẽ một lúc rồi dâng bức tranh lên nhà vua. Chỉ thấy nhà vua trong bức tranh mù một mắt, thọt một chân, tìm đâu cũng không thấy một chút uy nghi. Vừa nhìn bức tranh nhà vua đã dùng dùng nổi giận, gào to:

- Lại dám làm xấu quốc vương à? Dám mạo phạm oai trời, loại này thuộc vào loại vô dụng để lại dấu có dùng được, mang nó ra chém!

Người hoạ sĩ thứ hai cũng bị chặt đầu. Trước tình hình đó, đám hoạ sĩ còn lại đều thất kinh run lẩy bẩy, người nào dám vẽ nhà vua nữa đây? Nhưng không vẽ không được, chống lại thánh chỉ cũng sẽ bị chặt đầu.

Đúng vào lúc mọi người còn chưa biết xoay xở ra sao, có một hoạ sĩ bước lên dâng lên nhà vua một bức tranh. Vừa nhìn thấy bức tranh, nhà vua luôn miệng khen đẹp, rồi đưa bức tranh cho quần thần xem.

Đó là bức tranh vẽ nhà vua đi săn. Chỉ thấy một chân nhà vua quỳ xuống đất, một chân gác lên cành cây, một mắt nhắm, một mắt mở, hai tay nâng súng ngắm. Ôi một bức vẽ khéo biết bao nhiêu. Ai nấy đều

trăm trổ khen ngợi. Nhà vua thưởng cho hoạ sĩ này hai nghìn lạng vàng.

Tự do

Một con qui nói với một người đánh cá vừa cứu nó từ biển lên: “Ta đã sống những năm tháng nặng nề dưới biển. Ở thế kỷ thứ nhất, ta nghĩ: “Trong một trăm năm này, nếu có ai đến cứu ta, ta sẽ trả ơn người đó bằng cách dùng năng lực của mình làm họ vinh hoa phú quý suốt đời. Thế nhưng 100 năm trôi qua mà chẳng có ai đến cứu ta: đến thế kỷ thứ hai ta nghĩ: nếu trong thế kỷ này có ai đến cứu ta, ta sẽ dùng năng lực của mình thay người đó khai thác những của quý dưới mặt đất, thế nhưng vẫn chẳng có ai đến cứu ta. Sang thế kỷ thứ ba, ta nghĩ: ai cứu ta trong thế kỷ này, ta sẽ đền ơn họ bằng cách thoả mãn 3 điều ước của họ. Cứ như vậy 300 năm đã trôi qua mà chẳng có ai đến cứu ta cả. Ta vô cùng tức giận và thề, nếu lúc này có ai đến cứu ta, ta sẽ giết chết người ấy, thế nhưng ta đã để cho họ tự do, tự do lựa chọn cách chết. Chính vào lúc này người đến cứu ta, vì thế ta phải giết người, nhưng ta để người tự do lựa chọn phương thức chết”.

Người đánh cá cười nói: “Có thể nhà ngươi bị nhốt kín dưới nước quá lâu, nên mới nói tầm bậy như vậy.

Con người ta ở trên đời, bất kể là vinh hoa phú quý như thế nào, bất kể hiển tích như thế nào, trước cái chết đều không có sự tự do nào cả, mà nếu có sự tự do nào đó, nhiều nhất cũng chỉ là lựa chọn chết như thế nào thôi, đời người ta là như vậy, làm gì người phải bận tâm lo nghĩ đến thế!”.

Con quý đồ người ra một lúc: “Nếu thật như vậy...”.

Người đánh cá ngắt lời nó: “Người thật hồ đồ, nếu như để cho ta lựa chọn, ta sẽ chọn cách chết già một cách tự nhiên. Vậy, điều này có liên quan gì đến quyết định của người nữa không?”.

Nói xong người đánh cá bỏ đi, để mặc con quý đứng như trời trồng.

Rượu có chữa được hói đầu đầu!

Trong bữa tiệc chiêu đãi các anh hùng chiến đấu không quân của CLB không quân Berlin, Cộng hoà dân chủ Đức cũ, một anh lính trẻ trong khi rót rượu đã vô ý rót vào cái đầu hói của vị tư lệnh quân chủng. Trong chốc lát, binh lính sĩ quan sợ đến mức đồ người ra, cả phòng tiệc im ắng.

Nhưng vị tướng lại thần nhiên như không, ông vỗ nhẹ vào vai người lính trẻ, nói:

- Này chú em, chú cho rằng cách chữa trị này tốt à?

Lời nói của ông vừa dứt, cả phòng tiệc bỗng vang lên tiếng cười sảng khoái, mọi người lại vui vẻ, thoải mái ăn uống, trò chuyện.

Một cộng một bằng mấy?

Sami là nhà giáo dục, nhà chính trị nổi tiếng và là cựu tổng thống của Argentina. Khi Sami còn chưa làm tổng thống, có một người có tiền nhưng bị nhiều người không ưa, hỏi ông: "Tôi nghe nói ngài rất thông minh, không có việc gì có thể qua mặt được ngài. Liệu ngài có thể cho tôi biết vì sao ngài lại thông minh như vậy?". Sami mỉm cười nói: "Ồ! Tôi không thông minh đâu, nếu như ngài cho rằng tôi thông minh, thì ngài là một thằng ngốc đấy".

Người có tiền nghe xong, rất tức giận.

Sami lại nói: "Ngài đừng giận giữ. Nếu như ngài không thừa nhận ngài là một thằng ngốc, xin ngài trả lời tôi một vấn đề: nếu ngài có một đàn dê, tôi lại biểu ngài một đàn dê nữa, vậy ngài có mấy đàn dê?"

“Vấn đề của ngài quá đơn giản, đây là vấn đề đơn giản nhất trên thế giới. Một cộng một bằng hai, đưa trẻ lên 3 cũng biết là được 2 đàn dê!”.

Sami ha hả cười lớn, nói: “Ngài trả lời sai rồi. Nếu ngài gộp hai đàn dê lại với nhau thì chúng sẽ hợp thành một đàn thôi. Đó mới là vấn đề đơn giản nhất”.

Công cụ gây án

Cảnh sát bắt được một tên kẻ trộm đang gây án.

Kẻ trộm nói: “Tôi không phạm tội, tôi chỉ là một công cụ bị người ta lợi dụng mà thôi, mà công cụ thì không có tội. Ví dụ như nói, một người cầm dao giết người, thì kẻ có tội là người đó, chứ không phải con dao”.

Viên cảnh sát hỏi lại: “ý của anh là, anh chỉ là công cụ gây án bị người ta lợi dụng?”.

Kẻ trộm trả lời: “Đúng như vậy!”.

Viên cảnh sát cười nói: “Tốt lắm! Xin mời theo tôi về đồn cảnh sát”.

Kẻ trộm kêu lớn: Tại sao lại thế? Vừa rồi chẳng phải là đã nói, tôi chỉ là công cụ bị người ta lợi dụng, mà công cụ thì không có tội mà!”.

Viên cảnh sát gật đầu nói: “Đúng! Nhưng theo pháp luật, thì công cụ gây án phải bị tịch thu”.

Người thông minh làm khách

Có một người thông minh, ông nghe nói ở nơi nọ có một người vô cùng khàng khái và hiếu khách. Người thông minh liền mặc một bộ quần áo rách tới nhà người ấy làm khách. Không ngờ chủ nhân tỏ ra không hoan nghênh lắm, thậm chí một bữa cơm cũng không mời. Người thông minh không vui, bỏ đi.

Hôm sau ông đổi mặc một bộ trang phục rất đẹp đến nhà người ấy. Vừa nhìn thấy bộ quần áo sang trọng của người thông minh, chủ nhân lập tức mời ông vào nhà, rồi chuẩn bị thết ông một bữa ăn rất thịnh soạn.

Thấy vậy người thông minh chỉ cười nhạt mấy tiếng, rồi lấy ra mấy đồng tiền vứt ngay trước mặt chủ nhân.

Chủ nhà ngạc nhiên hỏi: Ông cho tôi tiền làm gì?

- Ngày hôm qua, tôi mặc một bộ quần áo rách tới đây, ông không mời tôi ăn cơm. Hôm nay tôi ăn mặc chỉnh tề, ông liền coi tôi là khách quý để chiêu đãi, có

thể thấy, đôi với ông cái quan trọng không phải là con người mà là là bộ quần áo bên ngoài của người ta. Người thông minh có thể dùng trí tuệ để đáp tình hữu nghị, còn người có tiền chỉ có thể cho tiền. Mấy đồng tiền này không phải là tôi biếu ông mà là bộ quần áo của tôi tặng ông vậy.

Nói xong câu đó, người thông minh bỏ đi.

Cái mà người đàn bà muốn nhất là gì?

Vua Iase trẻ tuổi, trong một cuộc chiến tranh với nước láng giềng, thua trận bị bắt làm tù binh. Vương phi nước láng giềng thấy nhà vua đẹp trai, phóng khoáng, không nỡ giết, vì vậy đã đưa ra một điều kiện, yêu cầu trong một năm nhà vua phải tìm được một câu trả lời khiến bà ta vừa lòng, và tạm thời thả nhà vua. Còn nếu sau một năm Iase vẫn không có được câu trả lời khiến bà ta vừa lòng, nhà vua phải tự nguyện quay lại nhận cái chết. Còn nếu không đáp ứng được điều kiện này, sẽ bị giam suốt đời trong nhà tù.

Câu hỏi của bà ta là: "Cái mà đàn bà muốn nhất là gì?".

Ngay cả những người có học thức cao cũng khó trả lời được câu hỏi này, huống là nhà vua Iase vừa trẻ, vừa hiểu đời chưa sâu. Lòng tín nghĩa và danh dự là cuộc sống thứ hai của người đàn ông, cho nên khi đã đáp ứng yêu cầu của người ta rồi cũng phải đưa ra câu trả lời.

Nhà vua trở về nước tiến hành mấy cuộc điều tra, nhiều lần thỉnh giáo các bậc trí giả, hỏi mẹ và chị em gái... nhưng vẫn chưa tìm được câu trả lời vừa ý. Một mưu sĩ thừa với nhà vua, có thể đến thỉnh giáo một người đàn bà thần bí, bà ta nhất định sẽ có câu trả lời nhưng tính tình bà ta vui buồn thất thường lắm.

Mãi đến ngày cuối cùng của thời hạn, không còn cách gì nữa, vua Iase đành phải cùng các tùy tùng đến tìm người đàn bà thần bí đó. Người đàn bà này dường như đã biết yêu cầu của nhà vua nên đã nhanh chóng đưa ra cái giá phải trả: "Ta bảo đảm đưa cho nhà vua một câu trả lời đạt yêu cầu nhưng điều kiện là Gewen phải lấy ta làm vợ". Gewen là một kỵ sĩ đẹp trai phóng khoáng nhất trong các vũ sĩ và cũng là người bạn tốt nhất của nhà vua.

Vua Iase quan sát người đàn bà thần bí xấu xí trước mặt mình và nghĩ là mình quyết không thể bán bạn bè để cầu sống nên đã từ chối ngay, chuẩn bị ngày mai sẽ lên đường đi nhận cái chết. Thế nhưng các tùy tùng đã đem tình hình này báo cho Gewen biết. Cảm động trước nghĩa khí của nhà vua đối với bạn bè,

Gewen quyết định hi sinh bản thân, bí mật đến gặp người đàn bà thần bí và đồng ý lấy bà ta.

Người đàn bà thần bí cũng là người nói lời giữ lời, đã nói câu trả lời cho vua Iase: “Cái mà đàn bà muốn nhất là có thể tự làm chủ cuộc sống của mình”.

Nhà vua mang câu trả lời đó đến gặp Vương phi nước láng giềng. Bà đã vui vẻ tiếp nhận và trả Iase về nước. Lúc đó, Gewen và người đàn bà thần bí đang cử hành hôn lễ chính thức rất linh đình. Nhìn thấy bạn, vì mình mà phải hi sinh lớn đến vậy, nhà vua đau khổ như không muốn sống nữa.

Gewen vẫn giữ được phong độ của một kỵ sĩ, vui vẻ giới thiệu vợ mình với bạn bè. Vào đêm động phòng, theo tập quán, Gewen vẫn bế cô dâu vào phòng mới. Người đàn bà thần bí xấu hổ quay mặt đi, đợi đến lúc Gewen đặt bà xuống giường, anh ta mới chợt phát hiện ra bà ta đột nhiên biến thành một thiếu nữ xinh đẹp, tươi vui, dịu dàng. Gewen vội hỏi chuyện gì đã xảy ra thế? Người đàn bà thần bí trả lời:

- Để đền đáp tấm lòng thiện lương và thái độ quân tử của chàng, thiếp đã vui lòng khôi phục lại bộ mặt vốn có của mình. Thế nhưng thiếp chỉ có thể xuất hiện với tư thế một mỹ nữ trong một nửa ngày, còn nửa ngày kia vẫn phải trở về với bộ mặt xấu xí mà người ta chán ghét. Tuy vậy, thừa phụ quân thân mến, chàng có thể lựa chọn bộ mặt của thiếp xuất hiện như thế nào

vào ban ngày và ban đêm. Thiếp sẽ làm theo chỉ thị đó”.

Gewen suy nghĩ rồi trả lời bằng giọng nói kiên định: “Phu nhân thân mến, ta cảm thấy kết quả của sự lựa chọn có ảnh hưởng với nàng lớn hơn nhiều so với ảnh hưởng đôi với ta, vì vậy chỉ nàng mới có tư cách quyết định việc này”.

“Phu quân thân mến, trên thế giới này, chỉ có chàng là người hiểu nhất cái mà người đàn bà muốn nhất là có thể làm chủ cuộc sống của mình, vì vậy thiếp phải 24 giờ trong một ngày khôi phục lại bộ mặt vốn có của mình để đền đáp chàng”.

Thật ra, điều mà người đàn bà muốn nhất là: “Tìm được người đàn ông lúc nào cũng tôn trọng họ”.

Lời nói dối đẹp đẽ

Trong một vũ hội lớn, ngài Nói thật gặp một bà cụ tuy đã già nhưng còn rất phong độ, ông ta chào bà cụ và nói: “Cụ làm tôi nghĩ đến thời con gái của cụ”.

Bà cụ mỉm cười hỏi: “Như thế nào?”.

“Rất đẹp”.

“Thế chẳng lẽ bây giờ tôi không đẹp à?” - Bà cụ hỏi với cách nói đùa dí dỏm.

Ngài Nói thật vô cùng nghiêm túc trả lời: “Vâng, so với khi cụ còn trẻ thì da đã nhẽo, không còn mịn màng và đã có nếp nhăn”.

Mặt bà cụ lúc đỏ, lúc tím rồi gương gạo mở to đôi mắt giận dữ. Lòng tự tin đặc ý lúc đầu không còn nữa.

Lúc đó ngài Nói đôi đi tới trước mặt bà cụ, lịch sự mời bà cụ ra nhảy và nói: “Bà là người đàn bà xinh đẹp nhất trong vũ hội này, nếu lời mời của tôi được tiếp nhận, tôi sẽ là người hạnh phúc nhất”.

Trong giây lát, mắt bà cụ ánh lên thần sắc mê người rồi chìa bàn tay đồng ý ra. Ngài nói thật ngồi bên chăm chú nhìn đôi bạn nhảy tuổi tác chênh lệch nhau. Ông nói đôi mím cười nói với bà cụ mấy câu gì đó sức sống thanh xuân của bà cụ như đột ngột sống lại bước nhảy như là của một cô gái – một cô gái trẻ, xuất sắc xinh đẹp.

Vũ hội kết thúc. Ngài Nói thật, bảo ngài Nói đôi vừa tiễn bà cụ, đứng lại và bảo: “Lúc nhảy ông nói những gì với bà cụ?”

Tôi nói với bà ta: “Anh yêu em, em có đồng ý lấy anh không?”.

Ngài Nói thật ngạc nhiên mở to mắt, giận dữ nói: “Ông lại nói dối rồi, sự thực là ông sẽ không lấy bà ta”.

“Đúng thế. Thế nhưng bà cụ rất cao hứng, chẳng lẽ ông không nhìn thấy à?”.

Hai người tranh cãi một hồi rồi mỗi người đi một hướng. Hôm sau, mỗi người đều nhận được một bản thông báo tin buồn từ bưu điện gửi tới: “Ngày x, ở địa điểm x.x, thân gia tang lễ x.x.x”. Sau khi hai người không hẹn mà gặp nhau, ánh mắt họ đều nhìn vào quan tài, người nằm trong đó chính là bà cụ.

Khi kết thúc tang lễ, một người hầu đi tới, lần lượt đưa cho ngài Nói thật và ngài Nói dối mỗi người một bức thư. Sau khi mở ra, ngài nói thật thấy mấy dòng chữ: “Ông nói thật, ông đã đúng. Già yếu, chết chóc là không thể tránh khỏi, nhưng nói ra lại càng thêm đau khổ. Tôi gửi tặng ông cuốn nhật ký đời tôi, đó mới là sự chân thực của tôi”.

Ngài nói dối mở xem đi bút của bà cụ: “Ông nói dối, tôi vô cùng cảm ơn những lời nói dối của ông. Chúng làm cho cái cây khô sinh mệnh của tôi như có lại ngọn lửa thanh xuân, chúng làm tan những băng tuyết dày nặng trong lòng tôi. Tôi tặng ông mọi di sản của tôi, ông hãy dùng nó để tạo ra những lời nói dối đẹp đẽ nhé!”.

Mỹ học của con số

Một vị giáo sư tâm lý đã làm một thí nghiệm rất thú vị. Ông bảo các nghiên cứu sinh của mình ra đường phố xin tiền người qua đường với một câu nói thống nhất: "Tôi cần 79 xu, ông (bà, anh, chị...) có thể vui lòng giúp đỡ không ạ". Kết quả là hầu như mỗi người qua đường được hỏi đều mở hầu bao, thậm chí có nhiều còn cho nhiều hơn số được yêu cầu.

Vấn đề then chốt là ở con số "79", sở dĩ nó có hiệu quả là vì nó đã nắm vững nhận thức và cảm thụ niềm ý thức của con người với con số. Những người hành khất thường xin hai hào rưỡi năm hào hoặc "tiền lẻ" chứ không dùng những con số cụ thể kỳ quái đó. Chính là vì cụ thể nên nó đã tạo ra một cảm giác sai về sự "chân thực": khiến người ta hiểu là người mở miệng xin tiền không phải là "ăn mày" chuyên nghiệp mà là xuất phát từ sự đòi hỏi chân chính - có thể cho đủ số tiền mua vé xe về nhà, hoặc đủ tiền gọi một cuộc điện thoại đường dài khẩn cấp.

"Nghìn lẻ một đêm" khi xuất bản lần đầu vào thế kỷ thứ IX đã có tên là "Một ngàn đêm", đến thế kỷ thứ 12 mới đổi thành "Nghìn lẻ một đêm". Thêm một chữ thôi, mà đã khêu gợi được mức tưởng tượng của độc giả, ngấm cho thấy cảnh ngộ khó khăn của nhân vật chính không bao giờ hết.

Tác phẩm nổi tiếng “Đàn thiên nga rừng trong vườn mộng” của Yers, nhà thơ Irland đã mở đầu như sau:

Cây rừng đang trong nét đẹp mùa Thu

Đất rừng đang khô dần

Dưới ánh chiều tà tháng mười, nước hồ

Ngắm ánh lên bầu trời yên lặng

Những hòn đá như rơi nhăm, nhô đầu khỏi mặt nước

59 con thiên nga cùng ngang nhiên bay lên trời.

Năm 1890, theo lời nói của một người bạn, Yers đã đến thăm công viên của bà K. Vào một ngày thu 19 năm sau, nhà thơ có dịp trở lại chốn cũ, cảm thái vụn phần khi thấy “mọi cái đều thay đổi”. Bốn câu thơ đầu ngầm thể hiện 2 ý hướng cân bằng; Cây rừng/ Đất rừng; Nước hồ/Bầu trời. Mặt nước làm cái gương cho bầu trời, nhấn mạnh sự đối xứng nội bộ của kết cấu, còn Nhà thơ/Mùa thu là để phủ đường, đối ứng. Trong ngữ cảnh đó, 59 con Thiên nga rừng càng đặc biệt đột xuất. “59” con số chuẩn xác đó đã thoát khỏi kết cấu cân bằng ổn định được thiết lập trước đó. Nếu như xum xuê, khô héo, sống chết là quy luật tuần hoàn bất biến của thiên nhiên thì 59 con thiên nga “ngang nhiên bay lên bầu trời” lại không bị trói buộc gì! Cái đẹp chính là ở chỗ đó.

Tôi đang chờ ngài nói lời cám ơn

Tại một khu nghỉ dưỡng, một chiếc ô tô du lịch sang trọng không may bị sự cố. Một người đàn ông thò cổ ra khỏi cửa xe nói: “Ai có thể giúp tôi chui vào gầm xe vặn lại một con vít bị lỏng”. Một quý phụ ngồi cạnh khẽ nói: “Việc gì anh phải cuống lên như vậy, cứ trọng thưởng đi sẽ có người làm”. Người đàn ông liền lấy ra một tờ giấy bạc mệnh giá 100 đồng, nói lớn: “Ai vặn giúp tôi con vít, số tiền này sẽ thuộc về họ”.

Một cậu bé định nhấc chân, nhưng bạn cậu ta đã níu lại: “Lời nói của kẻ có tiền liệu có tin được không?”. Nhưng cậu bé kia vẫn bước tới và nói: “Để tôi làm!”.

Thao tác rất đơn giản, nhaoáng một cái cậu bé đã vặn chặt được con vít. Sau khi bò ra khỏi gầm xe, cậu bé dùng con mắt chờ đợi nhìn người đàn ông. Người này vừa định đưa tờ giấy bạc cho cậu thì bị vị quý phụ ngăn lại: “Anh định cho nó 100 đồng à? Cho nó 5 đồng là đủ lắm rồi”. Người đàn ông nhận tiền lẻ từ tay người đàn bà rồi đưa cho cậu bé, nhưng cậu lắc đầu không nhận. Nghe tiếng cười la của đám đông, người đàn ông đưa thêm 5 đồng nữa. Nhưng cậu bé vẫn lắc đầu không nhận. Người đàn ông có phần tức bực nói: “Cậu

chê ít à. Nếu chê ít thì ngay 10 đồng này cũng không cho nữa”.

- Không, tôi không chê ít. Thầy giáo của tôi dạy: “Giúp người không được lấy thù lao”.

Người đàn ông như không hiểu hỏi: “Thế thì vì sao cậu vẫn chưa đi?”.

Cậu bé nói: “Tôi đang đợi ông nói một lời cảm ơn!”.

Chứng cứ

Một ngư dân đang câu cá ven sông thì có một luật sư vác cần câu đi tới. Thấy ngư dân câu được nhiều cá, ông ta liền đặt cần câu xuống, định chiếm một chỗ câu bên cạnh.

Ngư dân nói: Thưa ngài, đoạn sông này tôi đã chiếm chỗ rồi, xin ngài đi nơi khác cho.

Luật sư nói: Không được, ông nói ông đã chiếm chỗ, vậy chứng cứ đâu? Nói để ông biết tôi là luật sư đây!

- Tôi câu cá ở đây rất lâu rồi, những con cá nằm trong giỏ chính là chứng cứ.

- Thế mà gọi là chứng cứ à? Ai chứng minh được rằng những con cá đó là do ông câu được ở đây. Nếu không đưa ra được nhân chứng, vật chứng cụ thể, tôi sẽ không đi nơi khác.

- Bên sông chỉ có mình tôi, lấy đâu ra nhân chứng. Thính, mỗi đã thả xuống sông rồi sao nhìn thấy nữa, lấy đâu ra vật chứng.

Luật sư càng cứng rắn hơn: Bây giờ là xã hội pháp trị, việc gì cũng cần có chứng cứ, không thể căn cứ vào mấy lời nói bừa của ông.

Ngư dân rất tức giận, nhưng cãi không nổi đành cầu khẩn: Ông câu cá là để tiêu khiển, tôi câu cá là để kiếm cơm cho cả nhà, xin ông giúp tôi chuyển đi câu ở chỗ khác, tôi xin đội ơn!

Thế nhưng luật sư này vẫn giữ thái độ ngang ngược và còn châm chọc: Con sông này không phải của ông, dựa vào lý gì mà ông ngồi câu được mà tôi không ngồi câu được? Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. Ông không hiểu pháp luật, vừa vô tri lại vừa ngu xuẩn, coi chừng phải nộp phạt đấy.

Ngư dân tức quá liền cho luật sư một cái bạt tai rất mạnh, má trái ông ta sưng vù lên. Luật sư vừa úp tay vào má vừa gào lên: Cái thằng dã man kia, vì sao lại đánh người? Ta sẽ kiện lên toà án.

- Bây giờ là xã hội pháp trị, đi kiện phải có chứng cứ - Ngư dân nói.

- Sao lại không có chứng cứ? Hai má người ta đều cao bằng nhau, mày nhìn mặt ta đây, má trái thì cao má phải thì thấp, chẳng phải đó là chứng cứ tốt nhất à?

Vừa nghe xong, ngư dân liền bạt một cái rất mạnh vào má phải luật sư và nói: Bây giờ thì hai má lại đều như nhau rồi nhé, để xem ông lấy đâu ra chứng cứ!

Sự lịch sự đáng tiên

Giám đốc một nhà hát nổi tiếng đến gặp Dumas bố. Khi gặp mặt, người này không những không ngả mũ chào mà còn to tiếng hỏi nhà sáng tác kịch vĩ đại vì sao lại bán kịch bản mới nhất cho một nhà hát bé tí xiu. Dumas bố thừa nhận có chuyện đó. Thế là người giám đốc này liền đặt một giá cao hơn đôi thủ nhiều lần hòng mua lại kịch bản. Nhưng Dumas bố chỉ cười nói: "Thực ra đồng nghiệp của ngài đã dùng một phương pháp rất đơn giản, trả một giá rất thấp để mua được kịch bản của tôi".

"Đó là phương pháp gì?".

"Người này lấy việc qua lại với tôi làm vinh dự, hơn nữa vừa gặp tôi đã ngả mũ chào".

Phần IX

NHỮNG MẪU CHUYỆN MANG Ý NGHĨA GIÁO DỤC

Sự tự mãn của một nghệ nhân

Ngày xưa ngày xưa, có một nghệ nhân chuyên nặn tượng đất trẻ con rất đẹp, hàng làm ra bán rất chạy, do đó gia đình ông có cuộc sống khá sung túc.

Con trai nghệ nhân theo nghề cha và càng lớn lên càng tỏ ra khéo tay. Được cha truyền nghề, tượng đất do anh nặn ra càng ngày càng đẹp, dần dần không thua kém tay nghề của bố và do nghiêm túc học hỏi, và nhất là luôn bị người bố chỉ trích, tượng đất của anh đã đẹp hơn của người bố, được nhiều người ưa thích, cụ thể là tượng do ông bố nặn chỉ bán được 2 đồng một bức, còn tượng do anh nặn đã từ 2 đồng tăng lên 3 đồng rồi 4 đồng.

Thế nhưng, người bố lại càng phê bình những thiếu sót trong các bức tượng của người con nhiều hơn. Ông để tâm tới từng chi tiết nhỏ chưa hoàn thiện như hai vai bức tượng chưa đều, con mắt hơi bị lệch... Lúc đầu người con còn chú ý lắng nghe, nhưng khi tượng anh ta nặn ra đã bán được 10 đồng một bức thì anh ta dần tỏ ra khó chịu. Một hôm, dường như đã cho rằng tài nghệ mình đã vượt xa bố, anh ta bực tức nói: “Vì sao bố cứ cố tình moi móc các khuyết điểm nhỏ của con khi nặn tượng vậy? Con có thể vạch ra hàng mấy chục thiếu sót trên bức tượng bố nặn, và bố nên nhớ rằng tượng đất bố nặn đã dừng ở giá 2 đồng một bức từ lâu lắm rồi. Còn tượng con nặn chả còn thiếu sót gì nữa, chả cần phải sửa chữa gì nữa”.

Nghe con mình nói vậy, ông bố nghiêm giọng nhưng buồn rầu nói: “Con ơi, bố đồng ý những điều con vừa nói, nhưng bố phải thẳng thắn nói với con rằng, từ nay trở đi tượng của con cũng sẽ không bao giờ vượt khỏi mức giá 10 đồng một bức đâu.

Vì sao ạ? - Người con ngạc nhiên hỏi.

Người bố âu yếm nhìn con rồi tha thiết nhắc nhở: “Một nghệ nhân một khi cho rằng tay nghề của mình đã lên tới tuyệt đỉnh thì có nghĩa là anh ta đã tự chặn con đường tiến lên trong nghệ thuật. Khi một nghệ nhân tự mãn thì anh ta không thể nào nâng cao tay nghề của mình. Trước đây, có lúc bố đã tự mãn với tay nghề của mình, và chính từ đó đến nay, tượng bố nặn

ra chỉ bán được giá 2 đồng một bức và không sao vượt khỏi mức giá đó nữa. Con có hiểu không?”.

Ngày hôm nay

Thử tưởng tượng xem, có một ngân hàng cứ vào mỗi buổi sáng hàng ngày đều chuyển vào tài khoản của bạn 86.400 đồng, thế nhưng số dư trong tài khoản đều không thể chuyển sang ngày hôm sau. Hết đến giờ khoá sổ, ngân hàng sẽ xoá hết số tiền bạn chưa dùng hết trong ngày. Trong tình huống đó, bạn sẽ làm như thế nào?

Tất nhiên cứ tiêu hết sạch số tiền đó trong ngày là sự lựa chọn tốt nhất. Có thể bạn chưa hiểu được, thực ra mỗi người chúng ta đều có một ngân hàng như vậy, tên nó là “thời gian”.

Cứ mỗi buổi sáng, “ngân hàng thời gian” đều tự động chuyển vào tài khoản của bạn 86.400 giây. Và đến buổi tối, nó lại xoá sạch số thời gian đã cho, không cho chuyển nổi một giây sang ngày hôm sau và cũng không cho bạn tiêu trước một phút. Nếu bạn không sử dụng số tiền gửi thời gian đó một cách hợp lý thì sự tổn thất sẽ phải gánh chịu là không thể quay trở lại trước đó và cũng không thể để giành cho ngày hôm

sau. Vì thế, bạn nên sử dụng một cách có ích quỹ thời gian của mình nhằm đổi lấy sức khỏe, sự vui vẻ và gạt hái những thành công trong cuộc sống. Thời gian không ngừng vận chuyển, hãy cố gắng để mỗi một ngày đều có những thu hoạch tốt nhất.

Muốn hiểu được một năm có giá trị như thế nào, bạn hãy tới hỏi một học sinh thi trượt đang ôn tập, muốn hiểu được “một tháng” có giá trị như thế nào, bạn có thể tới hỏi một bà mẹ không may bị đẻ non, muốn hiểu được “một tuần” có giá trị như thế nào, bạn có thể tới hỏi một biên tập viên tuần báo định kỳ, muốn hiểu được “một giờ” có giá trị như thế nào, bạn hãy tới hỏi một đôi tình nhân đang chờ đợi gặp nhau. Muốn hiểu được “một phút” có giá trị như thế nào, bạn có thể tới hỏi một người lỡ tàu hoả; muốn hiểu được “một giây” có giá trị như thế nào, bạn hãy tới hỏi một người vừa may mắn thoát chết; muốn hiểu được “một phần mười giây” có giá trị như thế nào, bạn hãy tới hỏi một vận động viên vừa trượt huy chương vàng.

Xin bạn hãy yêu quý khoảng thời gian tốt đẹp mà bạn có. Nên nhớ thời gian không đợi chờ ai.

Ngày hôm qua đã biến thành lịch sử, còn ngày mai thì vẫn còn xa vời. Chỉ có “hôm nay” mới là một tặng phẩm, xin hãy yêu quý tặng phẩm này.

“Cần thiết” có thể kích thích trí tuệ người ta

Ngày xưa, có một tiểu phu, ông có hai người con trai. Hàng ngày ông đều luân phiên dẫn một con trai vào rừng kiếm củi, ông tự chặt rồi gọi con tới buộc. Tới khi hai người con đã lớn, tiểu phu liền bảo họ:

- “Các con, từ nay trở đi các con hãy tự mình vào rừng kiếm củi, bố ở nhà thôi”.

- “Bố ơi, nếu xe kéo hỏng, do ai sửa?”.

Người cha nói với họ:

- “Nếu như xe kéo hỏng, hoặc gặp phải khó khăn gì khác, các con đừng sợ. “Cần thiết” sẽ cho người ta thêm trí tuệ”.

Hai anh em phấn khởi vào rừng, bọn họ nhanh chân nhẹ tay, củi kiếm được nhiều hơn hẳn mọi ngày. Họ buộc chặt củi, chất lên xe rồi ngồi xe trở về. Thế nhưng thật không may, giữa đường xe bị gãy. Hai anh em vội xuống xe, gọi lớn:

- “Cần thiết” đâu, hãy mau tới đây chữa xe giúp anh em chúng ta!

Bọn họ gọi hết lần này đến lần khác cho đến lúc trời sắp tối, cổ họng đã khàn mà chẳng thấy “Cần thiết” tới.

Cậu em bực bội nói:

- Cái thằng cha “Cần thiết” chết tiệt, đến bây giờ vẫn chưa tới, anh ơi, hai anh em ta bắt tay vào sửa xe thôi!

Người anh nói: “Có thể “Cần thiết” cách chúng ta quá xa, không nghe thấy tiếng gọi của anh em ta, chúng ta hãy dùng hết sức gọi to thêm một hồi nữa”.

Họ lại gọi to một hồi nữa, cho đến khi không còn hơi sức, “Cần thiết” vẫn không chịu đến. Người em lại nói với anh:

- Anh xem, trời mỗi ngày một tối rồi, chưa biết chừng anh em ta đã uống công gọi, làm sao mà biết được “Cần thiết” có đến sửa xe hay không?.

Đợi chờ tới lúc không còn hy vọng gì nữa, hai anh em đành phải tự mình ra tay, người cầm rìu, kẻ cầm đục, đồng lòng hiệp sức làm, cuối cùng đã sửa xong xe. Khi về nhà, người bố hỏi:

- Sao các con về muộn thế?

Hai người liền lên tiếng oán trách:

- Bố ơi, chúng con về được nửa đường thì xe bị hỏng, chúng con gọi cái thằng cha “Cần thiết” đáng

chết đó khăn cả cổ mà vẫn không thấy nó đến. Cuối cùng chúng con đành dùng rìu, đục tự sửa lấy.

Nghe xong, người bố phấn khởi nói:

- Các con của ta, đó chính là “Cần thiết” đấy! Nó ở ngay bên người các con, sao các con còn phải gọi nó! Không có người giúp đỡ, chẳng phải các con vẫn làm tốt công việc của mình đấy ư? Chính vì thế, người ta mới nói sự “cần thiết” cho con người thêm trí tuệ”.

Sức mạnh của một ngón tay

Rốt cuộc một ngón tay có bao nhiêu sức mạnh?

Nghe nói: “Dùng ngón tay ấn chặt vào trán, bạn không thể đứng dậy nổi”. Những người hiếu kỳ thường làm ngay thực nghiệm này.

Cũng giống như câu mọi người thường nói: “Bạn không thể dùng lưỡi liềm được khuỷu tay mình”. Có chín trong mười người thử liềm và đã thất bại.

Thực nghiệm để kiểm tra sức mạnh ngón tay cần hai người. Một người ngồi và một người đứng trước mặt dùng một ngón tay ấn vào trán người ngồi. Quả nhiên nó đã thể hiện được uy lực, người đang ngồi không thể nào đứng lên được.

Theo nguyên lý lực học nhân thể, khi con người ta muốn đứng lên thì trọng tâm phải rơi vào hai chân, muốn nâng thân người lên phải dựa vào động tác hướng về trước của trán, hoặc là chân co về sau, để điểm đỡ chuyển ra phía trước thì mới có thể đứng dậy được. Bây giờ trán bị đôi phượng ấn chặt, trọng tâm rơi vào mông đất, toàn thân không còn lực để đứng lên.

Bạn thử làm xem sao?

Từ thực nghiệm này chợt nghĩ đến “từ huyết” của mỗi người. Có khi ta không thể đứng lên được không phải vì ta không có sức, cũng không phải là do ý chí không mạnh, cơ duyên không hợp, mà sở dĩ ta làm không nổi là do đã có một ngón tay vô hình khiến ta mất trọng tâm, tín tâm và ý chí phấn đấu, tức có một “từ huyết” nào đó. Chỉ khi nào tìm ra được nó, ta mới có thể giải quyết được tận gốc vấn đề.

Trí tuệ của con sóc

Tôi bắt đầu theo nghiệp viết sách từ lúc còn rất trẻ, thu nhập không ổn định. Tôi đã đính hôn với một cô gái mình yêu được hơn bốn năm nhưng vẫn chưa dám kết hôn. Cuộc sống đầy những khó khăn gian khổ, bất trắc, thậm chí tôi còn không biết năm sau liệu có thể tự

nuôi sống nổi mình hay không. Tôi cũng rất muốn đến Paris, Roma, Viene và Luân Đôn để theo đuổi nghiệp viết sách của mình.

Thế nhưng rời bỏ môi trường quen thuộc đến làm việc ở nơi cách xa 3.000 dặm Anh, nếu chưa có cơ sở vững chắc cho cuộc sống và tiền đồ, liệu làm như vậy có phải là sự lựa chọn sáng suốt hay không? Tôi do dự và chưa quyết định được.

Những ngày đó tôi thường đến một công viên yên tĩnh gần nơi ở, một mình suy nghĩ về một số vấn đề gặp phải trong cuộc sống. Một hôm tôi vô tình nhìn lên và thấy một con sóc đang đứng trên một cây thông. Nó đứng lại trên một cành cây, dường như định nhảy sang một cành cây khác tại một cây đối diện. Nhưng khoảng cách giữa hai cành cây quá xa, nếu nhảy sang chẳng khác gì tự sát. Nhưng thật bất ngờ, hai chân con sóc đã nhún xuống và nhảy mạnh một cái, mặc dù không tới được cành cây đối diện, nhưng nó đã an toàn rơi vào một cành cây khác thấp hơn và ở gần cành cây đó. Sau đó, nó nhảy tiếp một cái nữa và lần này tới được cành cây đã định ban đầu. Một cụ già ngồi trên chiếc ghế tựa dài trong công viên thấy cảnh đó, buột miệng nói: “Rất thú vị, tôi đã nhìn thấy chúng nó cứ nhảy đi nhảy lại như thế, hàng trăm lần. Đặc biệt là khi có con chó xuất hiện dưới gốc cây, chúng càng sôi nổi nhảy đi nhảy lại. Mặc dù chúng không thể một lần nhảy tới một cành cây tương đối xa, nhưng cứ sau vài lần nhảy chúng đã

tới đích mà không hề bị thương”. Sau đó cụ già nói với ý nghĩa sâu xa: “Tôi thấy, nếu như những con sóc này không muốn ở một đời trên một cành cây, thì nó phải mạo hiểm, dũng cảm nhảy sang cành khác, cây khác, đó chính là trí tuệ của con sóc”.

Tôi chợt như tỉnh ngộ. Hai tuần sau, tôi cùng cô bạn gái kết hôn. Sau đó bán hết đồ đạc trong nhà, ngồi tàu thủy vượt Đại Tây Dương – chúng tôi đến một nơi xa lạ. Chúng tôi không biết liệu mình có bình yên rơi xuống một cành cây khác hay không. Nhưng tôi đã ra sức viết lách. Vợ tôi cũng tìm được một việc làm. Sau một năm phấn đấu gian khổ, cuộc sống của chúng tôi ngày một khấm khá hơn. Việc viết lách của tôi ngày một thuận lợi hơn. Tôi ý thức được rằng, sự lựa chọn đó của mình là không nhầm.

Từ đó trở đi, mỗi khi đối mặt với những cơ hội mới trong cuộc sống, đòi hỏi phải có sự lựa chọn, tôi thường nghĩ tới chuyện mấy con sóc nhảy từ cành cây này sang cành cây khác, nhớ lại lời cụ già: “Nếu như những con sóc này không muốn ở lì suốt đời trên một cành cây thì chúng phải mạo hiểm, dũng cảm nhảy sang cành khác, cây khác”.

Cháu còn trẻ, cháu được ưu tiên

Một buổi chiều, sau khi hết giờ làm việc, tôi vội vàng ra bến xe buýt. May làm sao cũng vừa lúc xe tới. Hơn nữa người xuống xe cũng nhiều nên tôi có được chỗ ngồi. Đang giờ cao điểm nên chỉ đến bến sau, người đã lên chật xe. Một bà cụ chen đến chỗ tôi, tôi liền đứng dậy: "Xin mời cụ ngồi". Bà cụ xua tay nói: "Cám ơn! Cháu cứ ngồi". Biết tính người già thường khiêm nhường, tôi nói tiếp: "Xin mời bác ngồi, bác đã có tuổi". Lần này tôi cứ tưởng thế nào bà cụ cũng ngồi, nhưng không ngờ bà lại nói: "Cháu còn trẻ, cháu được ưu tiên!".

Nghe vậy, tôi vội cúi cụ ngồi xuống và hỏi: "Vì sao bác lại nói thế?" Bà cụ bảo: "Các cháu bận rộn làm việc suốt ngày, nhất định là mệt mỏi rồi". Tôi cảm động nói: "Bác thật lòng nghĩ đến người khác". Bà cụ bảo: "Con trai ta cũng trạc tuổi cháu, hàng ngày sau khi tan việc về nhà, nó thường ngồi ngay xuống ghế nghỉ ngơi, ta biết nó mệt nhọc sau một ngày làm việc".

"Cháu còn trẻ, cháu được ưu tiên", một câu nói êm dịu bao nhiêu, nó còn thể hiện sự thiện lương và thể tất của người già, đáng để cho những người trẻ tuổi học tập.

Không cam chịu

Ở Newjersey (Mỹ) có một chú bé dốt đến nỗi dù đã được thầy giáo hết lòng dạy bảo và kèm cặp, nhưng cậu ta vẫn không sao đếm nổi từ 1 đến 10. Thầy giáo buộc phải mời gia đình đến để bàn việc cùng phối hợp dạy dỗ. Sau khi biết đầu đuôi câu chuyện, ông bố nổi giận mắng con trai trước mặt thầy giáo: "Con lớn bằng ngón này mà không đếm nổi đến 10. Sau này ra đời con làm được việc gì?".

Mất cậu bé không đếm nổi từ 1 đến 10 đó bỗng sáng lên rồi nói: "Con sẽ làm trọng tài quyền Anh, chỉ cần đếm đến 9 thôi".

Cậu bé đó tên là Bruce Franklin, người mà ai cũng biết là một trọng tài vĩ đại nhất trong lịch sử quyền Anh của nước Mỹ sau này. Trong mỗi con người đều có tố chất và tiềm năng đặc biệt và sự không cam chịu đã làm cho những nhân tố tiềm ẩn đó bùng nổ.

Đã dốc hết sức chưa?

Một ông bố và một cậu con trai 7 tuổi đang sửa sang mảnh vườn sau nhà, bỗng thấy một hòn đá nhô

lên khỏi mặt đất. Thấy đây là cơ hội tốt để giáo dục con trai, người bố bảo con tự chuyển hòn đá ra chỗ khác.

Chú bé ra sức vẩy nhưng hòn đá vẫn không động đậy. Chú ta liền đào một hố đất bên cạnh rồi dùng thanh gỗ bẩy, nhưng hòn đá vẫn không xê dịch.

Không biết làm thế nào, chú bé đành gọi bố, nói là mình bẩy không nổi. Ông bố nhìn thấy hết nhưng chỉ bình tĩnh bảo con cần phải dốc toàn lực.

Cậu bé dùng hết sức mình, thậm chí còn dùng cả thân người đè lên thanh gỗ, hai mặt đỏ bừng nhưng hòn đá vẫn không động đậy. Cậu bé thở hổn hển rồi ngồi nghỉ.

Ông bố từ tốn đến gần con trai hỏi: “Có đúng là con đã dùng hết sức mình rồi chứ?”. Cậu bé nói: “Con đã dùng hết sức rồi!”.

Lúc này ông bố mới nhẹ nhàng nói: “Chưa đâu, con trai ạ! Con chưa dùng hết sức mình. Bố ở bên cạnh con, sao con không nhờ bố giúp đỡ!”.

Một túi vàng

Trong cùng một lúc, Thượng đế nghe thấy tiếng cầu khẩn của ba người: “Thượng đế, xin ngài cho con

một túi vàng!”. Thương đế cúi đầu xuống nhìn, thấy trong ba người đó, một người là thương nhân phá sản, một người nghèo và một người ăn mày. Ngài rất thông cảm với cảnh ngộ của họ, và quyết định thực hiện lời cầu xin của họ. Thế là mỗi người được một túi vàng. Ba người chấp tay cảm tạ thương đế, rồi vui sướng mang túi vàng về nhà.

Nhiều năm sau, bỗng một hôm thương đế nhớ lại sự việc này, ngài muốn biết ba người đó bây giờ ra sao nên đã xuống trần gian tìm kiếm. Ngài gặp người thương nhân trước và nói: “Ta là thương đế năm trước đã cho ngươi túi vàng. Hiện nay ngươi sống ra sao?” Thương nhân vội vã trả lời: “Ồi, cảm ơn ngài, thương đế. Ngài không thấy sao? Hiện nay con rất bận. Được túi vàng rồi, con dùng một phần để trả nợ, số còn lại con dùng để xây một nhà máy, rút kinh nghiệm của thất bại lần trước, lần này con chú ý kinh doanh nên công việc rất tốt. Cuộc sống của con cũng rất tốt”. Thương đế khen ông ta mấy câu rồi đi tìm hai người kia.

Ngài tìm được người ăn mày, ông ta vẫn như trước, đang ăn xin trên một đường phố. Thương đế ngăn người đó lại, giận dữ hỏi: “Ta là thương đế, ta đã cho ngươi một túi vàng, vì sao bây giờ ngươi vẫn phải đi ăn xin?”. Người ăn mày, thờ dài rồi nói: “Đúng vậy, khi được túi vàng, con rất phấn khởi, nghĩ là từ đó trở đi, cuộc đời sẽ sung sướng, không bao giờ phải đi ăn

xin nữa. Con vào thành phố xây một cái nhà rất sang trọng, thuê nhiều người làm, hàng ngày ăn sơn hào hải vị, vui chơi lu bù. Ai ngờ, sau đó tiêu hết vàng, bán hết nhà, con lại phải đi ăn xin!”. Thượng đế tỏ ra thương hại, an ủi ông ta một lúc, rồi đi tìm người nghèo.

Ngài tìm kiếm rất lâu mà không thấy. Trên đường trở về thiên đường, ngài bất chợt bắt gặp linh hồn người nghèo. Thượng đế ngạc nhiên hỏi: “Vì sao người lại chết sớm thế?”. Người nghèo ủ rũ nói: “Thật đáng trách khi Người đã cho con túi vàng đó. Về nhà, con cất giấu nó đi không dám dùng, sợ dùng hết rồi lại nghèo, nhưng nếu làm vốn để kinh doanh, con lại không biết buôn bán. Con còn sợ kẻ trộm nữa, nên suốt ngày không dám đi đâu để lo canh giữ, chẳng được lúc nào vui. Cứ như vậy, con chết trong lo nghĩ buồn bực. Ngài nên biết rằng, đến bây giờ con vẫn chưa dùng túi vàng ấy!”.

Linh hồn người nghèo đi xa rồi mà thượng đế vẫn chìm trong suy nghĩ: Cùng một túi vàng, vì sao mang lại kết cục khác nhau như vậy?

Cửa thiên đường

Một cụ già và con chó của mình đang đi trên con đường làng nhỏ, cụ già vừa đi vừa ngắm phong cảnh

bên đường. Đột nhiên ông cụ ý thức được rằng mình đã xa lìa cõi trần, cụ nhớ lại hoàn cảnh trước khi chết và nhớ ra là con chó đang đi bên mình cũng đã chết được mấy năm rồi. Cụ không biết con đường nhỏ này sẽ dẫn cụ và con chó đi đến nơi nào nhưng cứ thản nhiên đi về phía trước.

Đi được một quãng, ông cụ phát hiện thấy phía trước có một bức tường xây bằng đá Đại Lý rất cao. Một cái cửa rất đẹp ở ngay chính giữa. Đoạn đường trước cửa được lát vàng. Cụ già rất phấn khởi vì nghĩ rằng họ đã tới thiên đường. Cụ "dắt con chó đi tới và thấy bên cửa có để một chiếc bàn trạm trổ rất khéo, có một người ngồi.

- Xin làm phiền một chút, đây có phải là thiên đường không ạ?" - Cụ già hỏi.

- Đúng đấy, thưa ngài - Người gác cổng trả lời.

- Tốt quá! Ở đây nhất định là có nước uống? Chúng tôi đã đi một đoạn đường dài.

- Tất nhiên là có, xin mời vào, tôi sẽ đưa ngay cho ngài nước ướp lạnh - Người gác cửa quay người lại rồi ấn một nút bấm, cánh cửa từ từ mở ra.

- Người bạn của tôi có thể cùng tôi vào không? - Ông cụ chỉ vào con chó nói.

- Xin lỗi ngài, chỗ chúng tôi, súc vật dù thuộc loại được yêu quý cũng không vào được.

Cụ già im lặng một lát, nghĩ tới lòng trung thành nhiều năm của con chó đôi với mình, ông cụ biết mình không thể nào vứt bỏ nó được. Ông cụ cảm ơn người gác cổng, rồi quay người dắt con chó đi tiếp.

Sau khi lại đi được một quãng đường dài, cụ già nhìn thấy bên đường có một chiếc cửa gỗ đã cũ nát, chạy qua cái cửa này là một con đường đất nhỏ, nhấp nhô nhấp nhô và xem ra cái cửa nát này hình như chưa bao giờ khá cả. Ông cụ dắt con chó đi vào, thấy dưới một gốc cây cổ thụ đang có một người ngồi đọc sách.

- Xin làm phiền một chút - Ông cụ nói với người đang xem sách: "Xin lỗi ở chỗ ông có nước uống không? Chúng tôi đã đi một quãng đường rất dài".

- Tất nhiên là có, trong này có vòi nước - Người đọc sách chỉ vào một chỗ ở bên trong nhìn không rõ lắm và nói tiếp: "Vào đi, xin mời uống thoải mái".

- Thế người bạn này của tôi có vào được không? - Cụ già chỉ vào con chó hỏi.

- Cũng hoan nghênh cả ông bạn đó, bên cạnh vòi nước có cái bát đấy!

Cụ già và con chó đi qua cửa, quả nhiên trong đó có một vòi nước biển cũ, bên cạnh đặt một cái bát. Cụ già cầm cái bát, vặn vòi nước cho chảy đầy nước rồi đưa cho con chó uống rồi tự mình chụm hai tay làm bát, uống thoải thích. Bọn họ vui vẻ rời khỏi vòi nước, quay ra hỏi người đọc sách: "Đây là nơi nào?"

- Đây là thiên đường! - Người đọc sách trả lời.

- Ôi, thế thì lạ thật! - Cụ già nói: "Ở đây xem ra không phải thiên đường, trên đường đi có một người nói với tôi, chỗ họ mới là thiên đường".

- Cụ nói cái nơi đó có phải là con đường dát vàng, và có cái cửa trang trí toàn những đồ châu báu không?

- Đúng, nơi đó quá đẹp!

- Nói để cụ biết, nơi đó là địa ngục đấy!

- Thì ra là như vậy, thế các vị không biết họ đang lạm dụng tên tuổi của các vị à?

- Tất nhiên là không cần để ý, bọn họ đã tiết kiệm cho chúng tôi rất nhiều thời gian, đã thay tôi đuổi đi những kẻ chỉ vì hưởng thụ vật chất mà vứt bỏ bạn bè tốt.

Không có công việc nào là tùy tiện cả

Có người hỏi phu nhân Tổng thống Mỹ Roosevelt: "Thưa phu nhân tôn kính, bà có thể nói với những người mong muốn thành công, đặc biệt là một số thanh niên - những người vừa tốt nghiệp đại học một vài lời khuyên không?".

Phu nhân Tổng thống khiêm tốn từ chối nhưng bà đã nói: “Lời đề nghị của ông làm tôi nhớ đến một câu chuyện về thời trẻ của mình”. Rồi bà kể: “Khi đó, tôi đang theo học tại Học viện Bennington với ý định vừa học vừa kiếm một việc làm thêm, tốt nhất là một số việc trong ngành thông tin vô tuyến, vì như vậy có thể kết hợp được việc vừa học, vừa làm. Bố tôi đã liên hệ cho tôi gặp một người bạn của ông - tướng Sarlop – lúc đó đang là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty vô tuyến điện Mỹ.

Khi tôi tới gặp tướng Sarlop, ông đã hỏi tôi muốn làm một việc như thế nào? Tôi nghĩ công việc nào ở đây đôi với tôi cũng đều thích thú cả, việc gì phải lựa chọn nên đã nói với ông: “Một công việc tùy tiện nào đó cũng được ạ”. Nhưng khi vừa nghe tôi nói thế, ông đã dừng ngay công việc đang làm, chăm chú nhìn tôi rồi nghiêm túc nói: “Này cô gái, trên đời này không có công việc nào gọi là tùy tiện cả. Con đường đi tới thành công là do các mục tiêu cụ thể lát thành”.

Lời nói của vị tướng đã làm tôi đỏ mặt lên vì xấu hổ. Nhưng câu nói thức tỉnh lòng người đó đã theo tôi suốt đời, khiến tôi mỗi khi nhận một công việc gì đều mang hết sức mình ra làm.

Chỉ cần con ham thích là được

Cậu con trai có một bạn trai, hai đứa thường xuyên đá bóng với nhau. Một hôm khi hai đứa đang say sưa đá bóng, người bố của bạn trai đã nói với con: "Này John! Tương lai con phải trở thành một luật sư, không thể suốt ngày mải mê với quả bóng rách như thế này được". Từ hôm đó trở đi cậu bạn trai không chơi bóng với bạn nữa.

Cậu con trai có chút nghi hoặc, hỏi bố mình: "Bố ơi, bố có giống bố bạn John, không cho con đá bóng nữa không?". Người bố hiền từ, yêu thương trả lời: "Con chỉ cần con thích đá bóng là được rồi". Khi cậu bé lớn hơn một chút nữa, cậu ta muốn tham gia một câu lạc bộ bóng đá nổi tiếng của địa phương, ông bố vẫn vui vẻ khuyến khích: "Chỉ cần con muốn đá cho câu lạc bộ đó là được thôi".

Năm cậu con trai 16 tuổi, chàng trai đối mặt với một sự lựa chọn khó khăn: "Đi Manchester hay là lưu lại Luân Đôn?". Lúc này ông bố lại nói với cậu: "Nếu con ở lại Luân Đôn, điều này rất tốt. Nhưng nếu con đi Manchester, cứ cuối tuần, bố con ta vẫn gặp nhau một lần".

Trải qua hơn mười năm rèn luyện vất vả, cậu bé ngày nào đã trở thành một tiền vệ bóng đá nổi tiếng

trên thế giới. Trong tự truyện cậu ta kể lại: "Người bạn trai thời nhỏ cuối cùng cũng không trở thành luật sư, nhưng câu nói của người cha: "Hãy làm việc mà con muốn làm" đã thúc đẩy cậu gia nhập đội bóng Manchester United, để cậu trở thành Beckham ngày hôm nay".

Sự khác biệt giữa cha mẹ và con cái

Có một chàng trai thường xuyên nghe bố mẹ nói một câu với mấy anh chị em mình: "Đợi đến lúc các con làm bố mẹ, các con sẽ biết."

Một hôm bố mẹ bảo chàng trai cùng ra đồng làm việc. Chàng ta sợ mệt, nên đã tìm cách nói dối có việc hẹn gấp để lên đi chơi. Trên đường đi, chàng ta gặp một vị cao tăng, và hỏi: "Vì sao bố mẹ cháu thường nói mãi câu này "Đợi đến lúc các con làm bố mẹ, các con sẽ biết" với bọn cháu, chúng cháu bây giờ có khác gì bố mẹ cháu đâu?".

Vị cao tăng nói: "Ta có một chiếc gương thần, nó sẽ trả lời câu hỏi của cháu". Chàng trai đi tới trước tấm gương, trời đột nhiên tối sầm, sầm nổ ầm ầm, xem ra sắp có mưa to. Chàng trai nhìn thấy trong gương hình

mình đang cuống quýt không biết xử lý ra sao vì không mang ô. Rồi mây tan gió tạnh, trời đất trở lại bình thường. Chàng trai thưa với vị cao tăng: Đây chỉ là một chiếc gương bình thường, nó có trả lời cháu được gì đâu!”. Vị cao tăng hiền lành cười bảo: “Cháu đừng vội, thử soi lại xem”.

Khi chàng trai soi gương lại, anh ta thấy bố mẹ mình, người vác cây, người cầm cuốc đang đội mưa to gió lớn, vội vàng chạy từ đồng trở về, vừa gạt nước mưa trên mặt vừa lo lắng hỏi nhau, không biết thằng bé nhà mình có mang theo áo mưa hay không? Gặp trận mưa này chưa biết chừng bị cảm lạnh mất!

Vị cao tăng lúc bấy giờ mới tha thiết nói với chàng trai: “Các bậc làm cha mẹ lúc nào cũng chỉ nghĩ đến con cái mình, còn con cái thường chỉ nghĩ đến mình thôi. Đó chính là sự khác biệt giữa cha mẹ và con cái”.

Người nô lệ và nhà triết học

Có một quốc vương và một người nô lệ Ba Tư cùng ngồi trên một chiếc thuyền đi ra biển. Vì chưa đi thuyền bao giờ nên người nô lệ không hiểu những nổi vấp và khi thuyền đi trên biển. Anh ta không ngừng rên rỉ khóc than mỗi khi gặp cơn sóng lớn gió to. Dù được

mọi người an ủi nhưng anh ta không hề yên lặng khiến mọi người rất khó chịu. Một nhà triết học cùng đi trên thuyền lúc đó mới bước ra thưa với quốc vương: Nếu nhà vua đồng ý tôi xin thử một lần, dám chắc sau đó anh ta không dám rên rỉ nữa. Sau khi được quốc vương đồng ý, nhà triết học sai người quăng người nô lệ xuống biển, để cho anh ta chìm nổi sặc sụa nước mấy lần mới nắm tóc lôi lên. Sau đó anh ta ngồi im trên thuyền không hề kêu khóc nữa.

Quốc vương ngạc nhiên hỏi nhà triết học: tại sao lại hiệu quả thế? Nhà triết học trả lời: Trước đây anh ta chưa biết nỗi sợ hãi ghê người khi bị chìm xuống biển, nên chưa biết được ngồi trên thuyền là quý như thế nào. Bây giờ thì anh ta đã hiểu ra. Phải trải qua hoạn nạn khó khăn, người ta mới hiểu được giá trị của sự yên vui.

Phải ra roi thì ngựa mới chạy nhanh

Mặc Tử rất nghiêm khắc với các đệ tử, nhất là với Canh Trụ Tử, ông lại càng nghiêm hơn, thường xuyên trách mắng.

Một hôm Canh Trạ Tử túi thân hỏi thầy: Xét về tài đức và tinh thần học tập, con không hề thua kém, nếu không muốn nói là hơn hẳn các đồng học, nhưng con không hiểu vì sao thầy lại nghiêm khắc với con như vậy?

Mặc tử nói: Giả sử ta muốn đi Thái Hành sơn, ngồi một chiếc xe do bò và ngựa cùng kéo, ta nên ra roi vào con bò hay vào con ngựa?

Canh Trạ Tử không cần suy nghĩ trả lời ngay: Đương nhiên là phải ra roi vào con ngựa.

- Vì sao?

- Bởi vì chỉ có ngựa mới chịu nổi roi quất!

Mặc tử cười lớn: Con hiểu được đạo lý đó thì sau này, khi ta quả trách con, con sẽ không cảm thấy tủi thân nữa.

Người ăn mày già và con người keo kiệt

Một người ăn mày già gõ cửa một nhà nổi tiếng là keo kiệt. Ông cụ nói: "Liệu ông chủ có thể cho tôi một miếng bơ hay một cốc sữa không?".

Người chủ thô bạo trả lời: “Không được, mời ông đi ngay cho!”.

- Chưa biết chừng trong nhà ông còn chút bột mì hoặc ít đậu trắng! - Cụ già đói quá nên cố nài.

- Trong nhà tôi chẳng có gì cả - Chàng trai keo kiệt thẳng tay từ chối.

- Thế thì xin ông một mẫu bánh mì.

- Đã bảo là không có gì cả. Hãy rút đi!

- Xin ông làm phúc cho một hóp nước vậy!

- Nhà tôi không có nước!

Không thể nhẫn nại được nữa, ông già nói: “Hỡi chàng trai keo kiệt! Anh còn ngồi đây làm gì nữa? Hãy kiếm chiếc bị rồi đến chỗ những người lương thiện xin ăn. Bởi vì chẳng còn ai nghèo hơn anh nữa! Cái gì anh cũng không có”.

Mùi vị của cuộc sống

Cùng là nước trong một con suối, nhưng có người dùng chiếc chén vàng múc nó, có người lại dùng bát đất để uống nó, và có những người không có chén vàng, không có bát đất đã dùng tay múc nó uống.

Nước vốn không có gì là khác biệt. Sự khác biệt ở đây là dụng cụ để múc nước...

Sự khác biệt giữa một vị quân vương và một người ăn xin là ở "dụng cụ". Chỉ có những người đang khát mới hiểu được vị ngọt của nước. Chỉ có những lữ khách vừa đói vừa khát từ trong sa mạc đi ra mới là người hiểu rõ mùi vị của nước là như thế nào.

Vào buổi trưa hè nóng bức, khi người nông dân đang mồ hôi đổ giọt như mưa cây ruộng, nước đối với anh ta mới là thứ quý báu nhất ở trên đời.

Khi một người chăn cừu đi từ trên núi xuống, miệng khát đắng, cúi mình bên giòng sông nhỏ vực tay uống nước một cách thoải mái, có lẽ chính người đó mới là người hiểu rõ mùi vị của nước ngon lành làm sao!

Thế nhưng còn có những loại người khác. Mặc dù họ ngồi trên những tấm ghế nhung trong ngôi nhà râm mát, bên cạnh để đầy những bình nước đẹp mà không biết mùi vị của nước ra sao.

Vì sao lại như vậy? Bởi vì bọn họ không có cái khát đến cháy bỏng như người lữ hành và người chăn cừu, không phải trải qua cánh cây ruộng giữa lúc trưa nắng cháy rát lung. Bọn họ không cảm thấy cần nước.

Dù là ai đi nữa, nhưng nếu người đó chưa được thưởng thức mùi vị đói khát thì họ chẳng bao giờ biết

được vị ngon ngọt của nước và cơm, càng không thể hiểu được mùi vị của cuộc sống là thế nào.

Lời nói dễ nghe nhất trên đời

“Vì không thể đích thân đến từng nhà nên thượng đế sáng tạo ra bà mẹ” - Đó có thể là câu nói có những ngôn từ đẹp dễ nhất ca ngợi bà mẹ từ trước đến nay.

Từ mười tháng mang thai cho đến một giờ lâm sản, từ bi bô học nói cho đến lúc đội trời đạp đất, mẹ luôn luôn là tôn giáo và thượng đế trong lòng ta.

Bà cho ta trái tim.

Bà cho ta cuộc sống.

Bà còn cho ta cái còn quan trọng hơn cuộc sống, đó là tình yêu.

Người nói câu đó, chắc chắn không phải là một nữ giới. Chắc chắn người đó là một nam giới, đã từng là con của người, chồng của người, và hiện tại đang là cha của người.

Tình yêu lớn bao giờ cũng không có lời.

Bầy con sư tử và một con trâu

Bầy con sư tử quyết định kết bạn với một con trâu. Một hôm, đàn sư tử mời người bạn mới đến chơi. Chúng mang ra một đồng thịt nai mới săn được mời bạn trâu cùng ăn. Trâu làm sao ăn thịt được, nhưng chú cố không để cho lũ sư tử biết và mặc dù không ăn tí gì, chú vẫn cảm ơn đàn sư tử ra về.

Đến lượt trâu mời sư tử đến ăn. Chú chuẩn bị một đồng cỏ non tươi. Đàn sư tử ngạc nhiên hỏi: Sao lại thế này? Cậu không ăn thịt à? Cậu tưởng bọn tớ biết ăn cỏ hay sao?

Trâu sợ hãi trả lời: Theo tôi nghĩ ăn cỏ ngon hơn ăn thịt. Xin mời các bạn thử xem sao!

Đàn sư tử bảo: Không có thịt làm sao thành tiệc được?

Trâu vội thưa: Thế nhưng tôi làm sao kiếm được thịt?

Đàn sư tử gầm thét: Thật vô lễ, mời chúng ta ăn tiệc mà lại không có thịt! Tội mi thật đáng chết. Vì nể tình bè bạn, chúng ta đành phải chén một cái đuôi mi.

Không biết nói thế nào, trâu im lặng chịu tội. Đàn sư tử cắn đứt một đuôi trâu, máu ra nhiều, trâu giãy giụa một lúc rồi chết. Đàn sư tử quyết định: chẳng nào

trâu cũng đã chết, chúng ta ăn hết đi. Trong lúc chúng mài mê ăn uống, một con sói đi qua, nó vội cướp lấy trái tim trâu rồi lên ra sau một gốc cây.

Đàn sư tử ăn uống no say rồi mới ngạc nhiên hỏi nhau: hình như con trâu này không có tim?

Lúc bấy giờ con sói mới từ chỗ nấp bước ra, vừa liếm mép vừa nói: thưa các vị, các vị nhầm rồi, nó có tim đấy, nhưng không có đầu óc, nếu có đầu óc nó đã không kết bạn với các vị!

Sức mạnh của sự êm dịu

Còn nhớ thời gian theo học trường Y, một hôm thầy giáo hỏi: “Mọi người thử nghĩ xem, khi dùng cồn tiêu độc, dùng nồng độ nào thì tốt nhất?”. Bọn học trò chúng tôi đã đồng thanh trả lời: “Đương nhiên là càng cao càng tốt!” Nhưng thầy giáo đã nói: “Sai rồi! Cồn có nồng độ quá cao, có thể làm cho lớp vi khuẩn bên ngoài bị chết cứng trong một thời gian rất ngắn, tạo nên một lớp màng che, nhưng độ cồn sau đó sẽ không giết được số vi khuẩn ở trong lớp màng che, chúng vẫn sống. Nồng độ thích hợp nhất là dịu đi một chút tính chất sát trùng cứ lạng lẽ tiến sâu vào, hiệu quả rất tốt”.

Là lần đầu tiên trong đời tôi hiểu được có lúc sự êm dịu còn có sức mạnh hơn cả cơn bão táp. Êm dịu là một loại phẩm chất và phong cách. Nó không đánh mất nguyên tắc, mà là một sự giữ vững ở trình độ cao hơn, một nghệ thuật không cần đao to búa lớn, mà vẫn giữ vững được sự tôn nghiêm.

Nếu tiếng nói của chúng ta êm dịu, nó sẽ dễ dàng thấm thấu tới những không gian xa xôi. Nếu ánh mắt của chúng ta êm dịu, nó sẽ dễ dàng nhẹ nhàng vén lên những tấm màn che lấp lòng người. Nếu nét mặt của chúng ta êm dịu, nó sẽ càng dễ dàng truyền cảm những thành ý của chúng ta tốt hơn. Nếu thân thể của chúng ta êm dịu, nó sẽ thể hiện một cách chuẩn xác lòng tin.

Nghị lực sẽ vượt qua mọi khó khăn

“Nghị lực khiến lòng sông chảy ra biển cả, khiến giọt nước xuyên thủng đá cứng, khiến chúng ta bẻ gãy số phận”

Có một nhóm người thường hay gặp xúi quẩy đã tổ chức thành “Hội những người xúi quẩy”, do một người được tất cả công nhận là người xúi quẩy nhất làm hội trưởng.

“Thưa các bạn hội viên”, hội trưởng hội xúi quẩy phát biểu khi nhập chức: “Chúng ta đã quá xúi quẩy. Thế nhưng vì sao lại có một số kẻ may mắn lại may mắn đến vậy! Không thể như thế được. Chúng ta nhất định phải làm cho bọn họ cũng xúi quẩy như chúng ta!”.

- Đúng lắm! - các hội viên đồng loạt lên tiếng tán thành.

Hội trưởng kiến nghị: “Chúng ta thành lập một công ty khí thối vậy!”

- Là công ty bán khí đốt ấy à?¹

- Không phải, là khí thối, chúng ta có thể bí mật đưa đường ống dẫn khí thối đến nhà những kẻ may mắn...

Nói là làm ngay. Toàn thể hội viên xúi quẩy đem tất cả những khí thối do mình thải ra dồn đẩy vào một bồn chứa lớn. Sau đó chọn một nữ danh ca là mục tiêu. Rất nhanh chóng một đường ống dẫn khí thối chôn ngầm dưới đất được bí mật đưa lên sau tủ quần áo của nữ danh ca đó. “Thả khí ra” - Hội trưởng xúi quẩy ra lệnh. Căn phòng của nữ danh ca lập tức tràn đầy một mùi khí kỳ quái, không rõ là gì.

¹ “Mai khí” có nghĩa là khí thối và “môi khí” có nghĩa là khí đốt, là hai từ đồng âm trong tiếng Trung Quốc.

Ngay tối hôm đó, thanh quán của nữ danh ca có chuyện, tiếng vỗ tay hoan nghênh của người nghe giảm hơn một nửa.

Hội trường xúi quẩy cười ha ha: “Tốt lắm, tăng thêm lượng phóng khí”.

Cuối cùng nữ danh ca không hát được nữa, ngay cô cũng sợ hãi khi phải nghe thấy tiếng hát như cưa xé của chính mình.

Thế nhưng, đúng lúc Hội những người xúi quẩy chúc mừng thắng lợi, thì lại nhận được tin, nữ danh ca đó đã trở thành diễn viên kịch câm, tài nghệ xuất sắc của cô đã làm mọi người vô cùng cảm động. Cô đang chuẩn bị ra nước ngoài biểu diễn.

“Cô ta lại càng may mắn hơn!”. Hội trường Hội xúi quẩy đỏ mặt lên: “Không được, không thể để cô ta ra nước ngoài”.

Một đường ống dẫn khí thổi lớn hơn lại được bí mật đưa tới gần giường của nữ diễn viên kịch câm này, khiến cho sáng hôm sau cô ta không làm sao dậy được vì hai chân không thể cử động.

Cô gái này nằm lỳ ba ngày ba đêm trên giường. Ngày thứ tư cô cầm bút, quyết tâm trở thành nhà văn.

Cô không ra nước ngoài, nhưng những dòng chữ cảm động lòng người do cô viết ra đã được truyền bá tới những nơi rất xa.

“Ngừng thả khí!” - Cuối cùng hội trưởng Hội những người xúi quẩy đã rõ hiểu ra một điều: “Đôi với những người như vậy thì càng khó khăn, họ sẽ càng vươn lên và càng gặt hái được thành công!”.

Hãy bắt đầu ở nơi kết thúc

Anh Tư đã thất bại sau chín lần thi vấn đáp.

Chen chúc trên ô tô công cộng, người quá đông khiến lòng anh vốn đã buồn chán càng thêm tan nát, anh cảm thấy đường như mình đã đi đến điểm kết thúc của cuộc đời, lòng tin vào cuộc sống như không còn nữa. Ngồi bên cạnh anh là một chú bé bụ bẫm, đang chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ xe, chú ta vào khoảng bốn, năm tuổi gì đó, mắt sáng, khắp người còn thơm mùi sữa trẻ con. Một người đàn ông trung niên ngồi bên cạnh, xem chừng có vẻ là người bố.

Ô tô cứ mỗi lần dừng ở một trạm, lại báo tên trạm sẽ tới, khi anh nghe thấy tên: phía trước là bến Liên Minh, trạm dừng xe cuối cùng anh mới như từ nơi xa xăm nào đó quay về và ý thức được mình phải xuống ô tô rồi. Lúc này chú bé vốn im lặng từ lâu đột nhiên dùng giọng nói ngây thơ hỏi: “Bố ơi, trạm cuối cùng có phải là trạm bắt đầu không?”.

Anh kinh ngạc: Điểm kết thúc có phải cũng là điểm bắt đầu? Ông bố cậu bé cũng bị bất ngờ, không trả lời ngay được, một lúc sau mới thấy nói: “Phải đấy, ở nơi kết thúc thực ra cũng là nơi bắt đầu”. Sau đó như suy nghĩ điều gì đó rồi quay đầu nhìn ra ngoài.

Có thể là chú bé đã không hiểu rõ câu trả lời của người bố, nhưng anh đã rõ, thì ra là mình đã luôn luôn dùng một thế giới quan câu nệ để phán đoán thế giới. Cho rằng điểm cuối cùng là điểm cuối cùng, điểm bắt đầu là điểm bắt đầu, mà không biết dùng những suy nghĩ linh hoạt, có thay đổi để giải quyết vấn đề, vì thế đến đâu cũng vấp ngã, gặp trắc trở là ủ rũ bi quan để lỡ bao điều tốt đẹp trong cuộc sống. Mỗi lần thất bại trong cuộc thi văn đáp đều cảm thấy đó là một sự kết thúc, do vậy không tìm nguyên nhân thất bại của mình mà chỉ biết bi quan chán nản. Thật ra, nếu biết tổng kết nghiêm túc kinh nghiệm và bài học của mỗi lần thất bại, đó chẳng phải là yếu tố của một sự bắt đầu mới à? Lòng anh như sáng ra, anh đã tìm được phương hướng cho mình.

Cảm ơn chú bé, cảm ơn chú đã dùng tiếng nói của thượng đế để hỏi một câu: “Trạm kết thúc có phải là trạm bắt đầu không?”.

Hãy tán thưởng con bạn

Lần đầu tiên tham dự hội nghị phụ huynh, cô giáo ở trường mẫu giáo nói: "Con trai chị có triệu chứng động kinh, cháu không ngồi yên trên ghế nổi ba phút, tốt nhất là chị đưa cháu tới bệnh viện để khám xem sao".

Trên đường về nhà, con trai hỏi chị, cô giáo nói những gì? Mũi chị cay cay, suýt nữa thì chảy nước mắt. Nhưng sau đó chị đã nói với con trai: "Cô giáo khen con, nói con của mẹ trước đây không ngồi yên trên ghế nổi một phút, nay đã ngồi được ba phút. Các bà mẹ khác đều vô cùng khâm phục mẹ, bởi vì cả lớp chỉ có con trai mẹ là tiến bộ thôi. Tối hôm đó, con trai chị phá lệ thường ăn được hai bát cơm, hơn nữa còn không để chị xúc hộ.

Con trai đã học tiểu học. Trong hội nghị phụ huynh, thầy giáo nói: "Trong lần kiểm tra vừa qua, cả lớp có 50 học sinh, con trai chị xếp thứ 47, chúng tôi ngờ là trí tuệ của em có vấn đề, tốt nhất là chị đưa cháu đến bệnh viện khám xem sao. Trên đường về nhà, chị đã khóc. Thế nhưng khi về đến nhà, chị đã nói với con trai đang ngồi trên bàn học: "Thầy giáo rất tin tưởng con. Thầy nói, con không phải là đứa trẻ ngu dốt, chỉ

cẩn cẩn thận, để tâm hơn một chút, là có thể vượt được bạn ngồi cùng bàn, lần này bạn ấy xếp thứ 21.

Khi nói câu nói này, chị phát hiện thấy đôi mắt âm đạm của con trai mình như loé ra một tia sáng, bộ mặt ủ rũ lập tức biến mất. Thậm chí chị còn phát hiện hình như con trai mình đã lớn lên rất nhiều. Ngày hôm sau đi học sớm hơn hẳn mọi ngày.

Khi con trai vào trung học cơ sở, trong một lần họp phụ huynh, chị ngồi vào chỗ ngồi của con trai, đợi cô giáo chủ nhiệm điểm tên con trai mình, bởi vì mỗi lần họp phụ huynh, trong hàng ngũ những học sinh yếu kém, bao giờ tên con chị cũng được nhắc tới. Thế nhưng lần này đã ra ngoài sự liệu trước của chị - cho đến lúc tan họp, vẫn không nghe thấy.

Có gì đó hơi lạ, trước khi ra về chị tìm gặp cô giáo chủ nhiệm. Cô giáo nói: "Căn cứ vào sức học hiện nay của con chị, nếu cháu dám thi vào trường phổ thông trung học trọng điểm thì hơi mạo hiểm một chút".

Chị vừa mừng vừa sợ ra khỏi cổng trường, lúc này chị mới thấy con trai đang đợi mình. Trên đường về, chị khoác vai con trai, trong lòng tràn đầy niềm vui mà không nói ra lời. Chị bảo con trai: "Cô giáo chủ nhiệm rất vừa lòng về con, cô nói, chỉ cần con cố gắng hơn nữa, là có thể thi đỗ được vào trường phổ thông trọng điểm".

Rồi con trai chị tốt nghiệp trung học phổ thông. Khi thông báo lớp học sinh đầu tiên đỗ vào trường đại học, nhà trường gọi điện thoại mời con trai chị đến. Chị có một dự cảm, con trai chị đã được trường Đại học Thanh Hoa gọi, bởi vì lúc ghi tên trường sẽ thi, chị đã nói với con trai: “Mẹ tin là con sẽ đỗ vào trường đại học đó. Con trai chị từ trường học trở về, đưa một thư chuyển phát nhanh của văn phòng tuyển sinh trường đại học Thanh Hoa” vào tận tay chị, rồi đột ngột quay người chạy về phòng riêng của mình khóc lớn, vừa khóc vừa nói: “Mẹ ơi, con biết mình không phải là một đứa trẻ thông minh, thế nhưng trên thế giới này, chỉ có mình mẹ biết tán thưởng con...”.

Lúc ấy chị vừa mừng, vừa đau đớn, ngăn không nổi những giọt nước mắt đọng lại trong lòng từ mười mấy năm qua, mà để mặc cho chúng rơi lã chã xuống bức thư đang để trên tay...

Số phận

Tại Israel có một nhà hành vi học tiến hành một lần bố thí cho một số hành khất trẻ tuổi. Có ba loại vật bố thí: 400 Sheqel mới (tên gọi đồng tiền của Israel vào

* Một trường đại học Bách Khoa nổi tiếng nhất của Trung Quốc

bằng 100 USD), một bộ âu phục và một chậu Bồ công anh của Israel. Sau khi bố thí xong, nhà hành vi học đã làm một thống kê, kết quả thống kê là: gần 90% số người hành khất muốn nhận 400 Sheqel mới, gần 10% số người hành khất muốn bộ âu phục, chỉ có không phải mấy phần trăm số người hành khất muốn cây Bồ công anh.

Mười năm sau, nhà hành vi học này đã tiến hành một cuộc điều tra theo sát những người hành khất đã tham gia hoạt động bố thí năm đó. Kết quả điều tra là, những người hành khất muốn lấy Sheqel mới đến nay về cơ bản vẫn là hành khất; những người hành khất muốn bộ âu phục, phần lớn đã thành người cổ xanh và cổ trắng; những người muốn cây Bồ công anh, đã trở thành toàn bộ phú ông. Trước kết quả khiến người ta mê hoặc đó, nhà hành vi học đã giải thích như sau:

Những người hành khất muốn đồng nhận Sheqel mới, khi nhận tiền, cái mà trong lòng họ nghĩ tới là sự thu hoạch, loại người chỉ muốn thu hoạch mà không muốn bỏ ra thì vĩnh viễn chỉ là hành khất.

- Những người hành khất muốn bộ âu phục, khi cầm lấy bộ quần áo ấy, cái mà trong lòng nghĩ tới là sự thay đổi. Bọn họ sợ rằng chỉ cần thay đổi hình tượng của mình một chút, là có thể thay đổi cả cuộc đời mình. Thông qua những vụ thay đổi không ngừng đó, họ đã làm mình trở thành người cổ xanh và cổ trắng.

Những người hành khất muốn chậu Bồ công anh, khi nhận được chậu Bồ công anh, cái mà trong lòng họ nghĩ tới là cơ hội. Bọn họ biết được loại Bồ công anh này không phải là loại Bồ công anh bình thường, mà là loại Bồ công anh ở vùng sa mạc miền Đông Địa Trung Hải, nó không nở hoa theo mùa, nếu trời không mưa, suốt đời chúng không nở hoa, thế nhưng chỉ cần có mưa, bất kể là trận mưa đó lớn hay nhỏ, bất kể là mưa vào lúc nào, chúng đều nắm chắc cái cơ hội khó có đó, nhanh chóng nở hoa, và trước khi nước mưa khô cạn đã làm xong mọi việc thụ phấn, kết trái, truyền bá... Người Israel thường tặng cây Bồ công anh cho những người nghèo có trí tuệ, họ cho rằng trên thế giới này, người nghèo và những cây Bồ công anh trên sa mạc giống nhau ở chỗ có cực ít cơ hội để phát triển mình, nhưng chỉ cần có phẩm cách như cây Bồ công anh, khi cơ hội tới là quả quyết nắm lấy cơ hội để sau đó trở thành những người giàu có. Những người hành khất muốn Bồ công anh sở dĩ muốn loại cây này nói rõ bọn họ có phẩm cách giống như cây Bồ công anh. Vì thế bọn họ đã có thể nắm bắt được cơ hội qua nhanh như chớp, rồi thông qua sự nỗ lực của mình thay đổi số phận của mình. Vì thế họ đều trở thành những người giàu có và tuyệt vời.

Hai câu chuyện về đạo đức

Câu chuyện thứ nhất:

Cuối thế kỷ 19 tại thành phố NewYork có một ông chủ rất giàu thuê một người ở người Hoa, tên là Đinh Long. Sau mấy năm làm thuê, Đinh Long vừa xin nghỉ việc được ít ngày thì nhà ông chủ do không cẩn thận đã bị một trận cháy lớn. Ông chủ may mắn thoát nạn. Biết tin, Đinh Long lập tức quay trở lại hầu hạ ông. Ông chủ rất cảm động hỏi: "Tôi đã để ông nghỉ. Vì sao lại tự nguyện quay trở lại?". Đinh Long trả lời: "Bố tôi đã dạy tôi từ lúc còn nhỏ, khi người thân và láng giềng gặp hoạn nạn phải giúp đỡ". Nghe xong ông chủ lại hỏi: "Chắc bố ông đã đọc nhiều sách thánh hiền, nên mới có lời dạy như vậy?". Đinh Long trả lời: "Bố tôi chỉ là một nông dân bình thường, không biết chữ". Ông chủ lại hỏi tiếp: "Chắc ông nội ông có được đi học?". Đinh Long lại trả lời: "Nhà tôi nhiều đời đều không có người đi học". Phú ông rất ngạc nhiên.

Đinh Long tiếp tục làm việc với ông chủ nhiều năm cho tới lúc chết. Trước lúc lâm chung đã nói với ông chủ: "Nhiều năm nay, tiền công nhận được tôi hầu như không dùng, hiện nay chắc có trên 10.000USD, xin gửi lại ông chủ". Ông chủ không ngờ lại có chuyện đó. Sau khi lo hậu sự xong, đã mang số tiền mà Đinh Long

để dành và tự mình góp thêm vào đó mười mấy vạn USD để đủ 200.000USD, nhờ Trường Đại học Columbia xây dựng “Giảng đường Hán học Đinh Long” để kỷ niệm một người làm công người Hoa dù không biết một chữ nhưng đã thể hiện đầy đủ luân thường, đạo đức Trung Quốc.

Câu chuyện thứ 2

Gần Hạ Môn có một hòn đảo nhỏ, trước năm 1949 là nơi người phương Tây tập trung ở. Một số nước đã đặt cơ quan lãnh sự tại đây, trong đó có Mỹ. Có khả năng là vì sau cuộc Chiến tranh Nha phiến, Hạ Môn là một trong những nơi thông thương với nước ngoài sớm nhất.

Trước ngày giải phóng cơ quan lãnh sự Mỹ có thuê một người dân địa phương làm nhiệm vụ gác cổng. Sau khi nước CHND Trung Hoa thành lập, người phương Tây bỏ lãnh sự quán về nước, cơ quan lãnh sự của Mỹ chỉ còn ngôi nhà không. Người gác cổng cũ với lương tâm đạo đức của một người cần lao, không nỡ để ngôi nhà hoang vắng nên vẫn cứ đi làm việc như thường, ban ngày trông cửa, quét dọn sân nhà, ban đêm trông coi nhà, giống như một con chó canh cổng trung thành (nếu dùng lời nói theo cuộc cách mạng văn hóa thì là “Chó săn cho đế quốc Mỹ”).

Công việc của người gác cổng cứ lặng lẽ trôi qua như vậy trong 40 năm cho đến khi Trung Quốc và Mỹ

thiết lập quan hệ ngoại giao. Người Mỹ tới thu hồi lại cơ sở lãnh sự quán cũ và đối mặt với một vấn đề: Người gác cổng đó nhiều năm không được lĩnh lương, bây giờ nên do ai trả? Trả như thế nào? Nghe nói việc này được báo cáo lên Chính phủ Mỹ, quan chức các ngành có liên quan tranh luận mãi mà không ngã ngũ. Cuối cùng do một số quan chức Mỹ đã từng làm việc ở tòa lãnh sự này tự nguyện góp một khoản tiền, biểu người gác cổng có lương tâm, đạo đức, không vụ lợi đó.

*Con ngựa đi tìm Bá Nhạc**

Một hôm, một con ngựa ô nói với đàn ngựa: "Tôi phải đi tìm Bá Nhạc, các bạn có đi không?". Các con ngựa khác nghe xong nói: "Chúng tớ đã là thiên lý mã, cần gì phải đi tìm Bá Nhạc? Còn cậu dù có gặp Bá Nhạc cũng không thể thành thiên lý mã được!" Lời nói của đàn ngựa không phải không có đạo lý, nhưng con ngựa ô vẫn quyết bỏ đàn đi tìm Bá Nhạc.

Với lòng quyết tâm cao độ, ngựa ô lên đường, nhưng nó chưa biết Bá Nhạc ở đâu. Nó hỏi một người đi đường, người này hỏi lại: "người tìm Bá Nhạc làm

* Một người giỏi phát hiện những con ngựa hay thời xưa ở Trung Quốc

gì?Người có phải là thiên lý mã không?” Ngựa ô trả lời: “tôi không phải là thiên lý mã, nhưng muốn tìm Bá Nhạc để được ông giới thiệu”. Người đi đường chỉ cười trừ, không nói gì. Ngựa ô biết người đó cười nhạo nó, coi nó không ra gì, nên đã lặng lẽ tiếp tục lên đường với quyết tâm tìm bằng được Bá Nhạc.

Trên đường tìm kiếm, ngựa ô rong ruổi ngày đêm, vượt qua bao núi cao vực sâu, chịu đựng đủ cảnh mưa rừng bão tuyết, hết ngày này sang tháng khác, không ngại gian lao vất vả. Những thử thách lâu dài đó làm cho thân thể nó càng ngày càng cường tráng, tốc độ phi của nó càng ngày càng nhanh. Tìm mãi không thấy Bá Nhạc nó đành quay trở về đàn cũ.

Đàn ngựa xúm lại hỏi: “Cậu tìm được Bá Nhạc chưa?”. Ngựa ô trả lời: “Chưa tìm thấy, nhưng tớ thu hoạch được rất nhiều”. Đàn ngựa hỏi lại: “Cậu không tìm thấy Bá Nhạc thì làm gì có thu hoạch lớn?”. Ngựa ô trả lời: “Qua những năm tháng bôn ba, tớ đã trở thành thiên lý mã, điều quan trọng hơn là mình đã phát hiện được mình chính là Bá Nhạc của mình”. Đàn ngựa như không hiểu, hỏi lại: “Bá Nhạc của mình?”. Ngựa ô trả lời: “Với tư cách là một con ngựa, không nên đợi Bá Nhạc đến phát hiện mình, mà phải tự mình phát hiện mình, tự mình trở thành chính mình!”.

Sau khi ngựa ô trở về không lâu, Bá Nhạc đã cất công đến tìm riêng nó để giới thiệu với vị hoàng đế mới lên ngôi.

Của cải quý báu nhất

Có một chàng thanh niên, lúc nào cũng oán thán là mình nghèo khổ, số phận không may. Một hôm, đúng lúc chàng ta đang lâm bầm: Bao giờ tôi mới có được một số tiền lớn để cuộc sống dễ chịu hơn!

Vừa hay đúng lúc đó, có một thợ đẽo đá già đi qua nghe thấy. Nghe anh ta nói vậy, cụ già hỏi: Vì sao cháu lại than thở như thế? Phải biết rằng hiện nay cháu đã rất giàu có rồi!

- Cháu có của cải gì đâu? Chàng thanh niên không hiểu hỏi lại: Của cải của cháu ở đâu?

- Ví dụ như đôi mắt sáng của cháu. Cháu có định đổi đôi mắt ấy lấy cái gì không?

- Cụ nói cái gì vậy? Chàng thanh niên hốt hoảng nói: Đôi mắt của cháu bao nhiêu tiền cũng không đổi được!

Cụ thợ già lại nói: Thế thì để ta chặt đôi bàn tay nhanh nhẹn của cháu vậy, ta xin trả rất nhiều vàng.

- Không, cháu không thể đổi đôi bàn tay này lấy vàng được!

Lúc bấy giờ người thợ đẽo đá già mới nói: Bây giờ cháu thấy rồi đấy, cháu rất giàu. Hãy nhớ lời nói của ta:

ý chí và sức khoẻ là những của báu vô giá, dù vàng ròng cũng không mua được.

Nói xong ông cụ bỏ đi.

Chuyện cáo và chó sói

Một con cáo và một con chó sói gặp nhau trên sa mạc. Sói hỏi cáo:

- Bạn cáo ơi, hãy nói cho tôi biết bạn đã học được mấy môn học.

- Nửa môn thôi! Cáo trả lời và hỏi lại: Thế còn bạn?

- Tôi đã học được hai môn rươi! Sói khoác lác trả lời.

- Nếu bạn đã học được nhiều như vậy thì chúng ta kết bạn đi chơi.

Hai con vật cùng đi với nhau được một đoạn đường thì gặp một con hổ. Nhìn điệu bộ bên ngoài thấy ngay là con hổ đã bị đói lâu ngày.

Cáo nói với sói: Bạn mau nghĩ cách đôi phỏ đi, xem ra con hổ này muốn ăn thịt chúng mình rồi đây!

Nhìn thấy cái chết gần kề, sói ta vô cùng hoảng sợ, nó cầu khẩn: Bạn cáo ơi, tôi chẳng nghĩ được cách gì

đâu! Bạn hãy mau tìm cách cứu tôi, nếu không hai chúng mình đều chết cả!

- Đáng buồn cho sự học nhiều của bạn! Cáo không phần khởi nói: Để tôi liệu vậy! Nói xong cáo bước lên trước. Nó mỉm cười cất tiếng chào:

- Thưa đại vương hổ, xin chúc ngài sống lâu. Tôi và sói đang cãi nhau, may mà được gặp ngài ở đây, xin nhờ ngài phân xử.

- Nói ngay đi! Hổ không vui về gì nói, bụng nó đang sôi sùng sục. Nó liếc nhìn hai con mồi, trong bụng thầm tính ăn con nào trước.

- Xin ngài xét xử cho, chúng tôi cùng bắt được một con gà sống lớn và một con gà mái nhỏ, và vì chuyện chia gà chúng tôi đã cãi nhau không thôi. Tôi nói, con gà sống phải thuộc về tôi vì tôi có công dụ nó lại gần, còn bạn sói nói, nó phải thuộc về mình vì bạn ấy có công bắt được.

Vừa nghe nói vậy, hổ ta đã thèm nhỏ rãi. Nó liếm môi mấy cái rồi hỏi cáo: Các người để hai con gà đó ở đâu?

- Để tại một cái hang cách đây không xa - Cáo vội trả lời.

- Này cáo, ta phải tận mắt nhìn thấy hai con gà đó. Chưa nhìn thấy chúng, làm sao ta có thể phân xử công bằng? Chúng ta hãy cùng tới xem!

Khi nói những câu nói đó, hổ đã thâm nghĩ tới bữa ăn trưa càng thêm thịnh soạn sắp tới. Bọn chúng đến trước một cái hang rất nhỏ, con hổ không thể vào được. Nó liền ra lệnh: Này sói hãy vào bắt hai con gà đó ra đây!

Sói vâng lệnh chui tuột vào trong hang. Một phút, hai phút..., một lúc lâu vẫn không thấy nó ra. Lúc này, cáo ranh ma nói: Con sói chết tiệt kia, chưa biết chừng nó đã ăn hết hai con gà rồi .

Thấy vậy, hổ liền ra lệnh cho cáo chui vào hang xem tình hình ra sao. Chi đợi có thế, cáo liền chui tọt vào. Thấy sói đang yên ổn trong đó, cáo cười hỏi:

- Thế học vấn của anh để đâu?

Sói ta xấu hổ, cúi đầu, không nói nổi một câu. Bên ngoài con hổ dõi lồng lộn gào thét:

- Này sói, này cáo! Chúng mày hãy ra mau, ta sốt ruột lắm rồi, không thể đợi được nữa.

- Thưa vua hổ, xin ngài cứ chờ ở ngoài! - Cáo lên tiếng trả lời - Tôi và sói đã hoà thuận rồi!

Lòng kiên trì

Một huấn luyện viên môn chạy đường dài nổi tiếng đến địa phương X tìm “hạt giống” mới. Trong

đám đông trẻ dự tuyển, có một chú bé khiến ông vừa lòng, nhưng ông chỉ nói với cậu ta, chiều nay cháu gọi điện thoại cho bác.

Buổi chiều đến giờ hẹn, ông đứng trực bên máy. Quả nhiên chuông điện thoại vang lên, ông không nhắc máy vội, chỉ thấy chuông đổ năm hồi thì thôi. Một lát sau, chuông điện thoại lại vang lên, ông cũng không nhắc máy, chỉ thấy chuông đổ bốn hồi thì thôi... cứ như vậy chuông điện thoại lại vang lên lần thứ ba, lần thứ bốn. lần thứ năm với nhịp chuông đổ mỗi lần một ngắn, đến lần thứ năm chỉ đổ một hồi. Lần này ông nhắc máy, quả nhiên là cậu bé đó gọi. Huấn luyện viên bấy giờ mới hỏi: "Có phải mấy lần trước đều là cháu gọi đến không?" - Cậu bé trả lời là phải.

Huấn luyện viên quyết định không nhận cậu bé này nữa. Ông nói với mấy người trợ lý: "Chuông điện thoại nói chung phải đổ sáu hồi mới ngừng, nhưng cậu bé này trong năm lần gọi điện thoại đều không chờ được hết nhịp chuông đổ đã cúp máy, mà mỗi lần thời gian chờ đợi lại ngắn đi, chúng tôi thiếu lòng kiên trì. Mà lòng kiên trì, nhẫn nại là vô cùng quan trọng với một vận động viên chạy đường dài".

Ngẩng đầu và cúi đầu

Cảnh sát vừa triệt phá được một băng cướp nguy hiểm và hỏi cung tên cầm đầu:

- Anh thường hạ thủ những người nào?

- Những người thường cúi đầu khi đi đường, khi nhìn thấy tôi thường tỏ ra sợ hãi là đối tượng hạ thủ tốt nhất.

- Nghe nói, anh thường trộm cướp ở ngay cả những đoạn đường đông người qua lại, chẳng lẽ anh không sợ à?

- Sợ cái gì? Dù có đông nhưng họ đều chỉ như là những người đi xem, có gì đáng sợ đâu!

- Nếu có người đứng ra ngăn chặn, anh có sợ không?

- Điều này còn phải xem người đó có dám ngẩng đầu lên khi nói chuyện với tôi không?

Mấy câu trả lời trên đã làm rõ một điều: "Thế giới là một thể thống nhất, khi người tốt cúi đầu thì kẻ xấu ngẩng đầu, khi sự thiện lương cúi đầu thì thế lực tà ác ngẩng đầu; khi dũng khí cúi đầu thì sự sợ hãi ngẩng đầu, khi chính nghĩa cúi đầu thì sự thờ ơ, lạnh nhạt ngẩng đầu".

Một đồng xu

“Báo cáo!”.

“Vào đi”.

Một nữ sinh mặt tươi như hoa báo cáo: “Thưa thầy, em nhặt được một đồng xu”.

Thầy giáo thờ ơ nhìn cô học trò một cái, như vẫn đang suy nghĩ gì. Đồng xu được đặt lên bàn, thầy giáo vẫn suy nghĩ, suy nghĩ, rồi phát hiện ra mặt bàn rất bẩn, ông cầm lấy khăn lau, lau nhanh một cái, đồng xu văng ra ngoài cửa, rơi vào rãnh nước.

“Báo cáo!”.

“Vào đi”.

Vẫn là một khuôn mặt tràn đầy phấn khởi: “Thưa thầy em nhặt được một đồng xu!”.

Cuối cùng đồng xu đó đã cùng một ít rác vụn đã bị ông vứt vào nhà xí.

“Báo cáo!”.

“Vào đi”.

Lại một khuôn mặt cười tươi như hoa, vô cùng phấn khởi hét lên: “Thưa thầy, thưa thầy, em nhặt được một đồng xu”.

Ông trừng mắt, giận dữ nói: “Về học đi! Về học đi! Lần nào cũng được điểm 0, mà không biết xấu hổ!”.

Em bé nhè nhẹ đặt đồng xu lên bàn rồi bỏ đi! Ông vô tình nhìn lên bàn bỗng cảm thấy vừa tức giận, vừa buồn cười. Thì ra vẫn là đồng xu đó, thế là ông cầm một cuốn sách gạt nó xuống đất. Sau đó, dường như học sinh toàn trường không nhặt được đồng xu ấy nữa. Rồi sau đó, học sinh toàn trường ai nhặt được cái gì cũng đều không nộp nữa.

Đơn giản là đáng quý

Một người chăn nuôi, sau nhiều năm phấn đấu, đến cuối đời đã thực hiện được nguyện vọng lớn nhất: Có được một nông trại riêng. Một thời gian sau đó, có một người bạn đến chơi hỏi: “Ông đặt tên nông trại là gì?”. Người này hào hứng kể lại: “Con trai tôi đề nghị dùng tên nó là Jafferson để đặt tên, con gái tôi thì muốn dùng tên nó là Jeanatte, vợ tôi thì cho rằng cuộc sống của chúng tôi bây giờ rất vui vẻ (happy) nên phải đặt tên là Happy, còn tôi thì thấy việc có được nông trại như là một giấc mơ (dream) vì vậy muốn đặt tên nông trại là Dream. Cuối cùng không ai chịu ai nên cả nhà thống nhất đặt tên nông trại là “Jafferson – Jeanatte – Happy – Dream”.

Người bạn hỏi thêm: “Tên gọi rất hay, nhưng sao không thấy gia súc đâu?”.

Người chủ trả lời: "Ồi, trước đây có đấy. Chỉ có điều là những con bò, con ngựa... chịu không nổi con dẫu nung lửa có cái tên dài như vậy nên đã chết gần hết rồi".

Đừng để sợ hãi bám chặt tâm hồn bạn

Một hôm, một người đàn ông đến nhà một nữ phù thủy nhờ bà ta dự đoán tương lai cho mình. Sau khi chăm chú nhìn vào quả cầu ma thuật của mình, bà ta phán: "Chẳng bao lâu nữa ông sẽ chết vì bị tai nạn ô tô", nhưng bà ta không nói chính xác thời gian, mà chỉ nói điều đó sẽ xảy ra sau đó hai, ba tháng. Người đàn ông trở về nhà trong tâm trạng lo buồn. Ông không tin lời dự báo của nữ phù thủy nhưng rất sợ.

Hai tháng đã qua, không có chuyện gì xảy ra, nhưng nỗi hoảng sợ trong lòng người đàn ông vẫn không giảm. Cuối cùng ông ta quyết định trong tháng này sẽ tự nhốt mình trong căn phòng trên gác, vì như vậy sẽ tránh được mọi tai nạn ô tô.

Ba tuần lễ đã trôi qua, vẫn chẳng có chuyện gì xảy ra cả, tuy vậy người đàn ông đã phát điên đến cực độ. Ông ta quyết định ra khỏi phòng, xuống nhà dưới

uống một tách cà phê. Từng bậc từng bậc ông ta theo cầu thang đi xuống không hề chú ý tới chiếc ô tô đỗ chơi của cậu con trai bỏ quên ở bậc cầu thang cuối cùng, nên đâm phải nó, bị trượt ngã, đầu đập mạnh vào thành cầu thang, chết ngay lập tức.

Câu chuyện này nói cho chúng ta: khi sự sợ hãi bám chặt lấy tâm hồn bạn, đó là lúc sinh mệnh của bạn gặp nguy hiểm đấy.

Hãy nâng cao tâm mắt

Tôi và cô cháu gái 8 tuổi định vào một cửa hàng ăn kem. Khi chúng tôi vừa tới cửa thì có một chàng thanh niên cũng bước tới.

Đầu chàng thanh niên này cạo trọc hai bên, chỉ để lại một mảng tóc hình cái búa trên chòm. Một bên mũi cắm một cái khuyên to, hai tai đeo hai cái vòng lớn, một tay cầm một chiếc gậy đánh khúc côn cầu, một tay cầm một quả bóng.

Cháu gái tôi đi trước, khi nhìn thấy chàng thanh niên đã vội dừng lại, tôi nghĩ là cháu bị chàng thanh niên đó làm cho phát sợ, thế nhưng tôi đã nhầm: cháu lùi lại mấy bước, mở rộng cửa nhường cho chàng thanh

niên vào trước, chàng trai phản ứng rất lịch sự: “Vô cùng cảm ơn”

Trên đường về, tôi khen cháu gái đã lịch sự mở cửa cho chàng trai. Dường như cháu không hề bị hình dáng bên ngoài của chàng trai làm cho sợ hãi chút nào, cái cháu gái tôi chú ý tới lúc đó là hai tay cậu ta đều bận bịu vì mang đồ, không dễ dàng mở cửa.

Tôi chỉ nhìn thấy chiếc đầu trọc trên chòm có hình lưỡi búa, chiếc khuyên mũi to và hai cái vòng đeo tai lớn của cậu ta mà không nhìn thấy hai tay cậu ta đang bận bịu với đồ vật khi muốn vào nhà hàng khép cửa.

Tôi thầm nghĩ, mình cần phải hạ tâm nhìn xuống tầm mắt của cô cháu, để nâng tầm mắt mình lên.

Đừng quên cảm ơn

Một vị Tổng thống nước nọ hỏi bí quyết trường thọ của một bà cụ già thọ 106 tuổi. Bà cụ trả lời: “Phải học để biết cảm ơn”. Bắt đầu từ năm 25 tuổi, khi kết hôn, câu mà bà cụ nói nhiều nhất mỗi ngày là hai chữ “Cảm ơn!”. Bà cảm ơn bố mẹ chồng, cảm ơn chồng, cảm ơn con cái, cảm ơn láng giềng, cảm ơn trời đất, cảm ơn một ngày may mắn, yên ấm, vui vẻ... Trước những lời cảm ơn chân thành của bà, mọi người càng

thêm thể tất, yêu mến bà hơn. Hơn 80 năm qua, hai chữ cảm ơn đã làm cho bà cụ luôn luôn vui vẻ, hạnh phúc và cuối cùng đã làm cho bà cụ trở nên trường thọ.

Có bao nhiêu lời cảm ơn, sẽ có bấy nhiêu tình yêu chân thành.

Nữ vương gõ cửa phòng

Một lần, nữ hoàng Anh Victoria cãi nhau với chồng. Ông chồng một mình trở về phòng ngủ rồi đóng cửa lại. Khi nữ hoàng trở về, đành phải gõ cửa.

Ông chồng ở trong phòng hỏi: "Ai?"

Victoria thân nhiên trả lời: "Nữ hoàng!"

Không ngờ cửa phòng không mở, và cũng chẳng có tiếng động nào nữa. Nữ hoàng đành lại phải gõ cửa. Bên trong lại hỏi: "Ai?"

"Victoria" - Nữ hoàng trả lời.

Bên trong vẫn không có động tĩnh gì. Nữ hoàng đành gõ cửa một lần nữa

Bên trong lại hỏi: "Ai?"

Nữ hoàng trở nên ngoan ngoãn, dịu dàng trở lại: "Vợ anh đây!"

Lần này, cửa mở.

Phần X

TRUYỆN VỀ LŨ TRỂ

Nhìn thấy

Một con chó bị ô tô chẹt trên đường phố. Một nhà thơ có mặt tại chỗ. Ông nhìn thấy, đề tha một khúc xương ở bên kia đường về cho chó con nên chó mẹ mới bị ô tô đâm phải. Thế là nhà thơ rạt rào cảm xúc viết ngay bài thơ “Tình yêu của mẹ”.

Một nhà triết học đứng gần đó. Ông nhìn thấy con chó mẹ chỉ chú ý đến con chó con mà không chú ý nhìn ô tô đang chạy tới. Thế là ông đưa ra nhận xét: “Thấy lợi là quên mất hiện thực”.

Một họa sĩ có mặt tại chỗ. Ông nhìn thấy chiếc ô tô vô tình chẹt phải con chó. Thế là ông đã vung bút dùng toàn màu đỏ vẽ một bức tranh đặt tên là “Tàn khốc”.

Một người làm công tác xã hội có mặt gần đó. Ông nhìn thấy con chó cựa quậy như muốn đứng lên. Thế là ông viết ngay một bài viết dài với chủ đề: “Sự sống đòi hỏi phải vươn lên”.

Một chú bé có mặt tại hiện trường, nhìn thấy cảnh đó chú kêu lớn: “Hãy mau đưa con chó đến bệnh viện, nó sắp chết rồi!”.

Con chó biết tiếng Anh

Người chủ căn phòng của khu nhà ở gần cầu thang gác vừa mang về một con bécgiê rất to. Nhà tôi ở tầng sáu, hàng ngày đều phải qua lại nhiều lần, nhưng con chó vẫn không quen, cứ thấy người là chồm lên sủa.

Chủ nhật nọ, tôi đón thằng cháu họ đang học lớp bồi dưỡng tiếng Anh tiểu học đến nhà ăn cơm trưa. Vừa đến chân cầu thang là con chó đã sủa ăng, ăng. Trong khi tôi hốt hoảng thì cháu bé lại thản nhiên như thường, nó nói: “Tu, tu”. Điều kỳ lạ đã xảy ra, nghe xong mấy tiếng “Tu, tu” đó, con chó im bặt.

Về phòng, tôi mới hỏi cháu bé đã dùng cách gì mà hiệu nghiệm thế, chú bé đắc ý nói: “Bác ơi, khi con chó sủa ăng ăng, thực ra là nó muốn nói one (một), cháu trả lời là two (hai), nhưng con chó chưa học đến three (ba) nên nó xấu hổ không sủa nữa.

Phần XI

TUYỂN DỤNG

Lần nhận phỏng vấn thứ sáu

Người phụ trách nhân sự một công ty tin học thường tới thị trường nhân tài để chiêu mộ người. Ông ta phát hiện có một người thường xuyên xuất hiện, thái độ người này rất khiêm tốn, cuối cùng bao giờ cũng nói: "Tôi luôn luôn hy vọng được làm việc ở công ty các ngài". Thế nhưng anh ta chỉ có bằng đại học tại chức, trong khi yêu cầu của công ty là phải có trình độ học vấn từ đại học chính quy trở lên, do đó anh ta không có cơ hội được tiếp nhận vào làm. Đến lần gặp thứ tư, người phụ trách nhân sự nói thẳng với anh ta: "Ý tứ của người phụ trách rất rõ, cốt là để anh ta đừng nộp sơ yếu lý lịch nữa. Thế nhưng anh ta vẫn cứ nói:

“Tôi luôn luôn hy vọng được làm việc ở công ty các ngài!”. Người phụ trách chỉ cười, không hề để ý đến anh ta.

Trong một lần dự hội nghị cán bộ trung cấp của công ty, người phụ trách nhân sự vô tình nhắc tới người đến phỏng vấn này. Tổng giám đốc ngồi đó, nghe thấy, liền hỏi: “Có phải anh ta thực sự nói vậy không?” người phụ trách nhân sự báo cáo: “Đúng vậy, hơn nữa tôi còn nhớ, trong mấy năm gần đây, lần nào công ty chúng ta có lời mời anh ta đều đến cả”. Người phụ trách nhân sự về phòng lưu trữ hồ sơ mang hồ sơ cũ tham dự phỏng vấn của anh ta đến, kết quả phát hiện, anh ta đã gửi 6 lần hồ sơ, và đưa ra quyết định: “Phá lệ tuyển dụng người nhận tham dự phỏng vấn lần thứ 6 này”.

Trước quyết định của tổng giám đốc, người phụ trách nhân sự lúc đầu không thông suốt: Theo tiêu chuẩn chọn người của công ty, anh ta không đủ yêu cầu tối thiểu. Nhưng tổng giám đốc đã đưa ra tất cả sơ yếu lý lịch của anh ta qua mỗi lần tham dự phỏng vấn, và nói: “Sơ yếu lý lịch lần thứ nhất ghi trình độ học vấn của anh ta chỉ là trung cấp chuyên nghiệp, hiện làm việc ở nhà máy cơ khí. Sơ yếu lý lịch lần thứ hai ghi thêm đang học lớp máy tính. Sơ yếu lý lịch lần thứ ba ghi thêm đã được nhận làm người giao hàng của công ty máy tính. Sơ yếu lý lịch lần thứ tư ghi thêm đang học ngành máy tính. Sơ yếu lý lịch lần thứ năm ghi thêm

đang làm công tác sửa chữa máy tính. Và trong sơ yếu lý lịch lần thứ sáu, cho thấy anh ta đã có trình độ học vấn tốt nghiệp đại học chính quy”.

Tổng giám đốc nói tiếp: “Chẳng lẽ chúng ta không nhìn thấy điều gì từ 6 bộ sơ yếu lý lịch này à? Rõ ràng là anh ta ngày càng tiếp cận tiêu chuẩn chọn người của công ty chúng ta, anh ta luôn luôn coi việc vào làm ở công ty mình là mục tiêu phấn đấu cả đời; không có một người nào sau năm lần bị từ chối còn tiếp tục gửi đơn tham dự lần phỏng vấn thứ sáu. Anh ta tin nhiệm công ty chúng ta như vậy, sao chúng ta có thể bỏ qua. Người như vậy mà chúng ta không dùng sẽ là một sự tổn thất lớn đối với công ty”.

Tổng giám đốc nói xong, người phụ trách nhân sự không biết nói gì. Phòng họp vang lên tiếng vỗ tay tán đồng.

Lý do buộc thôi việc

“Không phạm sai lầm là bản thân đã mắc sai lầm”

X được nhận vào làm một công việc tương đối khá. Công ty ngày một ăn nên làm ra. Môi trường công tác tốt, lương cao, có nhiều cơ hội thăng tiến.

Sau một năm, hai đồng sự cũng được nhận vào công ty một ngày với X đều lần lượt được đề bạt, một mình phụ trách một mảng việc, chỉ có X vẫn ở vị trí cũ.

Vào lúc năm thứ hai kết thúc, ông chủ mời X đến gặp riêng. Việc này làm X dấy lên hy vọng: “Mấy đồng sự được đề bạt, hoặc nhiều hoặc ít đều có sai lầm, chỉ có mình ta là..., lần này chắc sẽ đề bạt mình đây”.

X đẩy cửa phòng, ông chủ cười đón rất thân mật, anh ta càng khấp khởi mừng thầm. “Ông X, hai năm nay ông làm việc rất tốt...” - Ông chủ liếc hồ sơ nhân sự để trên bàn, điều chỉnh lại giọng nói: “Thế nhưng công ty phải giảm bớt người, đó là việc bất đắc dĩ, mong là ông sẽ thông cảm. Theo quy định ông được nhận ba tháng lương thôi việc. Hy vọng ông sẽ sớm tìm được công việc tốt hơn”.

X ngạc nhiên đến nước đờ người ra, không biết làm gì, phải một lúc sau, anh ta mới hỏi: “Ngài nói là tôi bị buộc thôi việc phải không? Chẳng lẽ là tôi phạm sai lầm?”. “Ông X., xin đừng kích động. Thực ra ông không mắc sai lầm gì. Thế nhưng, chính vì ông không mắc sai lầm, nên công ty mới đưa ra quyết định này. Ông biết đấy, công ty đang ra sức phát triển nghiệp vụ, rất cần nhân tài có thể một mình đảm đương nhiều công việc. Chúng ta đều biết, người ta không ai không phạm sai lầm. Không phạm sai lầm chỉ có hai loại người: một loại người không làm gì nên không phạm sai lầm, chỉ biết đi theo người khác trên con đường đã

có, còn nếu sai lầm thì để người khác phạm. Loại người này không làm gì sai, nhưng không thể tiến bộ từ trong những sai lầm. Một loại người nữa không phải là không phạm sai lầm, mà là có sai nhưng lại che giấu rất giỏi, thậm chí còn nói cứng là không hề phạm sai lầm... Thế nhưng, bất kể là loại người không phạm sai lầm nào, công ty đều không cần!”.

Xếp ở cuối hàng

Em trai tôi thi trượt đại học, từ quê nhà xa xôi lên thành phố kiếm được một việc làm: thợ học việc cho một cửa hàng trang trí nội thất với đồng lương không đáng kể. Tuy vậy, nó đủ nhanh chóng học được cách phân biệt độ xấu tốt của các vật liệu trang trí. Em trai còn mua thêm nhiều loại sách có liên quan đến nghề nghiệp để học thêm, tôi dạy em cách sử dụng máy tính, và cũng chỉ sau một thời gian, cậu ta đã tự thiết kế được đồ án trên máy tính.

Một hôm, một công ty trang trí nội thất lớn trong thành phố đăng tin cần tuyển người. Được sự khuyến khích của tôi, em trai tôi đã đến dự thi. Đến nơi dự tuyển đã thấy người dự thi xếp thành một hàng dài. Trong lúc chờ đợi, em tôi đã tìm hiểu những người đến dự thi hôm đó thấy thấp nhất họ cũng có bằng đại học,

còn em tôi không những không có văn bằng nào, mà ngay cả đến kinh nghiệm công tác cũng không có. Sau một hồi suy nghĩ, cậu ta quyết định không xếp hàng nữa mà bỏ ra ngoài đọc báo. Chờ đến lúc đội ngũ xếp hàng còn ba người thôi thì cậu ta mới từ từ đi tới xếp vào cuối hàng.

Cuối cùng cũng đến lượt em tôi vào sát hạch. Em tôi nói ngay với các giám khảo: Xin đừng hỏi trình độ văn hoá của tôi, vì tôi chắc chắn có thể làm tốt nhiệm vụ này, nếu không tin, tôi xin thể hiện để các vị xem. Nói xong, em tôi thuận tay chỉ vào lớp gạch lát sàn nhà, nói rõ ưu, khuyết điểm của loại gạch này, rồi dùng mũi ngửi các tấm gỗ lát quanh tường, nói rõ loại sản phẩm này không phù hợp với tiêu chuẩn bảo vệ môi trường của Nhà nước, gõ nhẹ vào chiếc bàn làm việc trong phòng rồi bảo đây không phải là gỗ tấm thật mà là gỗ ép. Một giám khảo nói, anh nhận xét đúng đấy, nhưng nếu anh chỉ biết phân biệt nguyên vật liệu thì vẫn chưa đủ. Em trai tôi đề nghị, cho cậu ta xem bản vẽ mặt phẳng căn phòng này, rồi sẽ trình bày phương án thiết kế của mình. Vị giám khảo thuận tay lấy ra một bản vẽ, và chỉ mười mấy phút sau, em tôi đã làm xong phương án của mình trên máy tính... Cuối cùng, em tôi chẳng có văn bằng gì, cũng chẳng có quá trình công tác nào đã trúng tuyển.

Em trai tôi nói, nếu em xếp ở giữa hàng, chỉ cần không đưa ra được bằng cấp để chứng minh là các

giám khảo có thể gạt bỏ ngay để gọi người đứng sau lên hỏi tiếp. Em cố ý xếp cuối hàng, sau em không còn ai nữa, nên các giám khảo mới cho em thời gian để thể hiện tài năng thực sự của mình, để vào lúc không còn chút hy vọng gì nữa sáng tạo cơ hội cho mình.

Trong cuộc sống, có khi xếp cuối hàng, không phải là lùi lại, không phải là tự ti, mà là một bước đệm để nhanh chóng vươn tới thành công.

*0 điểm ưu tú hơn 100 điểm**

Thành phố Hoàng Sơn có công ty quảng cáo “Thiên Địa Nhân” thực lực hùng hậu, công ty này quảng cáo rộng rãi trên các phương diện truyền thông: Sẽ dùng đãi ngộ hậu hĩnh mời một nhân viên thiết kế quảng cáo có ý kiến sáng tạo. Việc này được tuyên truyền rầm rộ, người đến ghi tên rất nhiều. Qua hai cuộc cạnh tranh thi viết và phỏng vấn trực tiếp, chỉ còn lại 20 người được nhiều điểm nhất tham gia cuộc thi viết cuối cùng.

Công ty “Thiên Địa Nhân” hứa, công thức thi cử tuyệt đối công bằng, công khai còn mời giới truyền thông đến giám sát. Công ty còn cho biết trước bài thi

* Trung Quốc cho điểm theo hệ bách phân, 100 điểm là điểm tối đa

viết có 100 đề, mỗi đề có 4 đáp án A, B, C, D trong đó chỉ có một đáp án chính xác. Sau khi thi xong, công ty sẽ căn cứ vào thành tích cao thấp mà tuyển chọn.

Ngày công bố thành tích, những người tham gia thi tuyển đều đến đông đủ. Đúng giờ, tổng giám đốc Đồng Phương bước lên bục tuyên bố "Trong lần thi này chỉ có 1 người đạt 100 điểm, đó là ông Ngô Thiên". Những người tham gia vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh. Tổng giám đốc, Đồng Phương nói tiếp: "Thành tích thi của ông Lý Tân là 0 điểm" - những người tham gia ngồi im lặng như tờ.

Ông Lý Tân thản nhiên bước lên bục nói: "Thưa tổng giám đốc Đồng, ngài có thể trả lời tôi hai vấn đề không?" Tổng giám đốc nói: "Xin mời ông nói". Lý Tân nói: "Giả như một người nào đó trong những người ứng thí, không có đầy đủ tri thức tương ứng, nên chỉ có thể không suy nghĩ kỹ mà tùy tiện trả lời, ngài cho rằng người này được bao nhiêu điểm?". Tổng giám đốc suy nghĩ một chút rồi trả lời: "Nói chung người ấy đạt thành tích trên, dưới 25 điểm". Lý Tân nói: "Vô cùng khâm phục trí tuệ của Tổng giám đốc, người ấy không thể lỡ tay để đạt điểm 0". Tổng giám đốc trả lời với giọng nói khẳng định: "Đây là việc tuyệt đối không thể có khả năng!". Lý Tân chuyển đầu đề câu chuyện: "Vậy thì, ngài có thể nói cho mọi người, trong tình huống nào thì người dự thi mới được điểm 0". Đây là một câu hỏi rất khó, Tổng giám đốc Đồng Phương nhú mày,

một lúc lâu mới nói: “Chỉ có một lý do, đó là người ấy nắm chắc được mọi đáp án chính xác!”. Câu nói khác thường đó làm hội trường sôi sục lên. Lý Tân phản khởi nói: “Vô cùng cảm ơn câu trả lời đặc sắc của Tổng giám đốc đồng. Điều này có nghĩa là, tôi hoàn toàn có khả năng ghi 100 điểm”. Những người ngồi dưới liền sôi nổi bàn luận. Điều này thật không sao hiểu nổi, người thi được 0 điểm làm sao có thể được 100 điểm? Lý Tân cao giọng nói: “Xin mọi người yên lặng nghe tôi dùng một ví dụ để thuyết minh”. Trong một gian phòng tối đóng kín cửa, treo 100 cái thùng, mỗi cái thùng đều treo một cái chuông, sau đó thả một con dơi vào. Mặc dù con dơi này không ngừng bay đi bay lại, nhưng không hề nghe tiếng chuông. Mọi người đều biết, đó là vì mỗi con dơi có hệ thống định vị tiếng vọng trở lại nên nó biết được vị trí mỗi chiếc thùng ở đâu để tránh chạm phải. Tôi chính là con dơi đó. Tôi biết rõ đáp án chính xác của mỗi đề thi, cho nên tôi đã thành công trong việc tránh xa chúng, nếu không, tôi quyết không thể được 0 điểm!”. Ví dụ này khiến mọi người minh bạch, nhưng vẫn không thể nào hiểu nổi vì sao ông lại làm như vậy.

Lúc này ông Ngô Thiên mới đứng dậy nói: “Xin lỗi, vì sao ngài không dùng 100 điểm mà lại dùng 0 điểm để chứng minh sự ưu tú của mình?”. Lý Tân cười cười trả lời: “Bởi vì 0 điểm ưu tú hơn 100 điểm!”. Mọi người cười ồ lên. Lý Tân đợi ngót tiếng cười mới nói

tiếp: “Tôi dùng phương thức này để quảng cáo cho mình, chẳng phải là đặc biệt hơn 100 điểm ư? Có ý sáng tạo hơn ư? Xin mọi người đừng quên, công ty “Thiên Địa Nhân” chỉ mời những người thiết kế quảng cáo có ý tưởng sáng tạo!

Mọi người bỗng nhiên hiểu ra.

Mắt ông Tổng giám đốc Đồng Phương như sáng lên, ông ta nắm chặt tay Lý Tân nói: “0 điểm ưu tú hơn 100 điểm, ý kiến sáng tạo này quả là kỳ diệu!”.

Những tình tiết nhỏ của Disney

Một người nước ngoài đến xin làm công nhân vệ sinh tại công viên Disney, Mỹ. Phía công viên nói, cần phải tiến hành huấn luyện trong 3 tháng. Người này đã vô cùng ngạc nhiên. Nhưng khi giờ kế hoạch bồi dưỡng ra xem, người này mới thấy dường như đây không phải là chương trình dành cho công nhân vệ sinh mà là của “Giám đốc công viên”. Trước tiên phải học thuộc vị trí mọi công trình thiết bị trong công viên, vì nếu khi khách hỏi, anh có thể trả lời ngay được. Thứ hai, phải học sửa chữa các loại xe lăn và xe dùng cho trẻ con, công nhân vệ sinh phải mang theo những dụng cụ sửa chữa thông thường, khi gặp xe của hành khách

hư hỏng là có thể sửa chữa được ngay. Thứ ba là phải học cách sử dụng các loại máy ảnh, khi khách muốn chụp ảnh, công nhân vệ sinh sẽ là người thợ chụp ảnh đắc lực. Thứ tư, phải học để biết cách chăm sóc trẻ con, khi mẹ chúng cần vào nhà vệ sinh thì đã có những vị “bảo mẫu đáng tin cậy”. Thứ năm, phải học cách biết nói chuyện bằng tay để khi cần có thể giúp những người câm nói chuyện với những người khác... Tất nhiên những việc liên quan đến nghề dọn dẹp vệ sinh còn nhiều hơn nữa.

Trong cuộc sống hiện nay, những chỗ chúng ta suy nghĩ chưa chu đáo quá nhiều. Muốn chiến thắng trong cạnh tranh cần phải “triển khai những dịch vụ có tính nhân văn, trong phạm vi trách nhiệm của mình luôn luôn nghĩ đến những thứ hành khách cần”. Được phục vụ tốt, những người khách đó sẽ là người “quay lại nhiều lần” và là những “tuyên truyền viên tự giác và tích cực” cho mình.

Nhìn thấy cái gì?

Công ty X cần tuyển người. Bốn chàng trai sau khi đã qua kiểm tra viết, được mời vào một phòng họp để phỏng vấn trực tiếp. Một vị lãnh đạo công ty lần lượt hỏi những câu như thường lệ: “Anh tốt nghiệp trường

đại học nào?”, “ Học chuyên ngành gì?”, “Sở trường là gì?”. Bỗng vị Chủ tịch hội đồng quản trị đột ngột đưa ra câu hỏi: “Các bạn ngồi ở căn phòng này cũng khá lâu rồi, bây giờ thử nói cho tôi xem các bạn đã nhìn thấy cái gì ở đây. Mọi người có thể nói thoải mái”.

Chàng trai thứ nhất nói: “Ở đây có bốn thí sinh và 5 giám khảo, còn có một cái bàn. Trên bàn có hai cái gạt tàn thuốc lá, hai đĩa hoa quả” - Mấy vị giám khảo đều ồ lên cười.

Chàng trai thứ hai sau khi nghĩ một lát: “Có một cái chổi để ở góc nhà không phù hợp với môi trường ở đây, nên cất sang chỗ khác” - Mấy vị giám khảo gật đầu.

Chàng trai thứ ba nói: “Trong mấy thí sinh chúng tôi, chỉ có tôi là người duy nhất mặc thường phục, không mặc comple. Nhưng quần áo của các bạn ấy đều không giống nhau, điều đó chứng minh không chỉ có tôi muốn khác người mà thực ra mỗi người đều không muốn giống người khác”. Câu trả lời khá hay, các vị giám khảo ghé tai thì thầm nói mấy câu gì đó. Chàng trai thứ tư nhìn chằm chằm vào Chủ tịch hội đồng quản trị nói: “Tôi chỉ nhìn thấy vị trí ngài ngồi”.

- Vì sao?

- Bởi vì, chỉ có ngồi vào vị trí của ngài, mới có thể ra câu hỏi cho người khác, tôi là người chuyên chú vào một mục tiêu.

- Có hoài bão lớn! - Chủ tịch Hội đồng quản trị vỗ tay khen.

Mấy năm sau chàng trai thứ nhất trở thành kế toán trưởng, chàng trai thứ hai trở thành trưởng phòng quản trị, chàng trai thứ ba trở thành phó tổng giám đốc của công ty đó. Còn chàng trai thứ tư vẫn bôn ba khắp nơi tìm vị trí mới cho anh ta.

Món đồ sứ không thể bán được

Ba năm sau khi tốt nghiệp trường Đại học Thương Mại, do không vừa lòng với môi trường công tác, tôi đã từ chức và nhận lời đến làm việc ở một công ty trăm phần trăm vốn nước ngoài của Đài Loan. Vị trí mà tôi phải cạnh tranh là Trưởng phòng kinh doanh của công ty này. Do chuyên ngành đại học của tôi là kinh doanh thị trường và công tác sau khi tốt nghiệp của tôi cũng là ngành đó nên tôi rất tự tin. Sau các kỳ thi viết, phỏng vấn trực tiếp, công ty báo cho tôi biết tuần sau đến làm việc, chức vụ là tập sự trưởng phòng, phòng kinh doanh.

Ngay trong thời gian đầu tiên đến làm việc, tôi được lệnh lên gặp ông tổng giám đốc. Đến văn phòng của tổng giám đốc rồi mới biết, trong số người lựa chọn

vào chức vụ kể trên còn có một người nữa là cô Tiệp. Tổng giám đốc nói, hai người chúng tôi tài năng ngang nhau, nên bộ phận tuyển dụng không biết giải quyết thế nào nên ông mới quyết định tạm thời tuyển dụng cả hai, với chức danh tập sự trưởng phòng. Tổng giám đốc thẳng thắn nói tiếp, việc tuyển dụng chưa kết thúc, vì chức trưởng phòng thực sự chỉ có một. Tôi lập tức hiểu ra, cuộc cạnh tranh còn tiếp tục.

Tổng giám đốc chỉ hai chiếc lọ sứ để trên bàn: Đây là sản phẩm mới do xí nghiệp của công ty mới sản xuất, chưa được đưa ra thị trường, giá ban đầu dự định là 5000 NDT một đôi, ý kiến hai người như thế nào?

Tôi nhìn kỹ, cho là giá hơi cao, nên thẳng thắn nói ra.

- Thế anh cho là định giá bao nhiêu thì mới hợp lý?

- Tổng giám đốc cau mày hỏi.

- Khoảng 2500 đến 3000 NDT là tương đối hợp lý!

- Tôi thận trọng trả lời.

Nghe xong, tổng giám đốc không nói một câu nào, quay sang hỏi cô Tiệp: "Cô thấy giá đó có thích hợp không?".

Cô gái này đoán ý qua lời nói và nét mặt, đã không để mất thời cơ, nhạo tôi một câu:

- Giá tổng giám đốc nêu, đối với người ở trong nội địa, thì đương nhiên là giá trên trời, nhưng đây là đặc khu. Vì vậy, tôi cho rằng giá đó là hợp lý.

Tổng giám đốc dường như cảm thấy vừa ý với câu trả lời của cô gái ông mỉm cười, rồi nói tiếp: Tôi cho rằng cái giá đã định vẫn còn thấp, phải định giá như thế này. Nói xong, ông cầm bút điền thêm con số 1 lên trước con số 5 trong bản định giá, tức là 15000 NDT sau đó, ông cười hỏi tôi: Anh thấy thế nào?

Tôi nghe xong, trầm nghĩ, vị tổng giám đốc này là một anh chàng ngốc, ngay mối quan hệ cơ bản nhất giữa giá trị và giá cả cũng không hiểu, không biết là ông ta dựa vào cái gì để kinh doanh cái công ty khổng lồ này, làm việc với một ông chủ như thế, chắc tiền đồ phát triển sẽ không lớn, bởi vì lúc nào ông ta cũng có khả năng thất bại. Vì thế trong bụng tôi đã có ý lùi. Tôi dùng giọng nói bốn cọt nói: “Tôi thấy thêm một con số không vào cuối con số trên, dù sao cũng không bán được mà”.

Tổng giám đốc không cho rằng câu nói đó có ý nghĩa khôi hài, biến sắc mặt nổi giận, ông bước tới trước mặt tôi với khí thế át người hỏi: Vì sao anh lại nói với tôi như vậy? Tôi chỉ cười thầm trong bụng, không thèm để ý. Sau đó, ông ta quay lại hỏi cô Tiệp: “Thế còn cô? Tôi muốn nghe ý kiến của cô?”.

Cô Tiệp cung kính nói: “Mặc dù giá hơi cao, nhưng tôi tin là với danh tiếng nhiều năm của công ty ta và tâm lý chạy theo thời thượng của người đặc khu, nó vẫn có thị trường nhất định”.

Tổng giám đốc im lặng một lúc, rồi đột ngột hỏi: “Nếu cô làm trưởng phòng kinh doanh cô đảm bảo mỗi tháng bán được bao nhiêu đôi?”

Cô ta hỏi lại tổng giám đốc: “Ngài muốn tôi bán bao nhiêu đôi?”.

Tổng giám đốc nhìn cô ta một cái đầy ý nghĩa, rồi cười lớn. Cô Tiệp cũng cười theo. Tôi vừa quay người định bỏ đi, thì tổng giám đốc hỏi: “Thế còn anh?”.

Tôi vốn không định trả lời, nhưng tôi vẫn quay đầu lại nói: “Một chiếc tôi cũng không bán được!”. Tôi quyết định từ bỏ chức vụ này.

Vừa ra khỏi văn phòng Tổng giám đốc, một cô gái từ đâu chạy ngược tới, ngăn tôi lại: “Trưởng phòng, tổng giám đốc mời ông quay lại”.

Tôi ngạc nhiên đứng lại, lúc này Tổng giám đốc và cô Tiệp cũng từ văn phòng đuổi theo đến. Tổng giám đốc vỗ vai tôi và nói: “Lúc này, chúng tôi đùa anh một chút thôi, anh đừng để bụng. Thực ra một chiếc cũng không bán được là đúng, tôi cũng không thể bán được một chiếc”.

Nói xong ông chỉ vào cô Tiệp: “Cô ta cũng không bán nổi một chiếc, nhưng công ty chúng tôi cần người như anh, “một chiếc cũng không bán được” làm trưởng phòng. Bây giờ anh chính thức là trưởng phòng kinh doanh của công ty”. Còn tôi chẳng hiểu đầu của tai nheo ra sao.

Tổng giám đốc cười sáng khoái nói: “Tiếp là con gái tôi, vừa từ nước ngoài về, hai cha con chúng tôi cùng diễn vở kịch này. Sự chân thành của anh đã làm cho anh vượt qua cuộc sát hạch này thành công.

e

Phần XII

MUU KẾ

Mũi tên ngầm

Vào đời nhà Thanh, Nguyễn Nguyên và Tào Chấn Dung đều là sủng thần của vua Đạo Quang. Nguyễn Nguyên và Tào Chấn Dung bằng mặt mà không bằng lòng với nhau.

Một hôm, vua Đạo Quang và Tào Chấn Dung vô tình nhắc tới Nguyễn Nguyên, nhà vua liền hỏi Tào Chấn Dung:

- Nguyễn Nguyên đỗ tiến sĩ khi còn rất trẻ, vào Hán Lâm, đến tuổi tráng niên đã được phong là quan cao bậc nhị phẩm, trấn giữ vùng biên cương lâu dài, làm tuần phủ một phương hơn 30 năm. Rút cuộc ông ta có tài năng gì hơn người?

Nghe xong câu hỏi, Tào Chấn Dung hoà nhã thưa:

- Tài của Nguyễn Nguyên, sợ rằng hoàng thượng có chỗ còn chưa biết tới. Sở dĩ ông ta đắc ý trên đường quan lộ, từng bước lên cao, là vì cầm, kỳ, thi, hoạ không có môn gì là ông ta không giỏi, hơn nữa, học vấn uyên bác hơn người.

- Học vấn của Nguyễn Nguyên uyên bác hơn người ở chỗ nào?

- Nguyễn Nguyên hiện giữ chức tổng đốc Vân Nam, công việc bận rộn trăm bề, nếu là các quan đốc phủ khác chắc là bận đến quên ăn quên ngủ, đâu còn thời gian để nghiên cứu học thuật, nhưng Nguyễn Nguyên lại không thế, mỗi ngày ông đều cùng các văn nhân, học sĩ bàn chuyện văn chương, tìm hiểu sách cũ, suốt ngày thâu đêm, không lúc nào ngơi.

Nghe xong vua Đạo Quang thay đổi sắc mặt, im lặng không nói gì. Và Tào Chấn Dung cũng nở một nụ cười mỉm mà người ta không dễ hiểu nổi. Không lâu sau, vua Đạo Quang dùng phương pháp bề ngoài là thăng chức, nhưng thực tế là giáng quyền, điều Nguyễn Nguyên về triều đình làm Đại học sĩ, một chức vụ có tiếng nhưng không có quyền.

Tào Chấn Dung không hề nói xấu Nguyễn Nguyên một lời với vua Đạo Quang, thế mà vì sao ấn tượng của vua Đạo Quang đối với Nguyễn Nguyên lại trở thành xấu như vậy?

Thì ra, Tào Chấn Dung biết vua Đạo Quang muốn chinh đồn tác phong cai trị của các quan lại từ lâu, nhà vua căm ghét những quan viên chỉ biết theo lối cũ, mãi chơi bời, không xử lý thoả đáng các công việc hành chính đang tích tụ thành đống ở địa phương.

Trả thù nhân vật lớn

Thời Xuân Thu có một vị quan đại thần tên là Di Tà. Tới hôm đó, ông ta vào cung dự một bữa tiệc do nhà vua chiêu đãi. Giữa chừng, cảm thấy mệt mỏi, ông ta xin phép ra ngoài rồi dựa vào chiếc cột ngoài hành lang nghỉ ngơi. Một tên lính gác bước tới cầu xin: “Thưa đại nhân, mùi rượu rất thơm, ngài có thể thưởng cho kẻ tiểu nhân này một chén không?”.

Di Tà nổi giận chửi: “Người chỉ là một tên lính gác quèn mà dám xin rượu quan đại thần, thật to gan! Cút ngay!”.

Vừa không được rượu, lại vừa bị chửi, người lính gác âm ức bỏ đi. Đến khi Di Tà quay vào phòng tiệc, anh ta mới lặng lẽ quay lại “tè” một bãi vào chiếc cột mà Di Tà vừa tựa. Sáng hôm sau, vua Tề đi qua hành lang thấy vết nước tiểu liền trách hỏi người lính gác: “Ai đã tiểu tiện ra đây?”. Người lính thưa: “Tiểu nhân không rõ. Nhưng tôi qua thần chỉ thấy quan đại thần Di Tà đứng ở đây, ngoài ra không thấy ai”.

Vua Tề cá giận, đem Di Tà ra xử tội.

Phần XIII

THAM LAM

Chính nghĩa và tà ác

Thôn X bị một con quỷ dữ thường xuyên đến quấy nhiễu, dân rất khổ. Vì cuộc sống yên lành của nhân dân, trưởng thôn hạ quyết tâm diệt trừ con quỷ. Một hôm khi đang đi trên thảo nguyên, trưởng thôn bất ngờ gặp một người, sau khi chào hỏi lẫn nhau, đôi phương hỏi: Ông đi đâu?

- Tôi đi tìm con quỷ. Trưởng thôn trả lời.

- Để làm gì? Đôi phương hỏi.

- Tôi muốn diệt nó để cứu thôn dân - Thôn trưởng trả lời.

Lúc đó đôi phương mới nói: Ta là quỷ đây!

Vừa nghe thấy thế, trưởng thôn liền xông ngay vào con quý. Hai bên đánh nhau, cuối cùng trưởng thôn quật ngã con quý xuống đất, rút dao găm ra chuẩn bị hạ thủ. Nhưng con quý đã kịp kêu lên:

- Trưởng thôn, xin ngài hãy dừng tay, ngài có thể giết tôi, nhưng xin nghe tôi nói mấy lời đã.

- Nói đi! Trưởng thôn đồng ý.

- Ngài giết tôi chẳng được cái gì tốt cả. Con quý nói: Nếu ngài tha cho tôi, thì ngài sẽ được lợi.

- Được lợi cái gì? Trưởng thôn hỏi.

- Nếu ngài để tôi sống, tôi xin bảo đảm mỗi ngày tôi sẽ để 20 đồng vào dưới chiếc gối ngủ của ngài, và sẽ làm như vậy đến ngày cuối cùng của ngài.

Nghe con quý nói như thế, trưởng thôn dao động, nghĩ: Ta giết nó quả thật chẳng được gì cả. Hơn nữa nó có phải là con quý duy nhất đâu. Trên đời này vẫn có hàng ngàn hàng vạn con quý khác! Còn tha cho nó, mỗi ngày ta sẽ được 20 đồng! Thế là trưởng thôn sau khi thoả thuận đã thả con quý.

Sáng sớm hôm sau, trưởng thôn thấy dưới gối của mình có 20 đồng tiền. Ông ta vô cùng mừng rỡ. Và cứ như vậy, liên tục trong một tuần liền, dưới gối của trưởng thôn đều xuất hiện 20 đồng tiền. Ông ta không nói với ai, lặng lẽ cất đi làm của riêng.

Nhưng một buổi sáng, sau khi thức dậy, trưởng thôn sờ xuống dưới gối, thì không thấy tiền nữa. Trưởng thôn có chút bực bội, nhưng cho là con quý bận việc nên quên, hôm sau chắc sẽ có. Nhưng hôm sau vẫn không thấy. Trưởng thôn tức giận đi tìm con quý để hỏi rõ nguồn con.

Và đúng tại nơi cũ trên thảo nguyên, ông ta đã gặp con quý.

- Tên lừa gạt kia! Tại sao nhà ngươi lại lừa gạt ta như vậy? - Trưởng thôn hét lên khi nhìn thấy quý.

- Tôi có điều gì không phải với ngài? - Con quý hỏi.

- Ngươi hứa với ta mỗi ngày để 20 đồng vào dưới gối, ta đã nhận đủ trong một tuần lễ, nhưng mấy ngày hôm nay ta không nhận được nữa.

- Tôi đã nộp tiền cho ngài một số ngày, mấy hôm nay không nộp nữa vì tôi muốn quyết đấu lại với ngài.

Tin vào sức mạnh của mình, hơn nữa đã đánh thắng quý một lần, nên trưởng thôn đồng ý ngay. Tuy vậy lần này vừa vào cuộc, con quý đã đánh ngã trưởng thôn và ngồi lên ngực ông ta rút giao ra chuẩn bị hạ thủ. Lúc này trưởng thôn đành nói:

- Ngươi có thể giết ta, nhưng hãy cho ta hỏi một câu.

- Hỏi đi! Con quý đồng ý.

- Trước đây hơn một tuần lễ, chúng ta đã đấu với nhau và ta đã thắng mi. Vì sao lần này trong khi cả hai chúng ta không có sự thay đổi gì, mi lại thắng ta? - Trương thôn hỏi.

- Đó là vì lần thứ nhất ngài đấu với tôi vì sự nghiệp chính nghĩa, còn lần này ngài đấu với tôi là vì tiền. Ngài thua là phải!

Con báo đi săn mồi

Một con báo bị đói đã mấy ngày, mà vẫn nhiều lần vô hụt mồi. Mãi tận hoàng hôn hôm đó, nó mới tóm được một con linh dương. Nó vừa đánh chén xong một bữa no nê thì một đàn linh cẩu ngửi thấy mùi tanh của máu kéo tới. Con báo vội vàng ngoạm phần còn lại trèo lên một cây cao rồi giấu vào một chạc cây. Đàn linh cẩu không làm gì được đành bỏ đi. Sáng sớm hôm sau, một đàn bò rừng lưng thũng đi qua. Con báo định xuống bắt một con, nhưng nó chột nghĩ, nếu mình bỏ chỗ mồi này, những con báo khác trông thấy, chúng nó sẽ ăn mất. Thế là nó lại trèo lên ăn một ít thịt linh dương rồi nằm bên cạnh canh giữ số còn lại. Giữa trưa lại có một đàn ngựa vằn thông dong đi qua, nhưng vẫn vói suy nghĩ cũ, con báo không dám xuống săn mồi. Cứ như vậy trong mấy ngày liền, những mẩu xương, da còn lại

của con linh dương đã bắt đầu thối nát mà con báo vẫn khư khư nằm canh vì sợ bị mất, trong khi bao miếng mồi ngon khác lần lượt đi qua.

Xem ra chỉ có thể hiểu được sau khi thành công phải biết nhanh chóng vứt bỏ thành công, mới có thể thu được thành quả lớn hơn nữa, để không bị những thu hoạch nhỏ nhỏ hôm trước buộc chặt bước chân tiến lên của mình.

Cá chép đi kiện

Cá chép mang theo chiếc lưỡi câu đến kiện tại toà án. Nó khóc thưa với quan toà:

- Cái lưỡi câu này đã làm hại cả họ hàng tôi. Em trai tôi bị nó móc chết. Vợ tôi cũng hết đời tháng trước vì mắc câu. Hôm qua chú tôi bị đứt một mảng đuôi. Còn tôi vừa bị nó móc rách hai bên mép, may mà thoát chết...

Chánh án ghi nhận mọi lời buộc tội của cá chép, rồi hỏi lưỡi câu:

- Bị cáo lưỡi câu, nhà ngươi có điều gì cần nói không?

- Thưa quý toà - lưỡi câu bình thản nói: những điều cá chép vừa nói đều là sự thực, nhưng việc cả nhà nó vì tham ăn mồi câu nên mới mắc câu, sao ngài không hỏi?

Phần XIV

TỰ MÃN

Con lừa xay bột

Một con lừa đang xay bột, đi hết vòng nọ đến vòng kia quanh chiếc cối xay. Nó cảm thấy mình đã và sẽ đi được một đoạn đường rất dài nên tỏ ra thoả mãn với thành tích của mình: “Một dặm, hai dặm..., mười dặm..., một trăm dặm..., một vạn dặm...”. Khá lắm, cả cuộc đời ta chắc chắn sẽ đi được một quãng đường rất dài, dài hơn cả đoạn đường mà một con thiên lý mã đã đi”.

Con lừa hất miếng vải che mắt ra, mở to đôi mắt như kiêu hãnh vì thành tích của mình. Nó phẩn khởi há to miệng, hí lên mấy tiếng.

Một con bò đứng bên cạnh thấy vậy nói: “Ông anh ơi! Không nên tự đánh giá mình quá cao như vậy!

Chẳng qua là ông anh chỉ di động tại chỗ chứ có tiền lên được bước nào đâu!”.

“Cái gì?” - Con lừa nổi giận - “Nói tâm bậy tâm bạ, ta ngày ngày đều cất bước mài miết đi, đó chẳng phải là một sự thực đánh thép à? Xì, bây giờ ta mới hiểu vì sao lại có những lời ra tiếng vào vô trách nhiệm đó. Thì ra những kẻ tâm thường đều sợ thiên tài!”.

Vị trí cao cao

Một con dê đứng trên nóc nhà, bên dưới có một con sói đi qua. Dê liền lớn tiếng chửi sói thậm tệ. Sói ngừng đầu lên bảo:

- Đừng có cho người là người dũng cảm. Người chửi ta không phải là mi mà là cái vị trí cao cao mà người đang đứng đấy.

MỤC LỤC

PHẦN I	5
NHỮNG NỤ CƯỜI THIỀN	5
Cởi nút	5
Sa di nhớ con hổ	6
Con lừa không sao đuổi được	7
Chén nước chè và vại nước	8
Nguyên nhân của sự tự ti	9
Dây chuyền cuộc đời.....	10
Nguyên nhân khóc than	13
Lấy bất biến ứng vạn biến.....	14
Chàng câm ăn phải hoàng liên	15
Sợ nhất cái gì?.....	16
Pháp bảo.....	17
Đêm và ngày	18
Lớn và nhỏ	19
Niệm kinh và thành Phật.....	20
Chỉ có một lớp vải mỏng.....	21
Trí tuệ của vị phương trượng	22
PHẦN II	25
HẢI HƯỚC	25
Hải hước!	25
Vài mẫu chuyện vui	26
Sức mạnh của truyền thống.....	28
Bệnh viện người điên	29
Đều bảo đối phương là quý.....	30
Thần bút	31
Lên lớp.....	32
Hậu quả	34

Giá ủng là bao nhiêu.....	36
Mấy mẫu chuyện lịch sử.....	37
Chuột, ong và tú tài	41
Kẻ tội phạm từ hình sung sướng.....	41
PHẦN III.....	43
SỨC MẠNH CỦA TÌNH YÊU THƯƠNG.....	43
Tình yêu là một chỗ dựa.....	43
Em muốn làm một con chó.....	45
Dĩ chúc	45
Khách của thiên đường.....	48
Đôi vai đáng tin cậy.....	50
Câu trả lời đạt 100 điểm	52
PHẦN IV.....	55
VÀI MẪU CHUYỆN VỚI THƯỢNG ĐẾ	
VÀ CÁC VỊ QUÂN VƯƠNG	55
Đợi một phút nhé!	55
Hãy xem nhẹ mình!	56
Hai chiếc hộp của thượng đế.....	57
Vấn đề tặng phẩm và thiên sứ	58
Hàm nghĩa của sự im lặng.....	61
PHẦN V.....	62
CHUYỆN VỀ NHỮNG VỊ QUÂN VƯƠNG.....	62
Giang sơn và thể diện.....	62
Nhà vua là chàng ngốc thứ tư.....	63
Câu chuyện nhà vua mua muối	65
Nga hoàng và chiếc áo.....	66
Treo đầu dê, bán thịt chó.....	67
Công Nghi Hưu thích ăn cá.....	68
Quốc vương bị hỏi đầu	69
PHẦN VI.....	70
CHUYỆN THƯỜNG GẶP TRONG CUỘC SỐNG.....	70
Vị chánh án “công bằng”.....	70
Lừa gạt!	71
Nghệ thuật cho mượn tiền	72

Mua láng giềng	74
Nhìn chéo	75
Thăng quan: được và mất	76
Trút giận lên đầu kẻ yếu	76
Giới hạn của sự tôn nghiêm	77
Lễ cắt băng khánh thành kỳ lạ	79
Nghèo nàn là một loại bệnh	81
Nâng cao chỉ tiêu	84
Con chó biết nghe lời	86
Phép chia	86
PHẦN VII	88
KHÔN LỜI	88
Một kiểu quảng cáo sáng tạo	88
Khôn lời	89
PHẦN VIII	92
ỪNG XỬ THÔNG MINH	92
Là nhà vua muốn gặp tôi mà!	92
Học thức và bồng lộc	93
Thế mới là người cao cờ thực sự	93
Ngôi sao và chiếc bóng	94
Nhanh nhạy	95
Kẻ thù và bạn bè	96
Cùng đường trở nên sáng suốt	97
Dùng khôi hài hóa giải những ngưng ngừng trong giao tiếp ..	99
Giữ chắc lấy cái quần đùi	102
Con dê nhỏ khôn ngoan	103
Một họa sĩ thông minh	104
Tự do	106
Rượu có chữa được hói đầu đầu!	107
Một cộng một bằng mấy?	108
Công cụ gây án	109
Người thông minh làm khách	110
Cái mà người đàn bà muốn nhất là gì?	111
Lời nói dối đẹp đẽ	114

Mỹ học của con số.....	117
Tôi đang chờ ngài nói lời cảm ơn.....	119
Chứng cứ.....	120
Sự lịch sự đáng tiền.....	122
PHẦN IX.....	123
NHỮNG MẪU CHUYỆN MANG Ý NGHĨA GIÁO DỤC	
.....	123
Sự tự mãn của một nghệ nhân.....	123
Ngày hôm nay.....	125
“Cần thiết” có thể kích thích trí tuệ người ta.....	127
Sức mạnh của một ngón tay.....	129
Trí tuệ của con sóc.....	130
Cháu còn trẻ, cháu được ưu tiên.....	133
Không cam chịu.....	134
Đã dốc hết sức chưa?.....	134
Một túi vàng.....	135
Cửa thiên đường.....	137
Không có công việc nào là tùy tiện cả.....	140
Chỉ cần con ham thích là được.....	142
Sự khác biệt giữa cha mẹ và con cái.....	143
Người nô lệ và nhà triết học.....	144
Phải ra roi thì ngựa mới chạy nhanh.....	145
Người ăn mây giả và con người keo kiệt.....	146
Mùi vị của cuộc sống.....	147
Lời nói dễ nghe nhất trên đời.....	149
Bầy con sư tử và một con trâu.....	150
Sức mạnh của sự êm dịu.....	151
Nghị lực sẽ vượt qua mọi khó khăn.....	152
Hãy bắt đầu ở nơi kết thúc.....	155
Hãy tán thưởng con bạn.....	157
Số phận.....	159
Hai câu chuyện về đạo đức.....	162
Con ngựa đi tìm Bá Nhạc.....	164
Của cái quý báu nhất.....	166

Chuyện cáo và chó sói	167
Lòng kiên trì.....	169
Ngẩng đầu và cúi đầu.....	171
Đơn giản là đáng quý.....	173
Đừng để sợ hãi bám chặt tâm hồn bạn.....	174
Hãy nâng cao tầm mắt.....	175
Đừng quên cảm ơn.....	176
Nữ vương gỗ cửa phòng	177
PHẦN X	178
TRUYỆN VỀ LƯU TRÈ	178
Nhìn thấy.....	178
Con chó biết tiếng Anh	179
PHẦN XI	180
TUYÊN DỤNG	180
Lần nhận phòng vẫn thứ sáu	180
Lý do buộc thôi việc	182
Xếp ở cuối hàng.....	184
0 điểm ưu tú hơn 100 điểm	186
Những tình tiết nhỏ của Disney	189
Nhìn thấy cái gì?.....	190
Món đồ sứ không thể bán được.....	192
PHẦN XII	197
MƯU KẾ	197
Mùi tên ngâm	197
Trả thù nhân vật lớn.....	199
PHẦN XIII	200
THAM LAM	200
Chính nghĩa và tà ác.....	200
Con báo đi săn mỗi	203
Cá chép đi kiện	204
PHẦN XIV	205
TỰ MÃN	205
Con lừa xay bột.....	205
Vị trí cao cao.....	206

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu-Hà Nội. ĐT: (84.04). 8229413 - 9439364 Fax: 04.9436024.
Website: nxbthanhnien.com.vn E-mail: nxbthanhnien@vnn.vn
Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu - Quận III, TP Hồ Chí Minh.
ĐT: (08)9305243

TUYỂN TẬP TRUYỆN CỤC NGẮN HAY TRUNG QUỐC

Dương Danh Dy (Tuyển chọn)

- | | |
|------------------------------|-------------------|
| ■ Chịu trách nhiệm xuất bản: | MAI THỜI CHÍNH |
| ■ Biên tập: | HOÀNG ANH DUY |
| ■ Bìa: | TRUNG DŨNG |
| ■ Sửa bản in thử: | HOÀNG VŨ ĐỨC KIÊN |

In 1 000 cuốn, khổ 13 x 19cm, tại Công ty TNHH in và thương mại Thuần Phát
Số đăng ký kế hoạch XB 253-2008/CXB/458-08/TN
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2008

TUYỂN TẬP

TRUYỆN CỰC NGẮN HAY

TRUNG QUỐC



NHÀ SÁCH HƯƠNG THỦY

73 Ngõ Giếng, Đồng Cốc, Ở Chợ Dưa, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 04.38569388 DD: 0904 079 099

E: sachhuongthuy@fpt.vn W: www.huongthuybooks.com.vn

Sách phát hành tại nhà sách Hương Thủy và các nhà sách trên toàn quốc

tt truyện cực ngắn hay Trung



0810090000020

30,000

GIA: 30.000 Đ

<https://thuvienpdf.com>